



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 17/2024

Từ 29/04 - 03/05/2024

TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG

VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ

CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ:

**KIÊN QUYẾT KHÔNG LÙI BƯỚC TRƯỚC KHÓ KHĂN,
KIÊN ĐỊNH MỤC TIÊU ĐỀ RA**

Ngày 04/5/2024, tại Trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2024 để đánh giá về hình kinh tế - xã hội tháng 4 và 4 tháng đầu năm 2024; tình hình phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công; tình hình triển khai 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; đánh giá công tác chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và nhiều vấn đề quan trọng khác.



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2024.

Ảnh: Dương Giang/TTXVN

Quốc tế đánh giá tích cực về tăng trưởng kinh tế Việt Nam

Phiên họp đánh giá, tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 tiếp tục chuyển biến tích cực và đạt những kết quả quan trọng, một số lĩnh vực cải thiện rõ rệt hơn so với tháng 3 và Quý I. Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định và tiếp tục xu hướng phục hồi tích cực, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 0,07% so với tháng trước, bình quân 4 tháng tăng 3,93% so với cùng kỳ.

Thu ngân sách Nhà nước 4 tháng ước đạt 43,1% dự toán năm và tăng 10,1% so với cùng kỳ. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa tính chung 4 tháng đạt 238,88 tỷ USD, tăng 15,2% so với cùng kỳ năm trước, xuất siêu 8,4 tỷ USD. Giải ngân vốn đầu tư công được cải thiện, ước 4 tháng đạt 17,46% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, cao hơn 1,81% so với cùng kỳ năm trước. Trong 4 tháng, tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đăng ký đạt gần 9,3 tỷ USD, tăng 4,5% và vốn FDI thực hiện ước đạt 6,3 tỷ USD, tăng 7,4% so với cùng kỳ; nhiều doanh nghiệp công nghệ lớn toàn cầu mong muốn hợp tác đầu tư quy mô lớn vào các ngành điện tử, bán dẫn, năng lượng tái tạo... của Việt Nam.

Cả 3 khu vực nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ tiếp tục phục hồi tích cực. Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tính chung 4 tháng tăng 6% so với cùng kỳ năm trước; sản xuất công nghiệp tăng trưởng ở 54/63 địa phương; lượng khách quốc tế đến nước ta trong tháng 4 đạt gần 1,6 triệu lượt người, tăng 58,2% so với cùng kỳ; tính chung 4 tháng đạt 6,2 triệu lượt người, tăng 68,3% so với cùng kỳ năm trước và tăng 3,9% so với cùng kỳ năm 2019.

Nhiều tổ chức quốc tế tiếp tục đánh giá tích cực, dự báo lạc quan về tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong năm 2024. Trong đó, Ngân hàng phát triển châu Á (ADB) dự báo năm 2024 Việt Nam tăng trưởng 6%, Ngân hàng HSBC dự báo tăng 6,3%; Ngân hàng Standard Chartered dự báo tăng 6,7%. Xếp hạng môi trường kinh doanh của Việt Nam tăng 12 bậc. Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu xếp hạng 46/132, tăng 2 bậc. Chỉ số hạnh phúc xếp thứ 54, tăng 11 bậc so với năm 2023.

Chính phủ đánh giá, các lĩnh vực văn hóa, xã hội được đẩy mạnh. Công tác an sinh xã hội, việc làm và sinh kế cho người dân được quan tâm, thực hiện hiệu quả. Công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, cải cách hành chính, chuyển đổi số quốc gia tiếp tục được quan tâm, thúc đẩy. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tiếp tục được chú trọng. Công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế được triển khai chủ động, hiệu quả...

Bên cạnh những kết quả đạt được, các thành viên Chính phủ cũng nêu một số hạn chế, bất cập như tăng trưởng tín dụng vẫn thấp, tiếp cận tín dụng còn hạn chế; hoạt động sản xuất, kinh doanh còn nhiều khó khăn; tốc độ tăng cầu tiêu dùng còn thấp so với cùng kỳ năm 2023; thị trường trái phiếu doanh nghiệp, bất động sản vẫn còn nhiều khó khăn; quản lý thị trường vàng còn bất cập, giá vàng trong nước và quốc tế còn chênh lệch ở mức cao; tình hình thời tiết cực đoan ảnh hưởng tiêu cực đến sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân; tình hình an ninh, trật tự trên một số địa bàn, tội phạm công nghệ cao, lừa đảo qua mạng còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp...

Các thành viên Chính phủ cũng nêu một số khó khăn phát sinh trong việc triển khai điều chỉnh, sắp xếp đơn vị hành chính, điều chỉnh tăng lương...; đề xuất tăng cường quản lý thị trường vàng, nhất là việc kiểm tra chống thao túng thị trường; phối hợp chặt với các cơ quan của Quốc hội để sớm ban hành Nghị định về tỷ lệ chi thường xuyên và chi đầu tư công...

Phát biểu Kết luận Phiên họp, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đánh giá cao các ý kiến tâm huyết, trách nhiệm, sát thực tiễn, đề xuất nhiều giải pháp thiết thực, khả thi của các thành viên Chính phủ, các đại biểu; cho rằng trong tháng Tư và từ đầu năm đến nay, các cấp, các ngành, các địa phương đã tập trung chỉ đạo triển khai quyết liệt, linh hoạt các nhiệm vụ, giải pháp theo các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, đạt được thành tựu khá toàn diện, trên tất cả các lĩnh vực.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế xã hội; xử lý các vấn đề phát sinh và tồn đọng; triển khai các giải pháp bảo đảm cung ứng điện, xăng dầu; chỉ đạo chuẩn bị các dự án luật, dự thảo nghị quyết và các báo cáo phục vụ Kỳ họp của Quốc hội; đẩy mạnh thực hiện 3 đột phá chiến lược, trong đó xây dựng, hoàn thiện thể chế, thực thi pháp luật; tổ chức nhiều cuộc họp, hội nghị quan trọng về chuyển đổi

số, phát triển nhân lực bán dẫn; đẩy mạnh phát triển hạ tầng chiến lược; trình Bộ Chính trị cho ý kiến đối với Đề cương Báo cáo 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030; hoàn thành việc ban hành 6 quy hoạch vùng, kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII...

Thủ tướng Chính phủ đánh giá, nhìn chung, tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 tiếp tục chuyển biến tích cực, nhìn chung tốt hơn tháng 3 và 3 tháng đầu năm; tính chung 4 tháng đầu năm 2024 đạt được kết quả tốt hơn cùng kỳ năm 2023 trên hầu hết các lĩnh vực, với 10 điểm hơn; nhấn mạnh đạt được kết quả đó là nhờ có sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, sự đồng hành, phối hợp chặt chẽ, tích cực của Quốc hội và các cơ quan trong hệ thống chính trị; sự tham gia, ủng hộ của Nhân dân, doanh nghiệp; sự hợp tác, giúp đỡ của bạn bè quốc tế; đặc biệt là sự vào cuộc quyết liệt, chỉ đạo sâu sát, có trọng tâm, trọng điểm của Chính phủ, các cấp, các ngành, các địa phương.

Chỉ rõ 6 tồn tại, hạn chế và khó khăn thách thức cơ bản; đồng thời, chỉ các nguyên nhân của hạn chế, tồn tại; các bài học kinh nghiệm và quán triệt các quan điểm định hướng chỉ đạo, điều hành; chỉ đạo các nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu bám sát Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các nghị quyết, chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, lãnh đạo chủ chốt; phát huy tinh thần chủ động, tích cực, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, bảo đảm hiệu quả trong chỉ đạo điều hành; kiên quyết không lùi bước trước khó khăn, kiên định mục tiêu đề ra với quyết tâm cao hơn, nỗ lực lớn hơn, hành động quyết liệt, hiệu quả hơn; nắm chắc diễn biến tình hình trong nước, quốc tế; nâng cao năng lực phân tích, dự báo; phản ứng chính sách kịp thời, hiệu quả; tăng cường kiểm tra, giám sát, giữ gìn kỷ luật, kỷ cương hành chính; kịp thời tháo gỡ những điểm nghẽn, khó khăn, vướng mắc; bảo đảm ổn định chính trị - xã hội; củng cố quốc phòng, an ninh; tăng cường đối ngoại, hội nhập quốc tế và đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận của xã hội.

Không để tăng giá đột ngột, cùng thời điểm và vào thời điểm tăng lương

Về nhiệm vụ cụ thể, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chỉ đạo chuẩn bị tốt phục vụ kỳ họp thứ 7 của Quốc hội, đặc biệt hoàn thiện các dự án Luật, Nghị quyết, các báo cáo, tờ trình; đồng thời, yêu cầu thực hiện tốt việc giải trình với Quốc hội; chuẩn bị phục vụ tốt Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương.

Thủ tướng Chính phủ đề nghị tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả; phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm, lưu ý không điều hành “giật cục” và chính sách tài khóa phải chủ động, tích cực hơn; bảo đảm hài hoà giữa tỷ giá và lãi suất, cung ứng đủ vốn tín dụng cho nền kinh tế; kiểm soát chặt chẽ tình hình nợ xấu; phấn đấu quyết liệt tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách Nhà nước, trong đó đẩy mạnh chuyển đổi số, áp dụng hóa đơn điện tử trong quản lý thu; phát triển lành mạnh, an toàn, hiệu quả các thị trường chứng khoán, trái phiếu, bất động sản, vàng....

Tăng cường quản lý giá cả, thị trường, có lộ trình phù hợp điều chỉnh giá các mặt hàng do Nhà nước quản lý, các dịch vụ công, không để tăng giá đột ngột, cùng thời điểm và vào thời điểm tăng lương; tiếp tục làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống và thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới; đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, 03 chương trình mục tiêu quốc gia, “với 32 nghìn tỷ đồng chưa được phân bổ, nếu bộ, ngành, địa phương nào không thể phân bổ được thì báo cáo Chính phủ để điều chuyển, phân bổ cho các dự án giao thông trọng điểm; tập trung hoàn thiện thể chế, pháp luật, cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia.

Người đứng đầu Chính phủ yêu cầu khẩn trương ban hành đầy đủ các Nghị định, thông tư thi hành các Luật về Đất đai, Tổ chức tín dụng, Kinh doanh bất động sản, nhà ở... để trình Quốc hội cho phép có hiệu lực thi hành từ tháng 7/2024; quyết liệt cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt; tập trung triển khai thực hiện Đề án 06.

Cùng với đó, khẩn trương ban hành kế hoạch thực hiện và triển khai các Quy hoạch đã được phê duyệt và hoàn thành việc phê duyệt các quy hoạch còn lại. Đặc biệt lưu ý triển khai 5 quy hoạch vùng vừa được ban hành và tổng kết, đánh giá 1 năm triển khai thực hiện các Nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển 6 vùng kinh tế - xã hội; đẩy mạnh cơ cấu lại sản xuất công nghiệp theo hướng hiện đại; tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy công nghiệp chế biến chế tạo, công nghiệp phụ trợ; đẩy nhanh tiến độ các dự án quy mô lớn, công nghệ cao, lan tỏa mạnh mẽ theo xu hướng phát triển xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức, kinh tế chia sẻ, kinh tế số, nhất là các ngành chip bán dẫn, trí tuệ nhân tạo...

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu tận dụng tốt cơ hội xuất khẩu nông sản; chú trọng công tác gỡ "thẻ vàng" (IUU); chủ động xây dựng kế hoạch điều tiết, bảo đảm đủ nước cho sản xuất nông nghiệp, sản xuất điện, sinh hoạt của người dân; tổ chức thực hiện hiệu quả phòng, chống cháy rừng với phương châm “4 tại chỗ”; phát triển mạnh các ngành dịch vụ có tiềm năng, lợi thế, ứng dụng công nghệ cao; tiết giảm chi phí vận tải, logistics; đẩy mạnh thu hút du lịch; tăng cường quản lý giá dịch vụ du lịch, lưu trú, ăn uống, nhất là mùa du lịch hè sắp tới; tiếp tục xử lý các vấn đề tồn đọng, kéo dài; đẩy mạnh đầu tư, nhất là các dự án có quy mô lớn, có sức lan tỏa cao.

Thủ tướng Chính phủ cũng yêu cầu chú trọng các lĩnh vực văn hoá, xã hội, môi trường; bảo đảm an sinh xã hội, đời sống Nhân dân; chuẩn bị kỹ, báo cáo cấp có thẩm quyền, bảo đảm thực hiện chế độ tiền lương mới kể từ ngày 01/7/2024; tổ chức triển khai quyết liệt Phong trào thi đua “Xóa nhà tạm, nhà dột nát”, hoàn thành mục tiêu đề ra trong năm 2025; tăng cường các biện pháp bảo vệ sức khỏe trước tình trạng nắng nóng và phòng chống đuối nước ở trẻ em; tổ chức tốt Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2024; khẩn trương hoàn thành chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa giai đoạn 2025 - 2035 để trình Quốc hội.

Các Bộ, ngành, địa phương tăng cường quốc phòng, an ninh; bảo đảm an ninh trật tự, phòng chống tội phạm; đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, tiêu cực; triển khai chu đáo, thực chất, hiệu quả các hoạt động đối ngoại của Lãnh đạo cấp cao. Nhanh chóng cụ thể hóa, khai

thác có hiệu quả các điều ước, thỏa thuận quốc tế; tăng cường thông tin, truyền thông tạo đồng thuận trong xã hội.

Thủ tướng Chính phủ lưu ý các Bộ, ngành, địa phương thành viên tích cực triển khai các nhiệm vụ của Tiểu ban kinh tế - xã hội Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bảo đảm tiến độ, chất lượng; trong đó tập trung tiếp thu ý kiến Bộ Chính trị đối với Báo cáo 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm, phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030 để trình Hội nghị Trung ương 9 sắp tới.

Các Bộ, ngành, địa phương khẩn trương sắp xếp đơn vị hành chính; thực hiện các nhiệm vụ giữ gìn, phát huy các giá trị, bản sắc văn hóa dân tộc, thúc đẩy phát triển công nghiệp văn hóa. Trước mắt các Bộ, ngành, cơ quan, địa phương liên quan chuẩn bị tổ chức tốt Kỷ niệm 70 năm Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.

Nguồn: baotintuc.vn/ttxvn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: CHỈ THỊ TRIỂN KHAI ĐIỀU HÀNH CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ NĂM 2024, THÁO GỠ KHÓ KHĂN CHO SẢN XUẤT, KINH DOANH, THỨC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG

Ngày 02/5/2024, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính ký ban hành Chỉ thị số 14/CT-TTg về triển khai nhiệm vụ điều hành chính sách tiền tệ năm 2024, tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng và ổn định kinh tế vĩ mô.

Năm 2023, đất nước ta đạt được những kết quả tích cực trên hầu hết các lĩnh vực: Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; đồng tiền Việt Nam cơ bản ổn định, nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài, bội chi ngân sách trong tầm kiểm soát... Đầu năm 2024, các tín hiệu tiếp tục cho thấy nền kinh tế đang phục hồi trên tất cả các lĩnh vực. Những thành quả này có được là nhờ nỗ lực rất lớn của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, với sự đồng lòng, ủng hộ của người dân, doanh nghiệp.

Năm 2024 là năm tăng tốc, bứt phá, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng với việc thực hiện thắng lợi Kế hoạch 5 năm 2021 - 2025. Trong bối cảnh dự báo tình hình kinh tế thế giới còn rất nhiều khó khăn, để đạt được mục tiêu đề ra đòi hỏi quyết tâm, nỗ lực rất lớn của cả hệ thống chính trị với phương châm "5 tăng" gồm: (i) Tăng khả năng tiếp cận và hấp thụ tín dụng, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các động lực tăng trưởng truyền thống và các động lực tăng trưởng mới; (ii) Tăng cường tháo gỡ vướng mắc pháp lý và chất lượng tín dụng; (iii) Tăng cường phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa Nhà nước, ngân hàng, doanh nghiệp và năng lực quản trị điều hành của ngân hàng, của thị trường tài chính; (iv) Tăng công khai, minh bạch về lãi suất huy động, cho vay và chống tín dụng đen; (v) Tăng cường giám sát,

kiểm tra và phòng ngừa rủi ro, chống tham nhũng, tiêu cực; "5 giảm" gồm: (i) Giảm lãi suất cho vay ở mức hợp lý; (ii) Giảm chi phí giao dịch, hoạt động; (iii) Giảm thủ tục hành chính; (iv) Giảm phiền hà, sách nhiễu; (v) Giảm tiêu cực, lợi ích nhóm, "sân sau" ...; "5 tăng tốc, bứt phá" gồm: (i) Tăng tốc bứt phá về số hóa; (ii) Tăng tốc bứt phá chất lượng dịch vụ; (iii) Tăng tốc bứt phá về chất lượng nguồn nhân lực; (iv) Tăng tốc bứt phá về hạ tầng ngân hàng; (v) Tăng tốc bứt phá về phục vụ sản xuất kinh doanh, tạo công ăn việc làm, sinh kế cho người dân, góp phần tăng trưởng kinh tế.

Quan điểm chỉ đạo điều hành xuyên suốt là: (i) Bám sát tình hình và yêu cầu thực tiễn, phản ứng chính sách kịp thời, hiệu quả; (ii) Không chủ quan, kiên trì, kiên định, kiên quyết thực hiện được các mục tiêu chiến lược đề ra; (iii) Không ngừng đổi mới, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, nhanh chóng "xoay chuyển tình thế", "chuyển đổi trạng thái"; (iv) Giữ vững đoàn kết, thống nhất, chung sức, đồng lòng.

Điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tập thể, cá nhân liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, triển khai ngay và thực hiện tốt các nhiệm vụ, công việc sau đây:

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quán triệt và quyết liệt triển khai đầy đủ, hiệu quả các giải pháp, nhiệm vụ theo các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị; các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, nhất là các Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024, Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 và các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, lãnh đạo Chính phủ về điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng, tỷ giá, lãi suất, thị trường vàng..., các Công điện số 1426/CĐ-TTg, và Công điện số 23/CĐ-TTg về các giải pháp quản lý thị trường vàng, Công điện số 18/CĐ-TTg về điều hành tăng trưởng tín dụng năm 2024.

Theo dõi sát tình hình thế giới, trong nước để dự báo và điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả, nhất là điều hành hài hòa, hợp lý giữa lãi suất và tỷ giá. Điều hành tăng trưởng tín dụng hiệu quả gắn với ổn định vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an toàn hoạt động ngân hàng và hệ thống tổ chức tín dụng.

Thanh tra, kiểm tra ngay thị trường vàng, hoạt động của các doanh nghiệp kinh doanh vàng

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Ngân hàng Nhà nước tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát và giám sát chặt chẽ việc cấp tín dụng của các tổ chức tín dụng, thực hiện ngay công tác thanh tra, kiểm tra đối với thị trường vàng, hoạt động của các doanh nghiệp kinh doanh vàng, các cửa hàng, đại lý phân phối và mua bán vàng miếng, kiện toàn hệ thống thanh tra, kiểm tra bảo đảm thông suốt, gắn kết từ Trung ương đến địa phương, hiệu lực, hiệu quả.

Kịp thời rà soát, xây dựng, hoàn thiện các văn bản hướng dẫn Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 để triển khai thực hiện đồng bộ từ ngày 01/7/2024 khi Luật các Tổ chức tín dụng có hiệu lực thi hành.

Đẩy mạnh công tác truyền thông về các cơ chế, chính sách về điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng; trong đó chú trọng đến các chính sách mới, các chính sách tác động

trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp như chính sách tỷ giá, tín dụng, lãi suất, tiết kiệm, vay vốn, thanh toán... bằng các hình thức truyền thông đa dạng, phong phú, đảm bảo tính minh bạch, phù hợp với các cam kết quốc tế và quy định của pháp luật.

Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ, ngành có liên quan đánh giá kết quả thực hiện và đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 và Nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày 07/9/2018 của Chính phủ về chính sách tín dụng phát triển nông nghiệp, nông thôn phù hợp với thực tế, đáp ứng yêu cầu phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững.

Hướng tín dụng vào sản xuất, kinh doanh; tiết giảm chi phí, phấn đấu giảm mặt bằng lãi suất cho vay

Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo các tổ chức tín dụng: Triển khai tích cực các giải pháp tăng trưởng tín dụng, hướng tín dụng vào sản xuất, kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng; kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, đảm bảo an toàn, hiệu quả và kiểm soát rủi ro thanh khoản.

Tiếp tục tiết giảm chi phí, phấn đấu giảm mặt bằng lãi suất cho vay ở mức hợp lý; thực hiện nghiêm túc việc công bố công khai, minh bạch lãi suất cho vay bình quân để doanh nghiệp, người dân thuận lợi trong việc lựa chọn ngân hàng cho vay có lãi suất thấp, phù hợp yêu cầu sử dụng vốn tín dụng.

Dành thời gian, công sức tập trung rà soát, phân loại các dự án bất động sản để kịp thời có giải pháp tín dụng phù hợp đối với từng doanh nghiệp, từng dự án đủ điều kiện; có giải pháp tín dụng phù hợp đối với các dự án BOT, BT giao thông khả thi, hiệu quả, lĩnh vực xăng dầu; tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách...

Tăng cường cho vay phục vụ đời sống, tiêu dùng, đẩy mạnh triển khai cho vay qua các hình thức điện tử, trực tuyến. Đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ tín dụng ngân hàng phù hợp từng phân đoạn khách hàng và thị trường, loại hình, nhu cầu sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã, nhất là các nhu cầu vay vốn chính đáng, hợp pháp phục vụ đời sống, tiêu dùng của người dân.

Đẩy mạnh triển khai các chương trình, đề án, chính sách tín dụng như: Chương trình tín dụng 30.000 tỷ đồng đối với lĩnh vực lâm sản, thủy sản; Chương trình tín dụng góp phần thực hiện Đề án "Phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn tăng trưởng xanh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030" theo Quyết định 1490/QĐ-TTg ngày 27/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình 120.000 tỷ đồng cho vay nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, cải tạo lại chung cư cũ để góp phần thực hiện Đề án "Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030" ...

Tích cực, chủ động triển khai có hiệu quả, thiết thực chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp bằng các hình thức phù hợp.

Tiếp tục triển khai chính sách cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ theo Thông tư số 02/2023/TT-NHNN ngày 23/4/2023, đảm bảo kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp và

người vay vốn gặp khó khăn, đồng thời không để trực lợi, làm sai quy định và sai lệch bản chất, nợ xấu.

Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của các tổ chức tín dụng nhà nước; tăng cường trách nhiệm xã hội, đạo đức kinh doanh của tổ chức tín dụng trong việc chia sẻ, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp theo quan điểm "Lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ".

Khẩn trương rà soát, hoàn thiện các quy định liên quan đến chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Tài chính tiếp tục điều hành chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm, phối hợp đồng bộ, hài hòa, linh hoạt, chặt chẽ với chính sách tiền tệ và các chính sách kinh tế vĩ mô khác để thúc đẩy tăng trưởng, ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế.

Khẩn trương rà soát, hoàn thiện các quy định liên quan đến chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, phát triển thị trường chứng khoán trở thành kênh huy động vốn trung, dài hạn hiệu quả của doanh nghiệp.

Phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Đơn giản hóa quy trình đầu tư và thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp

Bộ Xây dựng khẩn trương rà soát, sửa đổi hoặc trình cấp thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản; tinh thần là giảm cấp trung gian, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, kịp thời tiến độ triển khai Luật.

Phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các Bộ, ngành và địa phương có giải pháp thiết thực, hiệu quả triển khai Đề án xây dựng 01 triệu căn nhà ở xã hội; triển khai quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 11/3/2023 của Chính phủ; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy giải ngân gói tín dụng 120 nghìn tỷ đồng.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đơn giản hóa quy trình đầu tư và thủ tục hành chính để tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp.

Tháng 5/2024 trình Chính phủ cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện với khách hàng sử dụng điện lớn

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Công Thương tiếp tục đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, sản phẩm, chuỗi cung ứng, chuỗi sản xuất; củng cố và mở rộng thị phần hàng hóa Việt Nam tại các thị trường truyền thống, tạo bước đột phá mở rộng thị phần tại các thị trường mới, còn tiềm năng.

Tổ chức các chương trình khuyến mại trên phạm vi toàn quốc để phối hợp với các địa phương tăng cường kết nối cung cầu, kích cầu tiêu dùng trong nước, thúc đẩy phát triển thị trường trong nước.

Về việc xây dựng cơ chế mua bán điện trực tiếp, kế hoạch triển khai Quy hoạch điện VIII: Bộ Công Thương khẩn trương xây dựng nghị định của Chính phủ quy định cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện với khách hàng sử dụng điện lớn theo kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 112/TB-VPCP ngày 22/3/2024 và ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại văn bản số 1943/VPCP-CN ngày 25/3/2024, trình Chính phủ trong tháng 5/2024.

Tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII đã được phê duyệt trong Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 01/4/2024, đồng thời phối hợp với các địa phương hoàn thiện phụ lục các kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII, trình Thủ tướng Chính phủ trước ngày 10/5/2024.

Ngăn chặn, xử lý tình trạng sở hữu chéo, thao túng tại các tổ chức tín dụng

Bộ Công an phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam khẩn trương có các giải pháp ngăn chặn, xử lý tình trạng sở hữu chéo, thao túng tại các tổ chức tín dụng, bảo đảm an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng và an ninh tài chính, tiền tệ.

Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Đề án 06, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, trong đó trọng tâm là triển khai Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

Bộ Tài nguyên và Môi trường khẩn trương trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy định chi tiết Luật Đất đai, Luật Tài nguyên nước; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Khoáng sản, nhất là quy định liên quan thủ tục với mỏ vật liệu xây dựng thông thường bảo đảm phù hợp với thực tiễn, đúng quy định pháp luật.

Xây dựng, hoàn thiện Hệ thống thông tin về đất đai, phối hợp với Bộ Xây dựng để kết nối với Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến thủ tục công bố, hợp quy thuốc thú y; theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường, chủ động chỉ đạo các giải pháp linh hoạt tháo gỡ khó khăn, bảo đảm sản xuất, thúc đẩy, tiêu thụ, xuất khẩu nông, lâm, thủy sản.

Ưu tiên nguồn lực tháo gỡ khó khăn trong hoạt động phục vụ sản xuất kinh doanh

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp chặt chẽ và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tín dụng, người dân, doanh nghiệp trong hoạt động ngân hàng, nhất là hoạt động tín dụng và các dịch vụ thanh toán.

Ưu tiên nguồn lực tháo gỡ khó khăn trong hoạt động phục vụ sản xuất kinh doanh, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp dưới các hình thức phù hợp; tập trung ngăn chặn nạn tín dụng đen...

Phối hợp với Bộ Tài chính triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Chỉ đạo, tạo điều kiện hỗ trợ vốn uỷ thác cho Ngân hàng Chính sách xã hội để thực hiện tốt các chương trình tín dụng thuộc 03 Chương trình mục tiêu quốc gia.

Các tổ chức kinh tế và người dân thực hiện sản xuất kinh doanh đúng pháp luật, linh hoạt, thích ứng trong mọi hoàn cảnh, tiếp tục đổi mới công tác quản trị, nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng khả năng tiếp cận vốn tín dụng và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức tín dụng để tăng khả năng tiếp cận tín dụng, sử dụng hiệu quả vốn tín dụng, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền lợi và trách nhiệm của người vay vốn.

Nguồn: baochinhpvu.vn

PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ TRẦN LƯU QUANG: TỪ NGÀY 01/7, CHỈ SỬ DỤNG DUY NHẤT TÀI KHOẢN VNeID KHI THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN

Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương khẩn trương hoàn tất công tác chuẩn bị để thống nhất sử dụng một tài khoản duy nhất là VNeID trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến từ ngày 01/7/2024.

Đây là yêu cầu của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang tại phiên họp lần thứ 4 của Tổ công tác về cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ (Tổ công tác), diễn ra sáng ngày 03/5/2024 tại Trụ sở Chính phủ.

Yêu cầu trên được Chính phủ đưa ra trong bối cảnh hiện nay mỗi người dùng thường có nhiều tài khoản dịch vụ công được cấp bởi các Bộ, ngành, địa phương khác nhau, gây ra nhiều bất tiện như khó quản lý thông tin cá nhân, phải nhớ nhiều tài khoản giao dịch và mật khẩu.

VNeID (viết tắt của từ Viet Nam Electronic Identification) là một ứng dụng trên thiết bị di động, do Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư của Bộ Công an phát triển nhằm mục đích thay thế cho giấy tờ truyền thống và cung cấp các tiện ích phục vụ cho công dân số, chính phủ số và xã hội số.

VNeID không chỉ mang lợi ích thiết thực cho người dân mà còn giữ vai trò đặc biệt quan trọng đối với công tác quản lý nhà nước; giúp giảm thiểu sự lãng phí và sai sót trong việc sử dụng giấy tờ truyền thống, tiết kiệm chi phí và thời gian cho người dân và nhà nước.

Đơn cử, khi cấp Phiếu lý lịch tư pháp, nếu làm theo phương thức truyền thống, TP. Hà Nội tiếp đón khoảng 900 - 1.000 người mỗi ngày, tạo áp lực lớn cán bộ làm công tác cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

Để khắc phục tình trạng trên, TP. Hà Nội bắt đầu triển khai thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID từ ngày 22/4/2024, theo đó công dân có thể yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VneID mọi lúc, mọi nơi thông qua điện thoại thông minh hoặc máy tính có kết nối internet, thanh toán trực tuyến không cần đến trực tiếp cơ quan có thẩm quyền.

Trong lĩnh vực bảo hiểm, kể từ tháng 10/2023 đến nay, đã có hơn 8 triệu lượt sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập ứng dụng VssID của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, giúp người dân có thêm lựa chọn khi có nhu cầu khai thác thông tin, sử dụng thẻ bảo hiểm y tế, thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

Trong thời gian qua, đã có những địa phương triển khai giải pháp chi trả an sinh xã hội thông qua tài khoản VNeID, đặc biệt hữu ích đối với những đối tượng được bảo trợ xã hội, người có công, người cao tuổi ở vùng sâu, vùng xa.

Theo Bộ Công an, tổng số lượt sử dụng tài khoản định danh điện tử trên các Cổng dịch vụ công đến nay là hơn 29.375.000; lượt đăng nhập trên ứng dụng Etax của Tổng Cục thuế là 2.096.499 lượt, số lượt đăng nhập trên ứng dụng VssID của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam là 10.403.048 lượt. Tổng số tiền tiết kiệm được cho nhà nước ước tính 469 tỷ đồng.

Bộ Công an đã hoàn thành vượt chỉ tiêu triển khai 12 tiện ích trên VneID, với hơn 1,5 triệu lượt truy cập, sử dụng các tiện ích VneID hằng ngày.

Để sử dụng ứng dụng được thuận lợi, hiệu quả, người dân cần tải ứng VNeID trên điện thoại thông minh. Đối với công dân đã có hồ sơ đăng ký tài khoản định danh và xác thực điện tử, đang chờ phê duyệt, cấp tài khoản; công dân làm thủ tục cấp tài khoản định danh và xác thực điện tử gắn với cấp đổi, cấp mới, cấp lại căn cước công dân gắn chip; công dân làm thủ tục cấp tài khoản định danh và xác thực điện tử khi đã có thẻ căn cước công dân gắn chip.

Trong quá trình tải và sử dụng ứng dụng, nếu gặp vấn đề khó khăn, người dân có thể liên hệ công an địa phương nơi gần nhất để được hướng dẫn kích hoạt tài khoản định danh và xác thực điện tử trên ứng dụng VNeID.

Đánh giá cao những lợi ích của VNeID, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương quyết tâm thực hiện mục tiêu thống nhất sử dụng một tài khoản là VNeID trong thực hiện thủ tục hành chính từ ngày 01/7/2024 để tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân và nhà nước.

Phó Thủ tướng Chính phủ đề nghị các Bộ, ngành, địa phương tăng cường công tác thông tin tuyên truyền sinh động, dễ hiểu, dễ nhớ trên các phương tiện thông tin đại chúng và các nền tảng mạng xã hội, để người dân hiểu rõ tiện ích cũng như cách thức sử dụng tài khoản VNeID.

Các Bộ, ngành, địa phương tập trung rà soát, hoàn thiện cơ sở pháp lý, kết nối cơ sở dữ liệu và hạ tầng để bảo đảm việc sử dụng tài khoản VNeID được thông suốt; thiết lập kênh thông tin để trao đổi, phản hồi những khó khăn, vướng mắc nảy sinh.

Phó Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Thông tin và Truyền thông, các nhà mạng làm sạch dữ liệu thuê bao di động, bảo đảm 100% SIM điện thoại phải có chính chủ; đồng thời nâng cao chất lượng hạ tầng kỹ thuật.

Đối với các địa phương, Phó Thủ tướng Chính phủ đề nghị tập trung đầu tư hạ tầng; tích cực tham khảo, chia sẻ kinh nghiệm, cách làm hay của các địa phương khác, nhất là về đầu tư hạ tầng và thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

Nguồn: baochinhpvu.vn

BỘ CÔNG AN: TIÊN PHONG TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06, GÓP PHẦN THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT SỐ 12-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Đánh giá 2 năm triển khai Đề án 06 của Chính phủ, Thủ tướng Phạm Minh Chính đặc biệt ấn tượng và nhấn mạnh đến vai trò nòng cốt của lực lượng công an nhân dân, sự quyết liệt, sâu sát của đồng chí Bộ trưởng, các đồng chí lãnh đạo Bộ Công an.

Đối với Bộ Công an, việc triển khai hiệu quả Đề án 06 không chỉ góp phần quan trọng thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia, xây dựng Chính phủ số, xã hội số, công dân số, mà còn góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 12-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh xây dựng lực lượng công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới”.

Phát huy vai trò truyền cảm hứng

Ngày 27/3 vừa qua, phát biểu Kết luận tại Phiên họp tổng kết Quý I/2024 về triển khai Đề án 06 của Chính phủ, Đại tướng Tô Lâm, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an, Tổ trưởng Tổ Công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ đã nhấn mạnh nhiều kết quả của tổ công tác đạt được từ sau Hội nghị sơ kết 2 năm triển khai Đề án 06, được Chính phủ tổ chức vào cuối tháng 12/2023. Theo Bộ trưởng Tô Lâm, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ đặc biệt quan tâm, trực tiếp chủ trì nhiều phiên họp, hội nghị, ban hành các chỉ thị, quyết liệt chỉ đạo, đốc thúc Tổ Công tác và các Bộ, ngành, địa phương triển khai hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ.

Phát huy vai trò, trách nhiệm là cơ quan thường trực, trong thời gian qua, Bộ Công an và Văn phòng Chính phủ đã thực hiện hiệu quả nhiều phần việc nhằm thúc đẩy triển khai mạnh mẽ Đề án 06. Bộ trưởng Tô Lâm đã chủ trì Hội nghị trực tuyến toàn quốc thúc đẩy Đề án 06 và chuyển đổi số trong công an nhân dân; duy trì các buổi giao ban định kỳ hàng tháng với các thành viên tổ công tác và lãnh đạo các Bộ, ngành, địa phương có liên quan; kiện toàn thành viên tổ công tác.

Xuyên suốt trong hơn 2 năm triển khai Đề án 06, Bộ trưởng Tô Lâm và Thượng tướng Nguyễn Duy Ngọc, Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Công an, Tổ phó Thường trực Tổ Công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ cũng như các thành viên của tổ công tác đã trực tiếp làm việc, thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn, phối hợp các Bộ, ngành, địa phương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai Đề án 06. Nhiều kế hoạch, văn bản nhằm hướng dẫn, đốc thúc các bộ, ngành, địa phương triển khai đề án đã được Bộ Công an, Tổ Công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ ban hành.

Mới đây, Thứ trưởng Nguyễn Duy Ngọc cũng trực tiếp làm việc với Bộ Y tế, Bộ Ngoại giao, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ngân hàng chính sách, Kho bạc Nhà nước... để thúc đẩy triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06/CP; Xây dựng Kế hoạch phối hợp và ký kết Kế hoạch phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Chi

đạo Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội ký kết phối hợp triển khai giải pháp ứng dụng dữ liệu dân cư đánh giá khả tín khách hàng vay với các bộ, ngành, ngân hàng, địa phương cũng như hỗ trợ Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội triển khai 17 nhiệm vụ trọng tâm về Đề án 06 trên địa bàn thành phố.

Đại tá Vũ Văn Tấn, Phó Cục trưởng Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, thư ký Tổ Công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ cho biết: Trong Quý I/2024, với 168 nhiệm vụ (18 nhiệm vụ chung, 135 nhiệm vụ cụ thể của Bộ, ngành và 15 nhiệm vụ của địa phương) được giao tại Chỉ thị số 04/CT-TTg, 4 nghị quyết và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Tổ Công tác trong năm 2024, đến nay, Bộ Công an và các Bộ, ngành, địa phương đã hoàn thành 6 nhiệm vụ, thực hiện thường xuyên 30 nhiệm vụ và đang triển khai 114 nhiệm vụ. Tổ Công tác đã tập trung hoàn thiện thể chế cũng như đẩy mạnh nhóm tiện ích giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Tính đến ngày 27/3, đã rà soát, sửa đổi, đơn giản hóa được 658/1.086 thủ tục hành chính (đạt tỷ lệ 61%, tăng 130 thủ tục hành chính so với năm 2023) theo 19 nghị quyết chuyên đề đơn giản hóa thủ tục hành chính của Chính phủ. Nhóm tiện ích phát triển kinh tế - xã hội như truy thu thuế, giao dịch không dùng tiền mặt trên các lĩnh vực y tế, giáo dục, kinh tế, an sinh xã hội... được đẩy mạnh. Về phát triển công dân số, đến thời điểm trên, Bộ Công an đã cấp trên 86 triệu thẻ căn cước công dân gắn chip; thu nhận trên 74,48 triệu hồ sơ định danh điện tử và kích hoạt trên 53,25 triệu tài khoản. Ngoài 8 tiện ích trên VNeID đã công bố ngày 25/01/2024, trong tháng 4 này, Bộ Công an tiếp tục công bố thêm 9 tiện ích, phục vụ người dân, doanh nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự... Thống kê, mỗi ngày có gần 3 triệu lượt đăng nhập vào VNeID thực hiện các tiện ích của Bộ Công an.

Bồi đắp vững chắc những kết quả đáng tự hào

Không phải ngẫu nhiên mà Bộ Công an được Chính phủ xác định là tiên phong, dẫn dắt, triển khai Đề án 06 cũng như công cuộc chuyển đổi số quốc gia. Trải qua muôn vàn khó khăn, thách thức với khối lượng công việc khổng lồ trong bối cảnh bị ảnh hưởng mạnh mẽ của đại dịch COVID-19, nhưng với tinh thần, trách nhiệm, quyết tâm chính trị trước Đảng, Nhà nước và nhân dân, “Danh dự là điều thiêng liêng cao quý nhất”, lực lượng công an nhân dân đã hoàn thành xuất sắc 2 dự án có ý nghĩa nền tảng để xây dựng Chính phủ số, công dân số, xã hội số, đó chính là Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Sản xuất, cấp, quản lý căn cước công dân.

Đến nay, những “trái ngọt” từ cuộc “cách mạng số” của ngành Công an đang hiện hữu, mang lại những hiệu quả, giá trị to lớn cho người dân, doanh nghiệp và xã hội. Có thể khẳng định, chính người dân, doanh nghiệp là hai chủ thể được thụ hưởng lớn nhất từ thành quả Đề án 06 mang lại. Việc Bộ Công an hoàn thành những dự án trên và nhất là quyết liệt triển khai Đề án 06 là minh chứng sắc nét, mạnh mẽ cho quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 12-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Bám sát vào những nhiệm vụ lớn của Nghị quyết số 12-NQ/TW, “xây dựng lực lượng công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại”, Bộ Công an tập trung mục tiêu hoàn thiện cơ sở pháp lý, phục vụ cải cách hành chính xoay quanh 6 nội dung:

Cải cách thể chế, thủ tục hành chính, tổ chức bộ máy, chế độ công vụ, tài chính công và xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số trong công an nhân dân, trong đó, tập trung xây dựng trình Quốc hội thông qua các luật, văn bản pháp luật có liên quan. Chuyển đổi số giúp hiện đại lực lượng công an nhân dân, góp phần phục vụ Nhân dân ngày càng hiệu quả hơn. Bộ Công an tập trung vào cải cách thủ tục hành chính, xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số trong công an nhân dân với các chỉ tiêu: 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Công an phải được công bố, công khai, cập nhật kịp thời, trong đó, 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện, được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến; 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử; 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử; tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

Đến nay, công cuộc chuyển đổi số trong công an nhân dân đã đạt được rất nhiều kết quả, thành tích đáng tự hào. Nhiều tiện ích phục vụ cho người dân, doanh nghiệp đã được Bộ Công an và Công an các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện. Nhóm tiện ích đầu tiên phải kể tới đó chính là phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Tính đến tháng 3/2024, Bộ Công an đã hoàn thành cung cấp 224/224 dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an, đạt tỷ lệ 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến (vượt tiến độ Chính phủ giao hoàn thành trong năm 2025). Cổng dịch vụ công Bộ Công an đã hoàn thành việc cắt giảm, bãi bỏ đối với 86 thủ tục hành chính. Trong năm 2023, đã tiếp nhận, giải quyết trên 67 triệu hồ sơ. Tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến trên toàn quốc đạt 85,18% (tăng 71,06% so với năm 2022), trong đó, tất cả các địa phương, lĩnh vực thủ tục hành chính đều có tỷ lệ trực tuyến trên 50% (vượt chỉ tiêu chung của Bộ giao). Những dịch vụ công này đều rất thiết yếu, được nhân dân vui mừng đón nhận, góp phần thay đổi nền hành chính của các tỉnh, thành phố, cả nước từ “hành chính” sang “kiến tạo” và “phục vụ”.

Bộ Công an đã nỗ lực cấp trên 87 triệu thẻ căn cước công dân, gần 54 triệu tài khoản VNeID trong tổng số trên 74 triệu hồ sơ định danh điện tử được thu nhận (vượt chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao); 47 địa phương đã hoàn thành cấp tài khoản định danh điện tử, tất cả phục vụ cho công tác quản lý cũng như phát triển kinh tế - xã hội, công dân số, Chính phủ số, xã hội số và hiện đại lực lượng công an nhân dân. Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã thực hiện kết nối, chia sẻ với 16 đơn vị bộ, ngành, 1 doanh nghiệp Nhà nước (EVN), 4 doanh nghiệp viễn thông, 63 địa phương; đã tiếp nhận gần 1.475 triệu yêu cầu để tra cứu, xác thực thông tin, tiến hành đồng bộ thông tin, làm giàu dữ liệu với hơn 596,9 triệu yêu cầu, phục vụ người dân, doanh nghiệp và xã hội, góp phần tiết kiệm cho Nhà nước hàng nghìn tỷ đồng.

Căn cước công dân và tài khoản định danh điện tử VNeID đã được người dân, doanh nghiệp ứng dụng, phục vụ vào mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội, đặc biệt là những lĩnh vực thiết yếu như ngân hàng, viễn thông, giáo dục, y tế, giao thông vận tải, bảo hiểm, lưu trú, an sinh xã hội không dùng tiền mặt, triển khai cho vay tín chấp và giải ngân cho người dân, nhất là những người yếu thế trong xã hội, giúp không có ai bị bỏ lại phía sau cũng như phòng, chống hiệu quả hoạt động “tín dụng đen”. Những phần mềm nghiệp vụ đã từng bước đáp ứng yêu cầu

quản lý của lãnh đạo, chỉ huy Công an các cấp và nhu cầu sử dụng của cán bộ, chiến sĩ, góp phần xây dựng lực lượng công an nhân dân chính quy, hiện đại. Không chỉ phục vụ công tác của lực lượng Công an, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã được ứng dụng mạnh mẽ phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và lãnh đạo các Bộ, ngành, địa phương.

Nguồn: [cand.com.vn](#)

BỘ TÀI CHÍNH: THÁO GỖ MỌI RÀO CẢN HỖ TRỢ SẢN XUẤT KINH DOANH

Thời gian tới, Bộ Tài chính sẽ tập trung tham mưu về chính sách tài khóa cho Chính phủ để tham mưu cho Đảng, Nhà nước, Quốc hội giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Trong đó, vừa tập trung vào chính sách tài khóa, vừa tháo gỡ mọi rào cản, hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh.

Liên tục rà soát, bãi bỏ những thủ tục không phù hợp

Với phương châm lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm trong cải cách hành chính, thời gian qua, Bộ Tài chính liên tục rà soát, đánh giá thủ tục hành chính nhằm đề xuất bãi bỏ những thủ tục hành chính không còn phù hợp.

Trong Quý I/2024, Bộ Tài chính tiếp tục thực hiện kiểm soát chặt chẽ các thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý nhằm mục tiêu cải cách thủ tục hành chính một cách toàn diện gắn với việc phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số. Theo đó, nhằm tạo thuận lợi hơn nữa cho người dân và doanh nghiệp, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Bộ Tài chính cũng thường xuyên rà soát, đánh giá thủ tục hành chính nhằm đề xuất bãi bỏ những thủ tục hành chính không còn phù hợp hoặc sửa đổi theo hướng cụ thể, rõ ràng, đơn giản, tăng tính khả thi cho cá nhân, tổ chức thực hiện.

Nâng cao năng lực của doanh nghiệp cũng chính là nâng cao năng lực cho nền kinh tế

“Chúng tôi liên tục đề xuất với Chính phủ thực hiện chính sách gia hạn, kéo dài giãn, hoãn thời gian nộp thuế, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Chúng tôi cho rằng, nâng cao năng lực của doanh nghiệp cũng chính là nâng cao năng lực cho nền kinh tế, từ đó sẽ góp phần tăng thu ngân sách” - Bộ trưởng Bộ Tài chính khẳng định.

Thống kê mới nhất cho thấy, từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/3/2024, các đơn vị thuộc Bộ Tài chính đã thực hiện đánh giá tác động đối với 3 thủ tục hành chính tại 2 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực giá theo đúng quy định. Trên cơ sở đó, đã lựa chọn các phương án, giải pháp tối ưu cho việc ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính.

Bộ Tài chính cho biết, trên cơ sở quyết định công bố, Bộ đã thực hiện việc công khai, cập nhật đầy đủ và kịp thời lên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng Thông tin điện tử của Bộ và trụ sở cơ quan tiếp nhận, thực hiện thủ tục hành chính theo đúng quy định.

Tính ngày 14/3/2024, tổng số thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính là 765, trong đó lĩnh vực thuế là 235; lĩnh vực hải quan là 225; lĩnh vực kho bạc nhà nước là 1; lĩnh vực dự trữ là 7; lĩnh vực chứng khoán là 104; lĩnh vực tài chính chung là 183.

Bên cạnh đó, trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật quy định về thủ tục hành chính, từ ngày 15/12/2023 đến 14/3/2024, Bộ Tài chính đã bãi bỏ 40 thủ tục hành chính, sửa đổi, bổ sung, thay thế 26 thủ tục hành chính và công bố mới 12 thủ tục hành chính trong các lĩnh vực. Trên cơ sở quyết định công bố, Bộ Tài chính công khai, cập nhật đầy đủ và kịp thời lên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng Thông tin điện tử của Bộ và trụ sở cơ quan theo đúng quy định.

Tháo gỡ mọi rào cản để phát triển

Ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024, Bộ Tài chính đã kịp thời xây dựng, ban hành kế hoạch chi tiết để thực hiện với quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu, theo Nghị quyết của Chính phủ.

Về việc cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh theo yêu cầu tại Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ, Bộ Tài chính cho biết, Bộ đã rà soát, đăng tải dữ liệu liên quan đến hoạt động kinh doanh lên Hệ thống Cơ sở dữ liệu và Cổng tham vấn quy định kinh doanh của Văn phòng Chính phủ. Đồng thời, đã xây dựng Quyết định phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh của Bộ Tài chính.

Về phương án cắt giảm, đơn giản hóa đã được gửi xin ý kiến các bộ, cơ quan có liên quan, hiện Bộ Tài chính đang nghiên cứu các ý kiến tham gia để tiếp thu, hoàn thiện dự thảo trước khi trình Thủ tướng Chính phủ. Ngoài ra, Bộ Tài chính đang thực hiện rà soát, cập nhật danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và điều kiện đầu tư kinh doanh theo yêu cầu tại Công văn số 10458/BKHĐT-ĐKKD của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thời gian qua, bên cạnh việc rà soát, cắt giảm, bãi bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết, Bộ Tài chính đã tham mưu cho Chính phủ ban hành nhiều chính sách hỗ trợ về thuế, phí lệ phí cho doanh nghiệp. Trong năm 2024, theo Bộ trưởng Hồ Đức Phớc, Bộ Tài chính tiếp tục đề xuất hỗ trợ doanh nghiệp, người dân phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh.

Theo đó, Bộ sẽ tập trung nỗ lực, quyết liệt thực hiện thành công dự toán ngân sách, tiết kiệm chi, tăng giải ngân vốn đầu tư công, quản lý tài sản công cũng như tăng cường công tác quản lý thuế, chống thất thu thuế..., đảm bảo cho chính sách tài khóa được thực hiện minh bạch, hiệu quả.

“Chúng tôi liên tục đề xuất với Chính phủ thực hiện chính sách gia hạn, kéo dài giãn, hoãn thời gian nộp thuế, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Chúng tôi cho rằng, nâng cao năng lực của doanh nghiệp cũng chính là nâng cao năng lực cho nền kinh tế, từ đó sẽ góp phần tăng thu ngân sách” - Bộ trưởng Bộ Tài chính khẳng định.

Những chính sách nêu trên đã có "tác dụng kép", giúp giảm giá thành hàng hóa, dịch vụ, từ đó thúc đẩy sản xuất kinh doanh và tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động, đồng thời góp phần kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và bảo đảm an sinh xã hội...

Các chính sách tài khóa nhân văn ở trong những thời điểm khó khăn được dư luận đánh giá cao. Nhiều chuyên gia kinh tế cho rằng, trong bối cảnh nhiều thử thách, Bộ Tài chính đã không ngại nhận khó về mình, đưa ra gói hỗ trợ miễn, giảm, gia hạn nhiều khoản thuế, phí và lệ phí, tiền thuê đất rất lớn, nhưng vẫn triển khai nhiều giải pháp tăng thu ngân sách.

Các chính sách nhằm tăng thu ngân sách nhưng không ảnh hưởng tới doanh nghiệp đã góp phần quan trọng giúp thúc đẩy tăng trưởng, ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát.

Thời gian tới, Bộ Tài chính tiếp tục cải cách trên mọi mặt công tác: hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy, cải cách thủ tục hành chính theo hướng toàn diện và hiệu quả hơn, tiếp tục đẩy mạnh hiện đại hóa các lĩnh vực, đặc biệt là trong các lĩnh vực thuế, hải quan, nhằm tạo thuận lợi, tiết giảm chi phí cho người dân và doanh nghiệp, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ người dân, doanh nghiệp

Thời gian qua, Bộ Tài chính đứng đầu các bộ ngành về chuyển đổi số. Để tiếp tục phát huy thế mạnh, Bộ Tài chính đã đưa ra những tầm nhìn, định hướng cụ thể. Đó là chuyển đổi cách thức phục vụ người dân, doanh nghiệp phù hợp với lộ trình chuyển đổi số của Chính phủ, giảm chi phí, tăng năng suất của doanh nghiệp, tạo thuận lợi, mang lại sự hài lòng của người dân, giúp người dân, doanh nghiệp. Tập trung chuyển đổi số mạnh mẽ, toàn diện trong các lĩnh vực như thuế, hải quan kho bạc, chứng khoán, trọng tâm ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo.

Nguồn: thoibaotaichinhvietnam.vn

TỔNG CỤC HẢI QUAN: TIẾP TỤC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TOÀN DIỆN

Ngay từ đầu năm 2024, Tổng cục Hải quan đã sớm ban hành kế hoạch cải cách hành chính trong năm và bám sát triển khai thực hiện đạt nhiều kết quả tích cực. Lãnh đạo Tổng cục Hải quan đã chỉ đạo toàn Ngành tiếp tục triển khai cải cách hành chính toàn diện nhằm tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp.

Xác định cải cách hành chính là một trong các nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, xây dựng một nền hành chính chuyên nghiệp, kỷ cương, hiện đại, hiệu quả, ngay từ đầu năm, Tổng cục Hải quan đã bám sát các kế hoạch của Bộ Tài chính, chú trọng triển khai công tác cải cách hành chính. Tổng cục Hải quan đã sớm ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 làm cơ sở để thực hiện hiệu quả công tác này.

Bên cạnh đó, Tổng cục Hải quan đã ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế

hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024.

Chú trọng kiểm soát thủ tục hành chính, ngay từ đầu năm 2024, Tổng cục Hải quan đã ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024. Theo đó, Tổng cục Hải quan tiếp tục quán triệt tầm quan trọng của công tác kiểm soát thủ tục hành chính đối với việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính.

Tổng cục Hải quan yêu cầu toàn Ngành đảm bảo thực hiện đánh giá tác động thủ tục hành chính trong quá trình xây dựng văn bản, chuẩn bị hồ sơ trình công bố thủ tục hành chính đồng thời với ban hành văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện công khai, cập nhật lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính đúng quy định.

Cùng với kiểm soát, ngành Hải quan nghiên cứu đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh lĩnh vực hải quan theo yêu cầu thông qua công tác xây dựng pháp luật. Đồng thời, rà soát, cập nhật ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và điều kiện đầu tư kinh doanh theo yêu cầu của Bộ Tài chính.

Bám sát các kế hoạch đề ra, trong Quý I/2024, các nhiệm vụ cải cách hành chính đã được ngành Hải quan triển khai đồng bộ, quyết liệt. Công tác cải cách thủ tục hành chính ngày càng được đẩy mạnh, kiểm soát chặt chẽ việc ban hành thủ tục hành chính, chú trọng đánh giá tác động thủ tục hành chính cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

Theo Tổng cục Hải quan, trong Quý I/2024, tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính toàn Ngành là 4,68 triệu hồ sơ, trong đó giải quyết đúng hạn hơn 3,9 triệu hồ sơ, trước hạn hơn 756 nghìn hồ sơ...

Để tiếp tục cải cách hành chính toàn diện, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, trong những tháng tiếp theo, Phó Tổng Cục trưởng Tổng cục Hải quan Nguyễn Văn Thọ yêu cầu toàn Ngành tập trung vào nhóm nhiệm vụ trọng tâm về cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa hải quan. Trong đó, tiếp tục tạo thuận lợi thương mại qua triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN gắn với đẩy mạnh thực hiện Hải quan số, Hải quan thông minh.

Phó Tổng Cục trưởng Nguyễn Văn Thọ cũng chỉ đạo toàn Ngành tiếp tục cải cách, đơn giản, tự động hóa quy trình thủ tục hải quan, tạo thuận lợi thương mại, tập trung vào các nhóm nhiệm vụ trọng tâm như: hoàn thiện cơ chế chính sách; cải cách hành chính; hiện đại hóa hải quan; Cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN; ứng dụng công nghệ thông tin và dịch vụ công trực tuyến...

Ngoài ra, ngành Hải quan tiếp tục triển khai có hiệu quả và đảm bảo tiến độ đối với phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý lĩnh vực hải quan đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Bên cạnh đó, tiếp tục rà soát, nghiên cứu đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh để tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp...

Nguồn: tapchitaichinh.vn

MỘT SỐ ĐỀ XUẤT MỚI:

* Bộ Giao thông vận tải đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Thông tư quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, trang phục, thẻ thanh tra chuyên ngành của người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành Giao thông vận tải; nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành Giao thông vận tải.

Tại dự thảo, Bộ Giao thông vận tải đề xuất rõ điều kiện, tiêu chuẩn của công chức thanh tra chuyên ngành Giao thông vận tải.

Cụ thể, công chức thanh tra chuyên ngành là công chức thuộc tổ chức tham mưu giúp việc Thủ trưởng cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành; đơn vị trực thuộc cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành.

Công chức thanh tra chuyên ngành phải đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Khoản 3 Điều 38 Luật Thanh tra và các điều kiện, tiêu chuẩn sau:

1. Công chức thanh tra chuyên ngành của Cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đường sắt Việt Nam, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam phải có trình độ đào tạo từ đại học trở lên về một trong các chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực: giao thông vận tải, xây dựng, kiến trúc, cơ khí, công nghệ thông tin, viễn thông, luật, kinh tế, tài chính.

2. Công chức thanh tra chuyên ngành của Cục Đăng kiểm Việt Nam phải có trình độ đào tạo từ đại học trở lên về một trong các chuyên ngành kỹ thuật liên quan đến lĩnh vực đăng kiểm phương tiện, thiết bị giao thông vận tải hoặc một trong các chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực luật, tài chính.

Dự thảo nêu rõ, thủ trưởng cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành quyết định phân công, thôi phân công công chức thanh tra chuyên ngành theo đề nghị của Trưởng bộ phận tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành.

Hồ sơ đề nghị phân công công chức thanh tra chuyên ngành, gồm: 1. Văn bản đề nghị phân công công chức thanh tra chuyên ngành của Trưởng bộ phận tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành; 2. Các tài liệu (bản chính hoặc bản sao chứng thực) chứng minh công chức có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

Theo dự thảo, công chức được thôi phân công thanh tra chuyên ngành trong trường hợp: Theo yêu cầu công tác; thôi việc; chuyển công tác sang cơ quan, đơn vị khác mà không liên quan đến lĩnh vực thanh tra chuyên ngành được giao; nghỉ hưu; chết; mất tích hoặc vì lý do khác mà không thể tiếp tục là công chức thanh tra chuyên ngành.

Quyết định phân công, thôi phân công công chức thanh tra chuyên ngành phải có các thông tin cơ bản sau: Căn cứ ban hành; họ, tên, ngạch công chức, chức vụ đang giữ; lĩnh vực được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành; lý do thôi phân công công chức thanh tra chuyên ngành (đối với quyết định thôi phân công).

*** Bộ Tài nguyên và Môi trường đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Thông tư quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hồ sơ địa chính.**

Dự thảo nêu rõ, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (Giấy chứng nhận) do Bộ Tài nguyên và Môi trường phát hành theo một mẫu thống nhất và được áp dụng trong phạm vi cả nước đối với mọi loại đất và tài sản khác gắn liền với đất.

Giấy chứng nhận gồm một tờ có 02 trang, in nền hoa văn trống đồng màu hồng cánh sen (được gọi là phôi Giấy chứng nhận), có kích thước 210 x 297mm; bao gồm các nội dung theo quy định như sau:

Trang 1 của Giấy chứng nhận gồm các nội dung: Quốc hiệu; Quốc huy; Mã QR code; Tên "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất" in màu đỏ; Mục "1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất"; Mục "2. Thông tin thửa đất"; Mục "3. Thông tin tài sản gắn liền với đất"; Mục "4. Ghi chú"; Mục "5. Sơ đồ thửa đất"; Địa danh, ngày tháng năm ký Giấy chứng nhận và cơ quan ký Giấy chứng nhận tại góc dưới cùng bên phải Trang 1 của Giấy chứng nhận; Nội dung lưu ý đối với người được cấp Giấy chứng nhận.

Trang 2 của Giấy chứng nhận gồm các nội dung: Mục "6. Những thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận."; Số vào sổ cấp Giấy chứng nhận.

*** Bộ Y tế đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Thông tư quy định Danh mục bệnh nghề nghiệp được hưởng bảo hiểm xã hội và hướng dẫn chẩn đoán, giám định bệnh nghề nghiệp.**

Cụ thể, Bộ Y tế đề xuất 35 bệnh nghề nghiệp được hưởng bảo hiểm xã hội, bao gồm: 1. Bệnh bụi phổi silic nghề nghiệp; 2. Bệnh bụi phổi amiăng nghề nghiệp; 3. Bệnh bụi phổi bông nghề nghiệp; 4. Bệnh bụi phổi talc nghề nghiệp; 5. Bệnh bụi phổi than nghề nghiệp; 6. Bệnh viêm phế quản mạn tính nghề nghiệp; 7. Bệnh hen nghề nghiệp; 8. Bệnh nhiễm độc chì nghề nghiệp; 9. Bệnh nhiễm độc nghề nghiệp do benzen và đồng đẳng; 10. Bệnh nhiễm độc thủy ngân nghề nghiệp; 11. Bệnh nhiễm độc mangan nghề nghiệp; 12. Bệnh nhiễm độc trinitrotoluen nghề nghiệp; 13. Bệnh nhiễm độc asen nghề nghiệp; 14. Bệnh nhiễm độc hóa chất bảo vệ thực vật nghề nghiệp; 15. Bệnh nhiễm độc nicotin nghề nghiệp; 16. Bệnh nhiễm độc cacbon monoxit nghề nghiệp; 17. Bệnh nhiễm độc cadimi nghề nghiệp; 18. Bệnh điếc nghề nghiệp do tiếng ồn; 19. Bệnh giảm áp nghề nghiệp; 20. Bệnh nghề nghiệp do rung toàn thân; 21. Bệnh nghề nghiệp do rung cục bộ; 22. Bệnh phóng xạ nghề nghiệp; 23. Bệnh đục thể thủy tinh nghề nghiệp; 24. Bệnh nốt dầu nghề nghiệp; 25. Bệnh sạm da nghề nghiệp; 26. Bệnh viêm da tiếp xúc nghề nghiệp do crôm; 27- Bệnh da nghề nghiệp do tiếp xúc môi trường ẩm ướt và lạnh kéo dài; 28. Bệnh da nghề nghiệp do tiếp xúc với cao su tự nhiên, hóa chất phụ gia cao su; 29. Bệnh Leptospira nghề nghiệp; 30. Bệnh viêm gan virus B nghề nghiệp; 31. Bệnh lao nghề nghiệp; 32. Nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp; 33. Bệnh viêm gan virus C nghề nghiệp; 34. Bệnh ung thư trung biểu mô nghề nghiệp; 35. Bệnh COVID-19 nghề nghiệp.

Dự thảo nêu rõ, người lao động sau khi được chẩn đoán mắc bệnh nghề nghiệp cần được hạn chế tiếp xúc yếu tố có hại gây bệnh nghề nghiệp đó; điều trị theo phác đồ của Bộ Y tế. Đối với nhóm bệnh nhiễm độc nghề nghiệp phải được thải độc, giải độc kịp thời.

Bên cạnh đó, cần điều dưỡng, phục hồi chức năng và giám định mức suy giảm khả năng lao động để hưởng chế độ bảo hiểm theo quy định.

Dự thảo nêu rõ, một số bệnh nghề nghiệp (bệnh điếc nghề nghiệp do tiếng ồn, bệnh nghề nghiệp do rung cục bộ, do rung toàn thân, nhiễm độc mangan, các bệnh bụi phổi nghề nghiệp trừ bệnh bụi phổi bông) và ung thư nghề nghiệp, ung thư do các bệnh nghề nghiệp không có khả năng điều trị ổn định cần chuyển khám giám định ngay.

Trường hợp chẩn đoán các bệnh nhiễm độc nghề nghiệp cho người lao động trong thời gian bảo đảm không nhất thiết phải có các xét nghiệm xác định độc chất trong cơ thể.

Dự thảo nêu rõ, các Viện thuộc hệ y tế dự phòng, các trường đại học Y, Dược chủ động nghiên cứu, đề xuất các bệnh mới, đặc thù thuộc các lĩnh vực, ngành nghề để Bộ Y tế (Cục Quản lý môi trường y tế) xem xét bổ sung vào Danh mục bệnh nghề nghiệp được bảo hiểm trên cơ sở các tiêu chí, cụ thể: 1. Xác định được mối liên hệ giữa việc tiếp xúc với yếu tố có hại trong quá trình lao động với một bệnh cụ thể. Một số bệnh có thể xuất hiện sau nhiều năm tiếp xúc lần đầu với yếu tố có hại trong quá trình lao động, người lao động có thể đã nghỉ hưu hoặc chuyển sang công việc khác; 2. Bệnh xảy ra trong nhóm người lao động tiếp xúc với yếu tố có hại thường có tỷ lệ mắc bệnh cao hơn so với nhóm người lao động không tiếp xúc; 3. Một số bệnh xảy ra ở người lao động do tiếp xúc với yếu tố có hại trong quá trình lao động nhưng chưa có điều kiện nghiên cứu mà đã được quốc tế công nhận là bệnh nghề nghiệp được bảo hiểm có thể bổ sung vào danh mục bệnh nghề nghiệp được bảo hiểm ở Việt Nam.

Y tế các Bộ, ngành căn cứ vào các tiêu chí trên để đề xuất các bệnh mới, đặc thù thuộc các lĩnh vực, ngành nghề để Bộ Y tế xem xét bổ sung vào Danh mục bệnh nghề nghiệp được bảo hiểm; hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong ngành thực hiện đúng các quy định hiện hành của pháp luật về khám sức khỏe phát hiện sớm bệnh nghề nghiệp; thường xuyên kiểm tra và kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về bệnh nghề nghiệp.

Căn cứ vào các tiêu chí trên, các cơ sở lao động, cơ sở khám bệnh nghề nghiệp, công đoàn các cấp và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan báo cáo đề xuất bổ sung các bệnh mới thuộc các lĩnh vực, ngành nghề để Bộ Y tế (Cục Quản lý môi trường y tế) xem xét bổ sung vào Danh mục bệnh nghề nghiệp được bảo hiểm...

*** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Thông tư quy định hồ sơ, thủ tục cấp Giấy phép lần đầu của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện nước ngoài.**

Dự thảo Thông tư quy định, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có thẩm quyền quyết định cấp Giấy phép đối với ngân hàng thương mại và chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thẩm quyền quyết định cấp Giấy phép đối với văn phòng đại diện nước ngoài có trụ sở đặt tại địa bàn tỉnh, thành phố.

Ngân hàng Nhà nước quy định cụ thể nội dung hoạt động ngân hàng, hoạt động kinh doanh khác của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, nội dung hoạt động của văn phòng đại diện nước ngoài trong Giấy phép cấp cho từng ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện nước ngoài

Trường hợp Giấy phép bị mất, bị rách, bị cháy hoặc bị hủy dưới hình thức khác, ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện nước ngoài phải có văn bản nêu rõ lý do và gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xem xét cấp bản sao Giấy phép từ sổ gốc theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn 02 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp lại bản sao từ bản gốc cho ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện nước ngoài.

Theo dự thảo, trình tự và thủ tục cấp Giấy phép thành lập ngân hàng thương mại, Giấy phép thành lập chi nhánh ngân hàng nước ngoài như sau:

Ban trụ bị lập hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép theo quy định và gửi qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có văn bản gửi Ban trụ bị xác nhận đã nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ để xem xét chấp thuận nguyên tắc. Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép không đầy đủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có văn bản gửi Ban trụ bị yêu cầu bổ sung hồ sơ.

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày gửi văn bản xác nhận đã nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có văn bản chấp thuận nguyên tắc thành lập ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Trường hợp không chấp thuận, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có văn bản trả lời Ban trụ bị, trong đó nêu rõ lý do không chấp thuận.

Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận được văn bản chấp thuận nguyên tắc thành lập ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Ban trụ bị lập các văn bản bổ sung theo quy định và gửi qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Quá thời hạn nêu trên, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam không nhận được hoặc nhận được không đầy đủ các văn bản nêu trên thì văn bản chấp thuận nguyên tắc không còn giá trị.

Trong thời hạn 02 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ các văn bản bổ sung, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xác nhận bằng văn bản về việc đã nhận đầy đủ văn bản.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ các văn bản bổ sung, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tiến hành cấp Giấy phép theo quy định. Trường hợp không cấp Giấy phép, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có văn bản trả lời Ban trụ bị, trong đó nêu rõ lý do không cấp Giấy phép.

Trình tự và thủ tục cấp Giấy phép của văn phòng đại diện nước ngoài như sau: Tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng lập hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép theo quy định và gửi qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi văn phòng đại diện nước ngoài dự kiến đặt trụ sở.

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh, thành phố có văn bản gửi tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng xác nhận đã nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép chưa đầy đủ, hợp lệ theo quy định, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh có văn bản gửi tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng yêu cầu bổ sung hồ sơ.

Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày gửi văn bản xác nhận đã nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tiến hành cấp Giấy phép theo quy định. Trường hợp không cấp Giấy phép, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh có văn bản trả lời tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng, trong đó nêu rõ lý do không cấp Giấy phép.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

HÀ NỘI: KIỂM TRA 16 ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, CHUYÊN ĐỔI SỐ

Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính, Chuyển đổi số, Đề án 06 TP. Hà Nội (Ban Chỉ đạo) đã ban hành Kế hoạch số 16/KH-BCĐ kiểm tra công tác trên địa bàn Thủ đô năm 2024.

Kế hoạch nêu rõ, thời kỳ kiểm tra từ ngày 01/01/2024 đến thời điểm kiểm tra; kiểm tra việc thực hiện qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý và kiểm tra qua báo cáo. Ban Chỉ đạo sẽ kiểm tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Giao thông vận tải; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Thông tin và Truyền thông và Ủy ban nhân dân các quận, huyện: Nam Từ Liêm, Hà Đông, Thường Tín, Phú Xuyên, Hai Bà Trưng, Hoàng Mai, Thạch Thất, Long Biên, Chương Mỹ, Thanh Oai.

Theo kế hoạch, Ban Chỉ đạo sẽ kiểm tra công tác cải cách hành chính về việc triển khai và kết quả thực hiện các nhiệm vụ thành phố giao tại Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 (Cải cách thể chế; công tác chỉ đạo triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính, tình hình áp dụng, duy trì, mở rộng, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và chuẩn hóa thủ tục hành chính theo quy trình ISO; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số).

Việc tổ chức triển khai và kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính, tập trung vào những nhiệm vụ đã được xác định trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của cơ quan, đơn vị (tính đến thời điểm kiểm tra). Việc khắc phục các tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra trong Chỉ số cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị năm 2023.

Về kiểm tra công tác chuyển đổi số, Ban Chỉ đạo sẽ kiểm tra hiện trạng về ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tại cơ quan, đơn vị; việc tổ chức triển khai và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội giao tại kế hoạch về chuyển đổi số, xây dựng TP. Hà Nội thông minh năm 2024.

Kiểm tra công tác triển khai thực hiện Đề án 06 thành phố, Ban Chỉ đạo sẽ tập trung kiểm tra công tác triển khai ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ 5 nhóm tiện ích: Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; Nhóm phục vụ phát triển công dân số; Nhóm hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; Nhóm tiện ích phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp. Xác định bao nhiêu người dân đã được hưởng tiện ích; bao nhiêu người dân chưa được hưởng tiện ích đã được công bố; đánh giá sự hài lòng của người dân về kết quả triển khai thực hiện Đề án 06.

*** Từng bước chuyển từ chính quyền quản lý sang chính quyền phục vụ**

Từ đầu năm đến nay, công tác cải cách hành chính tiếp tục được Quận Hai Bà Trưng chú trọng, đặc biệt Ủy ban nhân dân các phường nhận thức rõ đây là nhiệm vụ trọng tâm, nên đã sáng tạo áp dụng nhiều mô hình hay, để cải cách hành chính thực sự là khâu đột phá trong công tác quản lý.

Không còn khoảng cách giữa người dân với chính quyền

Theo quy định của TP. Hà Nội, thời gian tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các Bộ phận “Một cửa” là buổi sáng từ 8h00 đến 11h00, chiều từ 13h30 đến 16h30 (trừ trường hợp cần thiết do yêu cầu công việc), nhưng với mô hình “Chứng thực không chờ, ngoài giờ hành chính”, bắt đầu từ năm 2024, người dân đến bộ phận “một cửa” Ủy ban nhân dân phường Đồng Nhân có thể thực hiện chứng thực trong thời gian từ 16h30 - 17h30 các ngày thứ Ba, thứ Năm hàng tuần đối với 2 Ủy ban nhân dân lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch là chứng thực chữ ký và chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận. Theo đó, Ủy ban nhân dân phường Đồng Nhân phân công cán bộ, công chức trực tiếp nhận và trả kết quả giải quyết 2 thủ tục hành chính này để phục vụ tổ chức, cá nhân được thuận tiện, nhanh chóng.

Lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường Đồng Nhân chia sẻ, mô hình được chính quyền phường nghiên cứu xây dựng, áp dụng nhằm tạo niềm tin, gắn kết giữa chính quyền với người dân, từng bước chuyển từ chính quyền quản lý sang chính quyền phục vụ, thân thiện. Đặc biệt, nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng phương châm “Vi Nhân dân phục vụ”, tận tụy, có tinh thần trách nhiệm và chuyên môn nghiệp vụ cao trong thực thi công vụ, có thái độ lịch sự, nghiêm túc, khiêm tốn; ngôn ngữ giao tiếp chuẩn mực, không quan liêu hách dịch; giải quyết công việc nhanh chóng, hiệu quả.

Với mô hình này, chính quyền phường mong muốn đáp ứng nhu cầu chính đáng của tổ chức, cá nhân là được giải quyết thủ tục hành chính ngoài giờ hành chính, với nhiều người dân, tổ chức được thụ hưởng từ sáng kiến. Thực tế từ khi phường đưa vào hoạt động mô hình này, 100% tổ chức, cá nhân được khảo sát đều trả lời “hài lòng” và “rất hài lòng” với sự phục vụ của cán bộ, công chức cơ quan Ủy ban nhân dân phường, qua đó từng bước nâng cao Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của phường Đồng Nhân và Quận Hai Bà Trưng. Thực tế, Ủy ban nhân dân Quận Hai Bà Trưng đã triển khai nhân rộng mô hình này tới Ủy ban nhân dân các phường trên địa bàn và đề xuất thành phố cho nhân rộng trên toàn TP. Hà Nội.

Còn tại phường Vĩnh Tuy, với sáng kiến đơn giản hóa thành phần hồ sơ thuộc lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch đối với các thủ tục hành chính xác nhận tình trạng hôn nhân, đăng ký kết hôn, đăng ký khai sinh cho con ngoài giá thú (trước đó đã được giải quyết và nhận kết quả tại phường), thực tế gần đây, lòng tin của người dân đối với chính quyền phường ngày càng được nâng lên.

“Chỉ cần giấy tờ tùy thân, người dân đến Bộ phận “Một cửa” phường sẽ được tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính ngay, mà không phải nộp các giấy tờ khác theo thành phần hồ sơ đã

quy định. Với mô hình, chúng tôi mong tạo nên một chính quyền thân thiện khi đặt lợi ích của Nhân dân lên trên”- Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Tuy Lưu Xuân Trích bộc bạch.

Cũng từ năm 2024, cứ vào thứ Tư hằng tuần, bất kỳ ai đến Bộ phận “Một cửa” phường Quỳnh Lôi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính đăng ký khai sinh và đăng ký kết hôn sẽ được nhận một món quà từ Ủy ban nhân dân phường với thông điệp “Một món quà chung niềm vui”. Đồng thời, được chụp ảnh kỷ niệm để lưu giữ những khoảnh khắc đặc biệt cho gia đình trong một ngày vui thực hiện đăng ký kết hôn hoặc làm khai sinh cho con - đón chào một công dân mới ra đời.

Lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường Quỳnh Lôi chia sẻ, người dân thường quan niệm, thực hiện thủ tục hành chính sẽ mất phí hoặc lệ phí theo quy định, chính vì vậy, việc được nhận quà khi thực hiện thủ tục hành chính sẽ tạo sự chuyển biến tích cực khi mang đến sự háo hức, thiện cảm và bất ngờ cho người dân. Do đó, với mô hình “Ngày thứ Tư hạnh phúc” này, Ủy ban nhân dân phường Quỳnh Lôi hướng tới mục tiêu lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo của nền hành chính. Qua thực hiện mô hình đã tạo sự thân thiện, chu đáo, không có khoảng cách giữa người dân với chính quyền; đồng thời giúp nâng cao chất lượng phục vụ của cán bộ, công chức phường, hướng đến hiệu quả làm việc, bảo đảm quyền lợi của người dân.

Về phía Ủy ban nhân dân phường, mô hình đã thể hiện sự trân trọng, coi mỗi cá nhân, tổ chức đến giao dịch thủ tục hành chính là khách hàng để ngày càng nâng cao hơn nữa chất lượng phục vụ. Phía công dân, tổ chức thì cảm thấy vui vẻ và bất ngờ với món quà của Ủy ban nhân dân phường, dù giá trị vật chất không lớn nhưng có giá trị tinh thần, khi chính quyền mong muốn người dân dân thiện cảm hơn khi đến cơ quan nhà nước, không còn tâm lý e ngại hay mệt mỏi khi giải quyết thủ tục hành chính.

Tại phường Bách Khoa, thời gian giải quyết đối với thủ tục cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân trong trường hợp đã được số hóa trên hệ thống đã được rút ngắn. Theo đó, hiện nay khi công dân thực hiện thủ tục cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cần khai trên Cổng dịch vụ công trực tuyến Hà Nội, với hồ sơ công dân cần tải lên hệ thống là căn cước công dân, quyết định thuận tình ly hôn (nếu đã ly hôn), giấy chứng tử (nếu có vợ hoặc chồng chết), giấy chứng nhận kết hôn (nếu là xác nhận thời điểm) và sau 2 ngày làm việc sẽ nhận được kết quả “giấy xác nhận tình trạng hôn nhân”. Tuy nhiên, với trường hợp trước đó công dân đã được cấp “giấy xác nhận tình trạng hôn nhân” và được công chức Tư pháp - Hộ tịch thực hiện việc số hóa kết quả trên Hệ thống dịch vụ công Hà Nội thì thời gian công dân nhận được kết quả chỉ còn 1 ngày.

Triển khai hiệu quả việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính

Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Hai Bà Trưng Nguyễn Quang Trung cho hay, một mục tiêu quan trọng được quận đặt ra trong công tác cải cách hành chính năm nay là 100% hồ sơ thủ tục hành chính được trả kết quả giải quyết đúng, trước hạn; riêng lĩnh vực tài nguyên môi trường và quản lý đô thị đạt tối thiểu 99%. Cùng với hoàn thành số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực, quận phấn đấu 50% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực hợp nhất trên mọi hệ thống thông tin của các cấp

chính quyền từ trung ương đến địa phương; 70% tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến.

Đặc biệt, Ủy ban nhân dân quận đã chỉ đạo trên địa bàn triển khai thực hiện hiệu quả việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính theo yêu cầu của TP. Hà Nội và tăng cường kiểm tra, kiểm soát, đánh giá kết quả thực hiện ủy quyền để điều chỉnh phù hợp; đồng thời nghiên cứu những mô hình sáng kiến trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và đề xuất tổ chức triển khai thực hiện. Lãnh đạo quận cũng yêu cầu người đứng đầu các cấp, ngành định kỳ ít nhất 6 tháng/lần tổ chức đối thoại với cá nhân, tổ chức, người dân về thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính, từ đó kịp thời có biện pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc phát sinh trong thực tiễn.

Đầu năm nay, ngay sau khi Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội ban hành các quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính, Ủy ban nhân dân quận đã ban hành các văn bản chỉ đạo Bộ phận “một cửa” quận và 18 phường thực hiện nghiêm yết công khai, kịp thời tại trụ sở làm việc để tổ chức tiếp nhận thủ tục hành chính, công khai thủ tục hành chính cho người dân biết, thực hiện; đồng thời công khai trên Cổng thông tin điện tử quận, Trang thông tin điện tử phường.

Tổng số được rà soát đến thời điểm này là 331 thủ tục hành chính cấp quận thuộc 52 lĩnh vực, 203 thủ tục hành chính cấp phường thuộc 13 lĩnh vực. Ủy ban nhân dân quận đã thường xuyên chỉ đạo rà soát, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian, quy trình giải quyết thủ tục hành chính, đến nay đã chủ động rút ngắn thời gian đối với 5 thủ tục hành chính cấp quận và 30 thủ tục hành chính cấp phường, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội.

Nguồn: hanoimoi.vn/kinhtedothi.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: VẬN HÀNH CHÍNH THỨC PHẦN MỀM QUẢN LÝ ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

Sở Thông tin và Truyền thông được giao bảo đảm các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác quản lý, vận hành và duy trì phần mềm tuân thủ các quy định về bảo đảm an toàn, an ninh mạng...

Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh có chỉ đạo triển khai phần mềm hệ thống quản lý đơn thư khiếu nại, tố cáo tại thành phố và liên thông cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo.

Theo đó, TP. Hồ Chí Minh đưa vào vận hành chính thức phần mềm hệ thống quản lý đơn thư khiếu nại, tố cáo tại thành phố và liên thông cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo dùng chung cho các sở, ngành; Ủy ban nhân dân quận, huyện, TP. Thủ Đức và Ủy ban nhân dân các phường, xã, thị trấn trên địa bàn, địa chỉ truy cập là <https://kntc.tphcm.gov.vn>.

Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và TP. Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã, thị trấn trên địa bàn thành phố chỉ đạo thực hiện

cập nhật đầy đủ thông tin về công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo đúng các chức năng trên phần mềm.

Văn phòng Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh chủ trì về kỹ thuật, bảo đảm phần mềm hoạt động ổn định, thông suốt, an toàn, bảo mật theo quy định; kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia do Thanh tra Chính phủ quản lý. Bên cạnh đó, tổ chức hướng dẫn sử dụng cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố được giao nhiệm vụ quản lý, sử dụng, vận hành phần mềm.

Văn phòng Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn chỉnh dự thảo Quy chế sử dụng phần mềm, trình Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh ban hành trong tháng 5/2024.

Sở Thông tin và Truyền thông bảo đảm các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác quản lý, vận hành và duy trì phần mềm tuân thủ các quy định về bảo đảm an toàn, an ninh mạng theo các quy định hiện hành của pháp luật.

Sở Nội vụ tổng hợp việc khai thác, sử dụng phần mềm làm tiêu chí đánh giá về Chỉ số cải cách hành chính hằng năm tại các cơ quan, đơn vị.

Nguồn: [nld.com.vn](#)

QUẢNG NINH: TIẾP TỤC THÁO GỖ KHÓ KHĂN, ĐỒNG HÀNH CÙNG DOANH NGHIỆP

Các doanh nghiệp phải đối mặt với nhiều thách thức từ thị trường, nguyên liệu, cơ chế... Tuy vậy, cộng đồng doanh nghiệp cũng như nhà đầu tư nước ngoài luôn nhận được sự đồng hành, hỗ trợ của tỉnh.

Đó là ghi nhận của Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Quảng Ninh Phạm Văn Thê, về việc đồng hành cùng doanh nghiệp của tỉnh. Bên cạnh tổ chức hội nghị, cafe doanh nhân..., lãnh đạo tỉnh luôn dành thời gian để trao đổi với Hiệp hội Doanh nghiệp để kịp thời tìm giải pháp tháo gỡ khó khăn.

Đặc biệt, không chỉ lãnh đạo tỉnh luôn cam kết đồng hành cùng doanh nghiệp mà các sở, ban, ngành còn lan tỏa mạnh mẽ tới từng địa phương. Đây là động lực rất lớn để các doanh nghiệp vượt khó, ổn định sản xuất, đóng góp cho ngân sách địa phương, từ đó, góp phần hoàn thành mục tiêu thành lập mới 2.000 doanh nghiệp để toàn tỉnh có 20.000 doanh nghiệp trong năm 2024, cũng như kiến tạo nên một tỉnh Quảng Ninh với môi trường đầu tư minh bạch, thông thoáng, bình đẳng, ông Thê chia sẻ.

Minh chứng cho thấy, ngay từ đầu năm cùng với việc thực hiện đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, hỗ trợ tín dụng ưu tiên... ngay trong tháng đầu tiên của năm 2024, tỉnh Quảng Ninh tổ chức Hội nghị gặp mặt 500 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn. Đây không chỉ là hoạt động thiết thực kịp thời lắng nghe các vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp; khích lệ, động viên, thôi thúc doanh nghiệp

không ngừng nỗ lực đổi mới, sáng tạo, đóng góp cho sự phát triển mà còn lần nữa thể hiện cam kết luôn đồng hành và liên tục đổi mới trong công tác hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh.

Trao đổi với Diễn đàn Doanh nghiệp ông Vũ Đình Phan, Công ty TNHH PHAHOKO cho biết, thời gian qua chúng tôi nhận thấy các sở, ban, ngành và địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh luôn đổi mới tư duy, cách làm, hành động quyết liệt, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong chỉ đạo điều hành, phục vụ doanh nghiệp một cách tốt nhất; thường xuyên tổ chức gặp mặt doanh nghiệp để tìm kiếm những giải pháp hỗ trợ thiết thực, giải quyết kịp thời, hiệu quả những kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp; xử lý những khó khăn, vướng mắc, cản trở hoạt động sản xuất kinh doanh, khơi thông điểm nghẽn về huy động, sử dụng nguồn lực đầu tư.

Thời gian qua, tỉnh Quảng Ninh đã chủ động, quyết liệt thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; dày công chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức liêm chính, kỷ cương, dẫn thân, sáng tạo, gắn với tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy; giữ vững sự đoàn kết, đề cao sự gương mẫu, trách nhiệm của người đứng đầu với phương châm “có được niềm tin của doanh nghiệp đã khó; giữ vững, nuôi dưỡng và tiếp tục nâng lên tầm cao mới lại càng khó hơn”...

Cụ thể, TP. Hạ Long đã luôn sát cánh, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư hạ tầng đồng bộ, tăng tính liên kết, đảm bảo liên thông giữa các khu vực. Đồng thời, TP. Hạ Long cũng duy trì các buổi gặp gỡ, trao đổi, tháo gỡ khó khăn theo từng chuyên đề, nội dung liên quan đến du lịch, thuế, phòng cháy chữa cháy; phối hợp tổ chức hoạt động xúc tiến thương mại, du lịch, đầu tư; hỗ trợ doanh nghiệp tái cấu trúc, nâng cao năng lực công nghệ, đổi mới phương thức...

Còn Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh, để tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính, đơn vị đã xây dựng "Cửa khẩu số", "Hải quan số"; triển khai hiệu quả hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCISS, hệ thống dịch vụ công trực tuyến, hệ thống một cửa quốc gia; nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ hỗ trợ, xử lý vướng mắc về thủ tục hải quan...

Thực tế cho thấy, 10 năm liên tiếp (2013 - 2022), tỉnh Quảng Ninh trong nhóm địa phương có chất lượng điều hành kinh tế xuất sắc nhất cả nước; 6 năm liên tục (2017 - 2022) giữ vị trí quán quân Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh cũng là giai đoạn kinh tế tỉnh Quảng Ninh liên tục tăng trưởng cao và ổn định. Tốc độ tăng trưởng GRDP năm 2023 đạt 11,03%, tỉnh Quảng Ninh duy trì năm thứ 9 liên tiếp (2015 - 2023) đạt mức tăng trưởng kinh tế 2 con số, gấp đôi bình quân chung cả nước, cao nhất trong Vùng đồng bằng sông Hồng, đứng thứ 3 toàn quốc.

Trước đó, tỉnh Quảng Ninh còn đề ra 7 mục tiêu cụ thể và 8 nhóm nhiệm vụ, giải pháp, trong đó tập trung cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng; công khai, minh bạch, cạnh tranh công bằng, bình đẳng trong tiếp cận các nguồn lực giữa các doanh nghiệp, các nhà đầu tư, các thành phần kinh tế.

Những nỗ lực không mệt mỏi của tỉnh Quảng Ninh trong xây dựng chính quyền "Liêm chính - Hành động - Phục vụ - Kiến tạo - Phát triển" đã được cộng đồng doanh nghiệp, người dân tin tưởng, đánh giá cao, được lựa chọn để trao gửi niềm tin và đồng hành cùng với tỉnh phát triển.

Nguồn: diendandoanhnghiep.vn

SƠN LA: CẢI THIẾN VÀ NÂNG CAO CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG CẤP TỈNH

PAPI là Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam nhằm đo lường và so sánh trải nghiệm, cảm nhận của người dân về hiệu quả, chất lượng thực thi chính sách, cung cấp dịch vụ công của chính quyền địa phương. Thời gian qua, chính quyền các cấp trong tỉnh Sơn La đã đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng công vụ, góp phần nâng Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh của tỉnh Sơn La năm 2023 vươn lên đứng thứ 30/63 tỉnh, thành phố, tăng 17 bậc so với năm 2022.

Theo báo cáo Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh năm 2023 do Chương trình Phát triển Liên hợp quốc tại Việt Nam (UNDP) công bố, cho thấy: Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh của tỉnh Sơn La đạt 42,3966 điểm, thuộc nhóm 15 - 16 tỉnh điểm trung bình cao, tăng 1,5272 điểm so với năm 2022. Trong đó, một số chỉ số nội dung ở nhóm trung bình cao, tăng điểm, như: Trách nhiệm giải trình với người dân, ở nội dung thành phần tiếp cận dịch vụ tư pháp; thủ tục hành chính công, nội dung thành phần thủ tục hành chính cấp xã/phường; cung ứng dịch vụ công, nội dung thành phần giáo dục tiểu học công lập, cơ sở hạ tầng căn bản; quản trị điện tử, nội dung thành phần sử dụng cổng thông tin điện tử của chính quyền địa phương, tiếp cận và sử dụng internet tại địa phương.

Tiêu biểu, chỉ số nội dung 5 "Thủ tục hành chính công", có nội dung thành phần 1 về "Dịch vụ chứng thực, xác nhận của chính quyền"; nội dung thành phần 2 "Thủ tục liên quan đến giấy chứng nhận quyền sử dụng đất", đạt 7,3132 điểm, thuộc nhóm đạt điểm trung bình cao.

Để đạt được kết quả vượt bậc về Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh, trong năm 2023, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La đã quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo các ban, ngành chức năng tập trung giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho Nhân dân, doanh nghiệp, tạo sự đồng thuận, hài lòng, thúc đẩy thành phần kinh tế tư nhân phát triển; tiếp tục công khai, minh bạch các thông tin, quy trình, thủ tục hành chính cho người dân biết, cùng chung tay thực hiện; làm tốt công tác dân vận chính quyền, giải quyết tốt mối quan hệ "dân biết, dân bàn, dân kiểm tra", tôn trọng nhân dân, tạo điều kiện để nhân dân tham gia xây dựng chính quyền. Đồng thời, chỉ đạo các sở, ngành, địa phương, tiếp tục rà soát, cắt giảm thời gian, thành phần hồ sơ các thủ tục hành chính, đặc biệt là thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư, đất đai, đăng ký kinh doanh...

Đồng thời, Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh Sơn La đã cụ thể hóa, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính gắn với thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện môi trường kinh doanh; đổi mới phương thức làm việc của các cơ quan hành chính nhà nước; đẩy mạnh chuyển đổi số; tăng cường giải quyết hồ sơ, xử lý công việc trên môi trường điện tử, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến, tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp.

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kịp thời kiện toàn, sắp xếp, tinh gọn bộ máy; tiếp tục quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, phân cấp quản lý biên chế, quy trình công tác cán bộ... Qua đó, từng bước nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, hoàn thành các mục tiêu tăng trưởng kinh tế - xã hội, phục vụ Nhân dân tận tình, chu đáo. Phó Giám đốc Sở Nội vụ Cẩm Thúy Vân cho biết: Sở đang chủ trì phối hợp với các cơ quan tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La xây dựng kế hoạch giữ vững chỉ số nội dung đạt điểm cao; cải thiện, nâng cao chỉ số nội dung đạt điểm thấp. Đồng thời, tập trung triển khai thực hiện Đề án “Hỗ trợ cải thiện Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh của tỉnh Sơn La giai đoạn 2021 - 2025”. Hằng năm, xây dựng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La ban hành kế hoạch triển khai thực hiện đề án; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La theo quy định 6 tháng, năm.

Tạo bước tiến Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh năm 2024 tỉnh Sơn La, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị đang tập trung triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 108/QĐ-UBND ngày 21/1/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc ban hành Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh của tỉnh Sơn La giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh năm 2024 và kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương; đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người dân hiểu về Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh. Từ đó, tạo sự thay đổi nhận thức về hành chính công, tạo mối quan hệ mật thiết giữa chính quyền và người dân.

Ngoài ra, căn cứ bảng mô tả chỉ số nội dung, nội dung thành phần và chức năng, nhiệm vụ, các ngành đề xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La nhiệm vụ, giải pháp nhằm tiếp tục giữ vững chỉ số nội dung và nội dung thành phần đạt điểm cao; khắc phục, cải thiện, nâng cao chỉ số nội dung và nội dung thành phần điểm thấp, trung bình thấp, phấn đấu vươn lên trong bảng xếp hạng đánh giá về Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh.

Việc cải thiện và nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh trở thành nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, lâu dài của các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở, góp phần xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, minh bạch, liêm chính, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vì Nhân dân phục vụ.

Nguồn: baosonla.org.vn

LÀO CAI: XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN SỐ PHỤC VỤ NHÂN DÂN

Xây dựng chính quyền số là một trong những mục tiêu quan trọng tỉnh Lào Cai đang hướng tới. Theo đó, tỉnh Lào Cai tập trung hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, điều hành, triển khai thực hiện nhiệm vụ...

Tỉnh Lào Cai xây dựng chính quyền số nhằm tận dụng tối đa bước tiến của công nghệ hiện đại để thực hiện đồng bộ, thống nhất những giải pháp xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động hiệu quả, tạo nên động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Trước đây, người dân có thể phải nghỉ làm, nghỉ học để đến cơ quan chính quyền địa phương hỏi, tìm hiểu thông tin và nộp hồ sơ xử lý thủ tục hành chính. Với chính quyền số, người dân có thể tìm hiểu các thông tin, văn bản hướng dẫn đăng tải trên mạng để chuẩn bị cho việc tạo hồ sơ. Việc nộp hồ sơ có thể được thực hiện ở bất cứ đâu, bất cứ thời gian nào trên môi trường mạng với máy tính hoặc di động cầm tay có kết nối internet.

Năm 2023, phường Phan Si Păng được Ủy ban nhân dân Thị xã Sa Pa đánh giá, công nhận là 1 trong 2 đơn vị có chỉ số cải cách hành chính xếp loại Tốt, đứng thứ 1/16 xã, phường của thị xã. Để có kết quả đó, phường Phan Si Păng đã thực hiện tốt việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nâng cao chất lượng phục vụ người dân. Phường đã chỉ đạo các công chức phụ trách tại Bộ phận Tiếp nhận và Giải quyết thủ tục hành chính, các công chức chuyên môn được phân công giải quyết thủ tục hành chính nghiêm túc sử dụng phần mềm một cửa VNPT-Igate, đảm bảo 100% hồ sơ giải quyết được tiếp nhận và xử lý trên phần mềm, không để phát sinh hồ sơ quá hạn trên Cổng dịch vụ công của thị xã, tỉnh. Phường Phan Si Păng cũng thực hiện việc niêm yết thủ tục hành chính và tổ chức tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý đúng quy định, nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn và trước hạn, nâng cao mức độ hài lòng của người dân.

Anh Trần Minh Anh, người dân phường Phan Si Păng cho biết, trước đây có công việc cần giải quyết, tôi đều phải đến tận nơi, nếu đông người, cán bộ đi vắng thì phải chờ đợi, có khi phải đi lại 2 - 3 lần mới xong một thủ tục. Giờ thì ở nhà cũng có thể giải quyết được công việc. Tôi từng thực hiện cấp đổi giấy phép lái xe trực tuyến, xin bản sao lý lịch tư pháp, đăng ký khai sinh hoặc bản sao giấy khai sinh cho con trực tuyến. Lần đầu làm chưa quen thì còn bỡ ngỡ, phải gọi điện hỏi các chị ở phường cách làm. Khi thực hiện thành công được một lần rồi thì những lần sau rất dễ dàng, tiện lợi.

Cũng như phường Phan Si Păng, những năm qua, chính quyền các địa phương, đặc biệt là chính quyền cấp xã đã đẩy mạnh chuyển đổi số, trong đó có thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

Đối với các cơ quan cấp tỉnh, chính quyền số đang thể hiện ngày càng rõ nét khi việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến toàn trình ngày càng được đẩy mạnh, việc ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm cơ sở dữ liệu dùng chung vào giải quyết công việc được triển

khai mạnh mẽ. Các đơn vị tích cực triển khai thực hiện việc số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã. Tỉnh Lào Cai đã xây dựng kho quản lý dữ liệu điện tử trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và kết nối trên Cổng dịch vụ công quốc gia, đáp ứng yêu cầu tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính...

Theo thống kê của Ban Chỉ đạo chuyên đổi số tỉnh Lào Cai, 3 tháng đầu năm 2024, toàn tỉnh Lào Cai đã tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa của 3 cấp với gần 60.000 hồ sơ. 100% phản ánh, kiến nghị đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết và công khai kết quả giải quyết trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng thông tin điện tử.

Công tác đánh giá qua hệ thống giám sát - đánh giá và đo lường sự hài lòng của người dân tại bộ phận một cửa các cấp đã thu nhận ý kiến đánh giá của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước. Qua theo dõi, đánh giá, 3 tháng đầu năm nay, có 12.326/12.329 ý kiến đánh giá rất hài lòng của người dân, doanh nghiệp trên hệ thống.

Ngoài ra, để phát triển chính quyền số, các cơ quan chuyên môn đã phê duyệt danh mục 22 thủ tục hành chính nội bộ thực hiện thí điểm triển khai trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lào Cai; triển khai hệ thống phần mềm báo cáo dùng chung của tỉnh cho 8 đơn vị với 17 loại báo cáo; tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng có sự chuyển biến tích cực; nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) duy trì khai thác sử dụng hiệu quả...

Theo Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Tăng Văn Hạnh, sở đang phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bình Dương và các đơn vị liên quan xây dựng giải pháp thí điểm nền tảng chính quyền số. Đây là 1 trong 35 nền tảng dùng chung do Bộ Thông tin và Truyền thông đề xuất triển khai và được tỉnh Lào Cai tiên phong tham gia xây dựng. Nền tảng này đang từng bước được xây dựng, dự kiến trong năm 2024 sẽ hoàn thành và đưa vào sử dụng.

Ông Tăng Văn Hạnh cho biết: Bên cạnh việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, giải quyết công việc trên môi trường mạng thì việc xây dựng một nền tảng quản trị tổng thể là rất quan trọng. Hiện nay, các cơ quan, đơn vị đang sử dụng rất nhiều phần mềm riêng lẻ dẫn tới việc đôi khi phải giải quyết, cập nhật dữ liệu cùng một công việc trên nhiều phần mềm, đôi lúc dẫn tới chồng chéo hoặc bỏ sót do phải theo dõi ở nhiều nơi. Trước thực tế đó, chúng tôi đang tham gia xây dựng một nền tảng có vai trò cung cấp các tính năng từ tạo lập, theo dõi quá trình giải quyết công việc và đánh giá kết quả trên cùng một hệ thống với cơ sở dữ liệu được tích hợp để khai thác, chia sẻ và quản trị hiệu quả.

Nguồn: baolaocai.vn

THANH HÓA: HUYỆN CẨM THỦY NỖ LỰC CHUYỂN ĐỔI SỐ, KÉO GẦN KHOẢNG CÁCH VÙNG MIỀN

Nỗ lực thực hiện chuyển đổi số để thúc đẩy phát triển toàn diện trên các lĩnh vực, huyện miền núi Cẩm Thủy (Thanh Hóa) đang từng bước khắc phục khó khăn, chuyển đổi số tổng thể, mang đến nhiều tiện ích cho người dân thông qua công nghệ số.

Để thực hiện chuyển đổi số thành công, huyện Cẩm Thủy xác định hạ tầng số phải đi trước một bước, từ đó, cơ sở hạ tầng kỹ thuật bưu chính, viễn thông trên địa bàn huyện cơ bản được đầu tư hiện đại, phủ khắp các xã, thị trấn. Mạng cáp quang băng thông rộng đã được triển khai rộng khắp đến 100% trung tâm các xã, thị trấn và tận cấp thôn. Hạ tầng mạng thông tin di động được phủ sóng đến 100% trung tâm các xã, thị trấn, tỷ lệ dân số được phủ sóng thông tin di động đạt 100%. Việc triển khai diện rộng các trạm BTS di động 3G, 4G tới 100% dân cư đã đảm bảo mức độ sẵn sàng đáp ứng cho nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan Đảng, Nhà nước và nhu cầu sử dụng dịch vụ viễn thông, internet chất lượng cao của các doanh nghiệp, người dân trên toàn huyện.

Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin trên địa bàn huyện cũng được đầu tư đồng bộ, hiện đại, đáp ứng việc ứng dụng công nghệ thông tin, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường mạng của các cơ quan Nhà nước; đảm bảo cung cấp dịch vụ, phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn. Tính đến nay tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức từ cấp huyện đến cấp xã được trang bị máy tính làm việc là 100% máy tính/cán bộ. 100% các cơ quan, đơn vị cấp huyện và cấp xã đã có mạng LAN nội bộ và kết nối mạng internet tốc độ cao phục vụ công tác. Toàn huyện hiện có 18 điểm cầu hội nghị truyền hình trực tuyến (1 điểm cầu cấp huyện, 17 điểm cầu tại Ủy ban nhân dân cấp xã) đáp ứng yêu cầu họp trực tuyến 4 cấp; 16 điểm cầu 1 chiều tại thị trấn đang phát huy hiệu quả, tạo môi trường hội họp hiện đại, thuận tiện, tiết kiệm chi phí, tiết kiệm thời gian, đảm bảo triển khai các cuộc họp nhanh chóng, nhất là trong các tình huống khẩn cấp như phòng chống dịch bệnh, bão lụt, thiên tai...

Hệ thống cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Thanh Hóa và phần mềm “Một cửa điện tử” hoạt động ổn định, hiệu quả, công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan Nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính mọi lúc, mọi nơi, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

Cùng với đó, việc phát triển kinh tế số cũng được huyện quan tâm, chú trọng thông qua việc ban hành các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, kinh doanh; ban hành cơ chế hỗ trợ phát triển các sản phẩm OCOP trên địa bàn.

Thực hiện phát triển xã hội số, huyện đã triển khai các phần mềm trong hệ sinh thái giáo dục thông minh như: phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục, cài đặt các ứng dụng vnEdu Teacher, vnEdu Connect để hỗ trợ giáo viên, phụ huynh cập nhật thông tin, tương tác giữa

nhà trường, gia đình và xã hội...; tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử; có tài khoản giao dịch, thanh toán trực tuyến... đạt cao.

Trong đó, đáng chú ý, một số chỉ tiêu khó hoàn thành tại các xã được giao hoàn thành trong năm 2023 như: chỉ tiêu 3.10 về tỷ lệ dân số ở độ tuổi trưởng thành có chữ ký số cá nhân; chỉ tiêu 4.7 về hệ thống đài truyền thanh có ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông; tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử; tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa... đạt tương đối cao, từ đó góp phần mang lại cuộc sống tiện ích cho người dân.

Phó Trưởng phòng Phòng Văn hóa - Thông tin huyện Cẩm Thủy Vũ Duyên Hồng cho biết: "Với đặc thù là huyện miền núi, khoảng cách địa lý luôn là một trở ngại lớn cho sự phát triển kinh tế - xã hội. Vì vậy, việc đẩy mạnh xây dựng hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh chuyển đổi số là giải pháp hữu hiệu giúp thu hẹp khoảng cách địa lý. Không chỉ giúp bà con lĩnh hội tri thức thông qua công nghệ, sau khi bắt nhịp chuyển đổi số, không ít người dân đã nhận thấy rõ sự thay đổi, thuận lợi hơn so với trước đây, đặc biệt là trong giao thương trao đổi, mua bán hàng hóa, việc giải quyết thủ tục hành chính mức độ 3; 4... đã giúp người dân giảm bớt công sức, thời gian đi lại, công việc trở nên thuận lợi, nhanh chóng hơn".

Xác định rõ tầm quan trọng của chuyển đổi số, xã Cẩm Tú đã thành lập ban chỉ đạo chuyển đổi số xã, tập trung chỉ đạo bộ phận chuyên môn, tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện kịp thời; phân công rõ nhiệm vụ từng bộ phận, cá nhân; thành lập 8 tổ công nghệ số cộng đồng để triển khai kế hoạch truyền thông, tuyên truyền về chuyển đổi số... Sau khi thành lập các nhóm zalo của các thôn, nhóm an ninh trật tự của công an xã, thì mọi công việc, thông tin được triển khai đến tận từng hộ dân một cách nhanh chóng, kịp thời, đặc biệt là các thông tin về phòng chống dịch bệnh, tiêm vắc-xin, lịch nông vụ... Các thành viên các nhóm zalo cũng có thể phản hồi thông tin, thảo luận, chia sẻ thông tin trên nhóm zalo, giúp lãnh đạo thôn, xã, nắm bắt tình hình hoặc điều chỉnh sao cho phù hợp với tình hình, tạo sự đồng thuận trong cộng đồng dân cư.

Bên cạnh đó, ngoài việc cán bộ, công chức cấp xã được trang bị đầy đủ máy móc, trang thiết bị để làm việc thì Ủy ban nhân dân xã cũng dành riêng 1 máy vi tính tại bộ phận một cửa để người dân sử dụng trong việc tra cứu thông tin hoặc cán bộ, công chức hướng dẫn cho người dân thực hiện các thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến...

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Cẩm Hoàng Văn Tuấn Tú chia sẻ: "Nhận thức chuyển đổi số là nhiệm vụ quan trọng, giúp cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của người dân, thời gian qua, xã đã đẩy mạnh tuyên truyền tới người dân về những lợi ích mà chuyển đổi số mang lại, tập huấn cho 8 tổ công nghệ số cộng đồng, đẩy mạnh hỗ trợ người dân cài đặt và hướng dẫn sử dụng các ứng dụng tiện ích trên điện thoại di động, các thủ tục hành chính công, phát triển hạ tầng công nghệ tại các thôn, bản... giúp thu hẹp khoảng cách phát triển đối với người dân vùng thuận lợi".

Những thành quả bước đầu mà chuyển đổi số mang lại đối với người dân là tiền đề để huyện Cẩm Thủy tiếp tục có thêm những giải pháp thiết thực, hiệu quả thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trong thời gian tới để phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày một tốt hơn.

Nguồn: baothanhhoa.vn

CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH Ở NGHỆ AN: “CHỌN VIỆC TRỌNG TÂM - HÀNH ĐỘNG QUYẾT LIỆT”

Năm 2024, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Nghệ An xác định phương châm hành động của công tác cải cách hành chính là “Chọn việc trọng tâm - Hành động quyết liệt”. Hiện, các cơ quan, đơn vị, địa phương đang tập trung thực hiện tốt chủ đề của năm 2024 là tiếp tục cải thiện các Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

Đơn giản hóa thủ tục hành chính

Bám sát chủ đề cải cách hành chính năm 2024 của tỉnh Nghệ An, các sở ngành, huyện, thành, thị đã có nhiều giải pháp nhằm nâng cao tỷ lệ thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình; tỷ lệ số hóa hồ sơ; tỷ lệ thanh toán trực tuyến. Cùng với đó, tiếp tục rà soát để rút ngắn thời gian giải quyết; tăng tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn.

Việc tiếp nhận hồ sơ và giải quyết dịch vụ công trực tuyến những tháng đầu năm 2024 được nhiều sở, ngành thực hiện nghiêm túc và đạt tỷ lệ cao: lĩnh vực thông báo hoạt động khuyến mại của Sở Công Thương đạt tỷ lệ 100%; lĩnh vực cấp mã số có quan hệ với ngân sách của Sở Tài chính đạt tỷ lệ 100%; lĩnh vực cấp chứng chỉ hành nghề y, dược của Sở Y tế đạt tỷ lệ trên 90%; cấp giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào, cấp lại giấy phép xe tập lái của Sở Giao thông vận tải đạt tỷ lệ 94%...

Bên cạnh đó, triển khai Đề án 06 của Chính phủ, từ sự chủ động nghiên cứu, tỉnh Nghệ An đã triển khai nhiều cách làm hay, sáng tạo cùng với sự nỗ lực của các ngành liên quan từ tỉnh đến cơ sở bằng việc liên thông 2 nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi và đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng phí, hỗ trợ chi phí mai táng có hiệu quả và được xếp thứ 2 cả nước trong thực hiện 2 nhóm thủ tục hành chính này.

Tính từ ngày 15/12/2023 đến 14/3/2024, số hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết của 2 dịch vụ công liên thông thủ tục hành chính: Liên thông đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi 13.817 hồ sơ; liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí) 3.201 hồ sơ.

"Trước đây, khi một em bé sinh ra, gia đình phải thực hiện 3 thủ tục hành chính gồm đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú và cấp thẻ bảo hiểm ở 3 cơ quan khác nhau. Hiện áp dụng thủ tục hành chính liên thông, người dân chỉ cần một thao tác sẽ thực hiện cùng lúc 3 thủ tục này. Điều này đã giúp cho người dân giảm được thời gian, chi phí đi lại khi chỉ cần thực hiện

1 lần nhưng có thể giải quyết được 3 thủ tục hành chính. Sau khi tôi làm thì một số bà con trong khối cũng đến nhờ hướng dẫn", một người dân chia sẻ.

Hành động quyết liệt

Năm 2023, Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) của tỉnh Nghệ An tăng 1 bậc, xếp thứ 15 cả nước, đứng đầu 6 tỉnh Bắc Trung Bộ. Đây được xem là bước tiến quan trọng phản ánh nỗ lực, sự quyết liệt trong cải cách hành chính của tỉnh năm qua. Trong đó, tỉnh Nghệ An xếp thứ 7 cả nước về chỉ số thành phần “Công tác chỉ đạo điều hành cải cách hành chính” với tỷ lệ điểm đạt 99,96%, cho thấy sự quyết liệt của tỉnh Nghệ An đã tạo được chuyển biến thực chất.

Đặc biệt, tỉnh Nghệ An là một trong số ít các tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của tỉnh do Bí thư Tỉnh ủy làm Trưởng ban, nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị đối với công tác cải cách hành chính. Công tác xây dựng, triển khai kế hoạch cải cách hành chính được thực hiện nền nếp, quy củ, kịp thời. Vì thế, công tác cải cách hành chính hàng năm đều được hoàn thiện và đi vào hiệu quả.

Thông qua các số liệu về cải cách hành chính năm 2023, cho thấy sự nỗ lực lớn trong công tác chỉ đạo, điều hành của Ban chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Nghệ An; từ các đồng chí lãnh đạo tỉnh đến các sở, ngành và địa phương đã thực sự quyết liệt, cụ thể hóa từng nội dung, nhiệm vụ rõ ràng. Cùng với đó là sự tham gia tích cực của người dân, cộng đồng doanh nghiệp nên công tác cải cách hành chính của tỉnh trong năm 2023 có nhiều chuyển biến rõ nét. Từ công tác cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ công chức, cải cách tài chính công cho đến xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

Tuy nhiên, theo kết quả Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) cấp tỉnh ở Việt Nam năm 2023 vừa được công bố, tỉnh Nghệ An xếp vị trí thứ 25/63 tỉnh, thành trong cả nước và đã tụt bậc so với năm 2022. Đây là cơ sở để các sở, ngành, địa phương nhìn nhận, xác định rõ điểm mạnh, điểm yếu, từ đó điều chỉnh mục tiêu, nội dung, giải pháp, góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác cải cách hành chính của tỉnh trong thời gian tới.

Phó Giám đốc Sở Nội vụ Đậu Đình Dương cho biết: Trên cơ sở những phân tích, đánh giá làm rõ những tiêu chí, tiêu chí thành phần đã đạt được và những tiêu chí, tiêu chí thành phần bị mất điểm hoặc điểm còn thấp trong kết quả các chỉ số năm 2023, Sở Nội vụ báo cáo Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của tỉnh, Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và đề xuất Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của tỉnh Nghệ An chỉ đạo các ngành, các cấp tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu để nâng thứ hạng các chỉ số.

Năm 2024 này, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của tỉnh Nghệ An yêu cầu các địa phương, đơn vị, cơ quan rà soát, đánh giá kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030 của đơn vị, địa phương mình, trong đó tập trung ưu tiên việc triển khai các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính, tổ chức bộ máy, chế độ công vụ, công chức, chuyển đổi số, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử.

Tỉnh Nghệ An cũng sẽ tiếp tục tăng cường kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính và thực thi công vụ tại các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Trong đó, sẽ kiên quyết xử lý những

cán bộ, công chức, viên chức vi phạm đạo đức công vụ, có dư luận gây phiền hà, sách nhiễu người dân, doanh nghiệp hoặc dễ xảy ra trì trệ, yếu kém về công tác cải cách hành chính.

Nguồn: baonghean.vn

QUẢNG TRỊ: CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH ĐỂ ĐÁP ỨNG NHU CẦU KHÁM, CHỮA BỆNH CỦA NGƯỜI DÂN

Trung tâm Y tế huyện Gio Linh là đơn vị y tế hạng 3 thuộc Sở Y tế tỉnh Quảng Trị. Thời gian qua, trung tâm không chỉ tích cực nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh mà còn chú trọng việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa mọi thủ tục nhằm tạo thuận lợi cho người dân khi đến khám, chữa bệnh.

Ông Nguyễn Văn Hiền, trú tại thôn Xuân Tiên, xã Gio Việt, huyện Gio Linh, bị bệnh tiểu đường. Hơn 9 năm nay ông thường xuyên đến Trung tâm Y tế huyện Gio Linh để khám và điều trị bệnh. Nếu như trước đây, mỗi lần đến khám, ông Hiền phải mang theo các loại giấy tờ như thẻ bảo hiểm y tế, căn cước công dân... thì nay mọi thủ tục trở nên đơn giản hơn.

Trung tâm Y tế huyện Gio Linh đầu tư máy quét thẻ căn cước công dân gắn chip và cải tiến ứng dụng tiếp đón trên phần mềm quản lý khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế nên bệnh nhân chỉ cần mang 1 loại giấy tờ duy nhất, đó là thẻ căn cước công dân. Điều này giúp ông Hiền cũng như những người bệnh khác thuận lợi hơn mỗi khi đi khám, chữa bệnh.

Ông Nguyễn Văn Hiền cho biết: “Ngoài việc áp dụng phần mềm quản lý khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế, trung tâm còn niêm yết sơ đồ chỉ dẫn theo một chiều đến các phòng khám; khu vực kỹ thuật cận lâm sàng (phòng xét nghiệm siêu âm - điện tim - X quang); phòng thanh toán chi phí khám chữa bệnh và nơi nhận thuốc nên rất thuận lợi cho bệnh nhân. Bên cạnh đó, các y, bác sĩ còn nhiệt tình hướng dẫn tôi chế độ dinh dưỡng, tập luyện thể dục nên bệnh tiểu đường của tôi luôn ổn định”.

Tại Trung tâm Y tế huyện Gio Linh, trung bình mỗi ngày có khoảng 200 - 250 bệnh nhân đến khám chữa bệnh. Các bệnh nhân được nhân viên y tế tiếp đón với thái độ niềm nở, tận tình. Khi đến đây, bệnh nhân không cảm thấy mệt mỏi, khó khăn về các thủ tục giấy tờ hay phải loay hoay tìm phòng khám, vì cán bộ, nhân viên bệnh viện luôn là những người đồng hành với bệnh nhân trong suốt quá trình khám và điều trị.

Nhằm giúp người dân hiểu rõ hơn quy trình, cũng như quyền lợi được hưởng khi đi khám, chữa bệnh, Trung tâm y tế đã niêm yết công khai giá dịch vụ, quyền lợi, nghĩa vụ của người bệnh; quy định giờ khám bệnh, đối tượng ưu tiên, sơ đồ các khoa, phòng, hòm thư góp ý, đường dây nóng... để người bệnh dễ quan sát, theo dõi và thực hiện.

Đặc biệt, nơi tiếp đón ban đầu được cải tạo khang trang, thông thoáng, tạo cảm giác gần gũi cho người bệnh. Cùng với đó, đơn vị còn chủ động triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành, sử dụng thông suốt phần mềm khám chữa bệnh bảo hiểm y tế...

Nhờ ứng dụng công nghệ thông tin nên số lượng thủ tục hành chính đã giảm nhiều, thời gian chờ đợi của bệnh nhân được rút ngắn, bảo đảm chính xác quyền lợi của người bệnh khi khám chữa bệnh.

Đặc biệt, việc quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu công việc; tăng cường siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao trách nhiệm của cán bộ y tế tại các bệnh viện cũng giúp cho công tác cải cách thủ tục hành chính được thực hiện hiệu quả, thông suốt.

Từ luồng sơ đồ hoàn tất khám bệnh trước kia là 7 bước, nay trung tâm đã đơn giản hóa còn 6 bước nhưng đảm bảo về công tác quản lý khám chữa bệnh... Chính vì vậy, tỷ lệ người bệnh hài lòng đến khám chữa bệnh tại Trung tâm Y tế huyện Gio Linh năm 2023 đạt 99,99%.

Bác sĩ CKI Trần Đức Linh, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Gio Linh, cho biết: “Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh là một nội dung quan trọng trong việc cải cách hành chính, vì vậy thời gian tới chúng tôi tiếp tục cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, đầu tư thiết bị y tế hiện đại để phục vụ tốt hơn nhu cầu của bệnh nhân.

Tăng cường đào tạo, cập nhật kiến thức mới về các chuyên khoa cho đội ngũ nhân viên y tế, nhất là các chuyên khoa mắt, tai mũi họng, răng hàm mặt, ngoại - sản, phục hồi chức năng, chẩn đoán hình ảnh. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc khám chữa bệnh gắn liền với nâng cao chất lượng trong lĩnh vực xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh; liên thông kết quả giữa các bộ phận lâm sàng và cận lâm sàng để tạo điều kiện thuận lợi cho việc chẩn đoán, điều trị, tra cứu thông tin bệnh nhân khi cần thiết.

Đồng thời, chúng tôi chú trọng đổi mới phong cách, thái độ phục vụ hướng tới sự hài lòng của người bệnh và lấy phương châm điều trị hiệu quả làm thước đo sự hài lòng của người bệnh khi đến khám, điều trị tại trung tâm”.

Thực tế cho thấy, những năm qua, nhờ cải cách thủ tục hành chính, cải tiến quy trình và thủ tục khám chữa bệnh tại Trung tâm Y tế huyện Gio Linh đã giúp rút ngắn thời gian chờ đợi của người bệnh. Thông qua đó, trung tâm đã nâng cao chất lượng phục vụ, dịch vụ khám chữa bệnh, tạo được sự hài lòng cho người dân.

Nguồn: baoquangtri.vn

GIA LAI: ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, XÂY DỰNG NGÀNH THUẾ HIỆN ĐẠI

Trong những năm qua, Cục Thuế tỉnh Gia Lai luôn đồng hành cùng người nộp thuế, nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính thuế gắn với chuyển đổi từ tư duy quản lý sang tư duy phục vụ, lấy sự hài lòng của người nộp thuế là thước đo hiệu quả hoạt động của cơ quan thuế.

Cục Thuế tỉnh Gia Lai tiếp tục triển khai thực hiện Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030 theo Quyết định số 508/QĐ-TTg ngày 23/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ; trong

đó, chú trọng việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đơn giản hóa thủ tục hành chính nhằm đem lại sự hài lòng cho người nộp thuế.

Đặc biệt gần đây, Cục Thuế tỉnh Gia Lai chủ động đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát giải quyết thủ tục hành chính về mặt chất lượng và thời gian, đề xuất cấp có thẩm quyền đơn giản hóa thủ tục hành chính thuế, minh bạch hóa thủ tục hành chính, chuyển đổi số mạnh mẽ hướng đến mục tiêu hầu hết thủ tục hành chính thuế được thực hiện bằng phương thức điện tử.

Theo đó, ngành Thuế đã giảm từ 304 thủ tục hành chính xuống còn 235 thủ tục hành chính; thực hiện tích hợp và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia 101 thủ tục hành chính/235 thủ tục hành chính. Đi đôi với giảm thủ tục hành chính thuế, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn và chất lượng giải quyết thủ tục hành chính được nâng lên. Hầu hết thủ tục hành chính được điện tử hóa không chỉ tạo điều kiện thuận lợi về mặt thời gian mà còn tiết kiệm chi phí cho người nộp thuế.

Bà Hoàng Thị Kim Nhung, Kế toán trưởng Công ty Xăng dầu Bắc Tây Nguyên (01 Nguyễn Du, TP. Pleiku) cho biết: “Có thể thấy ngành Thuế là đơn vị đi đầu trong chuyển đổi số gắn với cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế. Đơn cử như trước đây, Công ty cần xác nhận số liệu nộp ngân sách thì phải thực hiện bằng giấy, thời gian chờ đợi khá lâu mới có kết quả. Còn bây giờ, việc gửi số liệu và thực hiện xác nhận đều được thực hiện trên môi trường điện tử, thời gian xử lý rất nhanh chóng”.

Tương tự, Giám đốc Công ty TNHH Xây dựng Nguyễn Quang SC Gia Lai (thôn 6, xã Nghĩa Hưng, huyện Chư Pah) Nguyễn Quang Trí cũng ghi nhận: “Trên môi trường điện tử mọi thủ tục hành chính đều công khai minh bạch, giúp cho doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận, tra cứu, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế vào ngân sách nhà nước, nâng cao tinh thần tuân thủ pháp luật về thuế.

Không chỉ kê khai, nộp thuế điện tử, việc sử dụng hóa đơn điện tử giúp quá trình giao dịch của doanh nghiệp và khách hàng nhanh chóng hơn, tiết kiệm chi phí in ấn, phát hành hóa đơn, đỡ lo ngại về hóa đơn giả”.

Thực hiện Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030 theo Quyết định số 508/QĐ-TTg ngày 23/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Cục Thuế tỉnh Gia Lai đã chủ động xây dựng các kênh trao đổi thông tin trực tuyến giữa người nộp thuế và cơ quan thuế, vừa tăng tính tương tác hỗ trợ, vừa giúp người nộp thuế dễ dàng tiếp cận các chính sách thuế mới.

Trưởng phòng Phòng Kế toán Vietcombank Chi nhánh Bắc Gia Lai Từ Thị Tài cho hay: “Việc trao đổi thông tin giữa Cục Thuế và người nộp thuế được kết nối thông suốt qua Zalo, điện thoại, website đã tạo điều kiện cho người nộp thuế cập nhật thông tin kịp thời. Khi gặp các vấn đề vướng mắc về nghiệp vụ thuế, thực hiện các chính sách thuế mới, người nộp thuế được Cục Thuế hỗ trợ kịp thời, giải đáp các vấn đề nhanh chóng, giúp người nộp thuế nắm rõ các quy định và thực hiện đúng quy định”.

Trong các năm gần đây, Cục Thuế tỉnh Gia Lai luôn xếp thứ hạng cao trong bảng xếp hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành, địa phương. Trên cơ sở kết quả đạt được, Phó Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Gia Lai Trần Quang Thành thông tin thêm: “Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số là một trong số nhiệm vụ trọng tâm của năm 2024. Cục Thuế tỉnh Gia Lai tiếp tục bám sát và triển khai kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của Chính phủ, Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hiện đại hóa công tác quản lý, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính thuế.

Đồng thời, theo dõi, đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến bằng dữ liệu theo thời gian thực. Đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ, kết nối, chia sẻ dữ liệu dân cư, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính”.

Bên cạnh đó, ông Thành còn thông tin thêm, Cục Thuế tỉnh Gia Lai đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ xây dựng chính phủ điện tử, chuyển đổi số theo quy định tại các nghị quyết của Chính phủ; rà soát, chuẩn hóa quy trình, thủ tục hành chính để đảm bảo phần đầu 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 được tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Tiếp tục triển khai phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo định kỳ mà Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế đề ra.

Nguồn: baogialai.com.vn

BÌNH THUẬN: VĂN HÓA XIN LỖI - “CẦU THỊ VÀ TRÁCH NHIỆM”

Chậm trễ trong giải quyết thủ tục hành chính được coi là “bệnh trầm kha”, thậm chí có lúc gọi là “hành là chính”. Chậm trễ với dân thì phải xin lỗi, việc ấy không có gì xấu hổ mà là một cử chỉ rất văn hóa - văn hóa xin lỗi của cán bộ, công chức, viên chức nhằm tạo mối quan hệ thân thiện, niềm tin giữa chính quyền với người dân.

Mô hình xin lỗi công dân khi chậm trễ giải quyết thủ tục hành chính đang được nhiều địa phương trên cả nước triển khai. Đây được coi là nét mới trong công tác cải cách hành chính, tạo được sự gần gũi, niềm tin giữa người dân với chính quyền.

Trước đây, thường thì trong quan hệ với dân, cán bộ, công chức, viên chức chỉ hứa bằng một tờ giấy hẹn, nếu trễ hẹn cũng hạn hữu mới nói lời xin lỗi, hoặc chỉ giải thích qua loa đại khái và việc xin lỗi cũng “hơi khó” bắt gặp, chứ chưa nói đến đền bù thiệt hại cho công dân do người có thẩm quyền gây ra. Chậm trễ với dân thì phải xin lỗi, xin lỗi để sửa lỗi và có “trách nhiệm” hơn trong vai trò công bộc của dân, việc ấy không có gì đáng phải xấu hổ mà là một cử chỉ rất văn hóa - văn hóa xin lỗi của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

Để giảm hồ sơ bị chậm trễ, không đúng hẹn và thể hiện văn hóa ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức khi phục vụ nhân dân thì các địa phương, cơ quan, đơn vị thực hiện công

khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính và công khai xin lỗi khi giải quyết thủ tục hành chính đối với các tổ chức, cá nhân bị chậm trễ.

Công khai kết quả và công khai xin lỗi khi giải quyết thủ tục hành chính được coi là nét mới trong công tác cải cách hành chính giúp chất lượng phục vụ tổ chức, công dân ngày càng tốt hơn. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra là nếu cứ chậm trễ trong giải quyết thủ tục hành chính mà chỉ xin lỗi là xong thì chẳng có gì đáng bàn. Bởi vậy, các địa phương, cơ quan, đơn vị cần tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức vi phạm. Khi thực hiện thủ tục hành chính, các địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp nhận và báo cáo giải trình đúng trách nhiệm, phải xin lỗi người dân, doanh nghiệp và kịp thời khắc phục đối với các trường hợp để xảy ra chậm trễ, tiêu cực trong giải quyết thủ tục hành chính tại địa phương, cơ quan, đơn vị mình phụ trách. Nó không dừng lại ở việc thể hiện nét văn hóa ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, hướng đến “nền hành chính vì dân” mà còn tạo mối quan hệ thân thiện giữa người dân với chính quyền ngày càng bền chặt.

Xin lỗi chỉ là một bước, bước quan trọng hơn là khi nhận ra lỗi thì phải khắc phục, tức là phải giải quyết cho được, cho nhanh cái lỗi chậm trễ, điều ấy mới quan trọng. Điều cốt lõi ở đây chính là đạo đức công vụ, phải thực sự cầu thị. Cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan hành chính nhà nước có làm “tròn vai” của mình không. Có thực sự coi mình là công bộc của dân hay không. Bởi nếu cứ coi việc xin lỗi chỉ là một thủ tục, là đối phó, rằng xin lỗi là xong thì sẽ vẫn chỉ là hình thức. Chắc chắn rằng, cán bộ, công chức, viên chức không muốn phải xin lỗi. Người dân, doanh nghiệp lại càng không cần được xin lỗi. Cho nên đi kèm với xin lỗi cần có cam kết, không chỉ với người dân, doanh nghiệp, mà còn cả với địa phương, cơ quan, đơn vị là sẽ không tiếp tục để xảy ra tình trạng chậm trễ trong việc xử lý thủ tục hành chính thuộc phạm vi, trách nhiệm, quyền hạn của mình.

Để giảm hồ sơ bị chậm trễ, trả không đúng hẹn và nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi giải quyết thủ tục hành chính, thời gian qua, tại tỉnh Bình Thuận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị thực hiện công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính, như: niêm yết kết quả giải quyết tại trụ sở, trên Trang thông tin điện tử của đơn vị mình hoặc thông báo bằng văn bản, qua email, điện thoại... cho tổ chức, cá nhân phù hợp với các tổ chức, cá nhân bị chậm trễ.

Thường trực Tỉnh ủy Bình Thuận yêu cầu các địa phương, cơ quan, đơn vị đặc biệt quan tâm đến việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức đúng với chuyên môn đào tạo, có thái độ văn minh, lịch sự, tận tình, chu đáo khi giải quyết công việc. Ngoài ra, cũng cần tăng cường phối hợp kiểm tra, đánh giá thái độ phục vụ của người thực thi công vụ tại đơn vị mình để chấn chỉnh hành vi vi phạm. Cùng với đó, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị về chất lượng trong thực thi thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Người đứng đầu thường xuyên đối thoại với doanh nghiệp, người dân. Chấm dứt tình trạng không trả lời hoặc trả lời chung chung, không thể không rõ ràng dứt khoát, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

Biết nhận lỗi và xin lỗi người dân, doanh nghiệp là hành vi rất cần thiết và rất đáng được “hoan nghênh” khi cán bộ, công chức, viên chức làm chưa tròn “vai” được giao. Việc không

có thư xin lỗi là hành vi vi phạm cần phải được nghiêm khắc kiểm điểm, xử lý theo quy định nhằm giữ vững kỷ cương hành chính nhà nước, giữ được hình ảnh người cán bộ, công chức, viên chức tận tụy phục vụ nhân dân.

Nguồn: [baobinhthuan.com.vn](#)

ĐỒNG THÁP: QUYẾT TÂM THỰC HIỆN TỐT CHÍNH QUYỀN THÂN THIỆN, PHỤC VỤ

Với quyết tâm đầy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính đã góp phần nâng cao chất lượng phục vụ công dân, tổ chức và doanh nghiệp. Qua đó, đã giúp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành đạt thành tích dẫn đầu khối trong thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023.

Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ

Sở Kế hoạch và Đầu tư triển khai tích cực, đồng bộ tất cả các nội dung, nhiệm vụ về cải cách hành chính theo đúng quy định và tình hình, điều kiện thực tế của đơn vị. Sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi công vụ, nhiệm vụ; kỷ luật, kỷ cương hành chính được nâng cao đã góp phần hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. Hiện tại, 113/113 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đều được tích hợp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã.

Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Trương Hòa Châu cho biết, lãnh đạo Sở tham dự cùng lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp gặp gỡ, đối thoại với doanh nghiệp tại Không gian “Cà phê Doanh nhân - Doanh nghiệp” hoặc tại cơ sở để trực tiếp gặp gỡ doanh nghiệp, chủ dự án khởi nghiệp khi được yêu cầu. Sở cử viên chức đến Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp để trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ công dân tạo tài khoản và thực hiện quy trình đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Sở thực hiện gửi “Thư chúc mừng” doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, cùng thời điểm trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính đăng ký thành lập mới doanh nghiệp nhằm thể hiện sự quan tâm, chia sẻ và tạo mối quan hệ gần gũi, gắn kết giữa chính quyền với cộng đồng doanh nghiệp. Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ xuất nhập khẩu Đăng Huy RICE FOOD (địa chỉ ấp Bình Hiệp A, xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò) được Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp giấy phép vào ngày 22/4/2024 kinh doanh lĩnh vực gạo. Giám đốc Công ty Phạm Đăng Huy chia sẻ: “Công chức hướng dẫn thực hiện thủ tục cấp giấy phép kinh doanh nhanh, khi trả kết quả có kèm theo Thư chúc mừng của Sở Kế hoạch và Đầu tư nên tôi cảm thấy hài lòng và đánh giá cao tính chuyên nghiệp, sự quan tâm của cơ quan Nhà nước với doanh nghiệp”.

Đối với huyện Châu Thành, việc kiểm tra, phúc tra tình hình thực hiện cải cách hành chính của các cơ quan, địa phương trên địa bàn huyện được tổ chức thực hiện nghiêm túc nhằm kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế và đưa ra các giải pháp khắc phục. Công tác

cải cách thủ tục hành chính; rà soát, đánh giá thủ tục hành chính được địa phương chú trọng đẩy mạnh, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ đối với công dân, tổ chức, doanh nghiệp. Định kỳ tháng, quý và đột xuất, Ủy ban nhân dân huyện họp giao ban về công tác cải cách hành chính, yêu cầu thủ trưởng các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu, các khó khăn vướng mắc, giải pháp cụ thể của ngành để thực hiện nhiệm vụ trong tháng, quý tiếp theo. Qua đó, để nắm thông tin, kịp thời chỉ đạo thực hiện giải quyết ngay những hạn chế, vướng mắc trong tháng, quý tiếp theo, từ đó hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện chuyển biến tích cực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành Lê Minh Trung chia sẻ: “Công tác lãnh đạo, điều hành được đặt lên hàng đầu, thường xuyên đổi mới, chú trọng hiệu quả, giảm thủ tục hình thức. Thời gian qua, Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành đã chủ động và kịp thời ban hành các kế hoạch về cải cách hành chính phù hợp với yêu cầu thực tiễn của huyện, lựa chọn triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm trong từng năm. Huyện Châu Thành kịp thời, chủ động triển khai có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của cấp trên; nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện cải cách hành chính. Các nhiệm vụ trọng tâm của cải cách hành chính được triển khai đồng bộ, kịp thời đến các cơ quan, địa phương và từng cán bộ, công chức liên quan”.

Thực hiện nhiều mô hình, giải pháp hiệu quả

Nhằm hỗ trợ tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính về đăng ký thành lập và hoạt động doanh nghiệp, qua đó góp phần nâng cao chỉ số “Gia nhập thị trường” trong Bộ Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, để tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư triển khai nhiều giải pháp mới trong công tác cải cách hành chính mang lại hiệu quả thiết thực. Điển hình là việc thiết lập tài khoản Zalo để làm đầu mối tiếp nhận thông tin đăng ký trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính. Khi có nhu cầu trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, công dân, doanh nghiệp có thể đăng ký vào bất kỳ thời gian nào trong ngày.

Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Trương Hòa Châu cho biết: “Giải pháp này đã mang lại hiệu quả và tạo điều kiện thuận lợi hơn cho công dân, doanh nghiệp so với việc đăng ký trực tiếp tại trụ sở Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp hoặc gọi điện đăng ký trực tiếp với nhân viên Bưu điện tỉnh và công chức Bộ phận Một cửa Sở Kế hoạch và Đầu tư”.

Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn duy trì thực hiện nhiều mô hình, cách làm hay trong cải cách hành chính trên địa bàn huyện. Điển hình như Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Tàu Hạ triển khai thực hiện nhiều mô hình như: hướng dẫn thủ tục hành chính, cấp bản sao các giấy tờ liên quan đến lĩnh vực hộ tịch cho người dân qua tài khoản Zalo, cấp bản sao chứng thực giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, giấy chứng nhận khuyết tật và trả kết quả tại nhà cho người dân, tiếp nhận và trả kết quả tại nhà đối với thủ tục hành chính liên thông về đăng ký khai tử, kết hợp trao thư chia buồn - xóa đăng ký thường trú - mai táng phí (nếu có) cho người dân, Chính quyền đồng hành cùng tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp hướng đến Chuyển đổi số.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Tàu Hạ Nguyễn Phi Công chia sẻ: “Các mô hình thực hiện đạt hiệu quả tốt, nhất là việc Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả tại nhà cho công dân đã tiết kiệm chi phí, thời gian và tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính. Qua đó, giúp công chức giảm nhiều thời gian hướng dẫn, thời gian kiểm tra hồ sơ và giải quyết, trả kết quả trước hạn”.

Do bị mất Giấy khai sinh bản chính của con nên anh Đoàn Hữu Phước (38 tuổi, ngụ xóm Phú Bình, thị trấn Cái Tàu Hạ, huyện Châu Thành) đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Tàu Hạ để làm hồ sơ trích lục bản sao Giấy khai sinh. Qua thực hiện thủ tục hành chính, anh Phước phấn khởi, chia sẻ: “Cán bộ, công chức thị trấn Cái Tàu Hạ làm việc nhiệt tình, hướng dẫn người dân tận tâm. Tôi cảm thấy rất hài lòng khi trả kết quả thủ tục hành chính nhanh, giúp người dân hạn chế việc đi lại nhiều lần, mất thời gian và ảnh hưởng đến việc làm”.

Nhiều năm qua, Chỉ số cải cách hành chính của huyện Châu Thành luôn được cải thiện, dẫn đầu các địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành Lê Minh Trung chia sẻ kinh nghiệm: “Với quyết tâm nâng cao chất lượng cải cách hành chính, ngay từ đầu năm Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành đã chỉ đạo các cơ quan, địa phương rà soát lại các nội dung trong kế hoạch cải cách hành chính, nhất là các nội dung còn hạn chế trong các đợt kiểm tra cải cách hành chính của tỉnh Đồng Tháp để tập trung tìm giải pháp khắc phục. Hằng năm, Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành phát động thi đua trong công tác cải cách hành chính, khuyến khích nghiên cứu, tìm tòi mô hình mới, cách làm hay và nhân rộng thực hiện trên địa bàn huyện nhằm nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công cho người dân và tổ chức”.

Nguồn: baodongthap.vn

HẢI QUAN TÂY NINH GIẢM TỐI ĐA THỜI GIAN THÔNG QUAN VÀ CHI PHÍ CHO DOANH NGHIỆP

Xác định cải cách hành chính là một trong những chủ trương lớn, nhiệm vụ trọng tâm, ngành Hải quan tỉnh Tây Ninh đã giảm thiểu được tối đa thời gian thông quan và chi phí cho doanh nghiệp.

Là một trong những đơn vị hải quan ngoài cửa khẩu, có số lượng hồ sơ làm thủ tục xuất nhập khẩu lớn và số thu ngân sách nhà nước khoảng 1.100 tỷ đồng/năm, Chi cục Hải quan Khu Công nghiệp Trảng Bàng hằng ngày phải thực hiện các thủ tục hải quan cho rất nhiều các doanh nghiệp thuộc Khu Công nghiệp Trảng Bàng; Khu Chế xuất và Công nghiệp Linh Trung III; Khu Công nghiệp Phước Đông, Khu Công nghiệp Thành Thành Công. Nhờ cải cách hành chính đồng bộ, Chi cục Hải quan Khu Công nghiệp Trảng Bàng đã giảm thiểu tối đa thời gian thông quan cho các doanh nghiệp xuất nhập khẩu.

Trưởng phòng Phòng Xuất nhập khẩu Công ty TNHH Cao su Thời Ích Thành Thị Bích Chiêu (Khu công nghiệp Trảng Bàng, thị xã Trảng Bàng) cho biết, trước đây, khi sử dụng quy

trình "Hải quan giấy" tốn rất nhiều thời gian và chi phí của doanh nghiệp. Vì, nhân viên làm thủ tục hải quan của doanh nghiệp phải liên hệ trực tiếp với cơ quan hải quan để mở tờ khai với quy trình thủ tục phức tạp, nhưng hiện nay, với quy trình Hải quan điện tử được triển khai và áp dụng đã giảm thiểu rất nhiều chi phí và thời gian cho doanh nghiệp. Đây là bước tiến vượt bậc trong quá trình làm thủ tục hải quan.

Tổng Giám đốc Công ty TNHH Sailun Việt Nam Zhou Dong Feng (Khu công nghiệp Phước Đông, huyện Gò Dầu) cho biết, thủ tục Hải quan trong thời điểm hiện tại đã được cải tiến hơn rất nhiều so với trước đây, theo xu hướng thông thoáng, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp, nhưng vẫn đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam, giúp cải tiến thời gian thông quan hàng hóa cho doanh nghiệp, đảm bảo đúng tiến độ giao hàng, nhận hàng, không ảnh hưởng đến quá trình sản xuất kinh doanh của công ty. "Tôi đánh giá rất cao về cải tiến này và mong muốn sau này hải quan tiếp tục có những cải cách hành chính sâu rộng hơn nữa để tạo thuận tiện tốt nhất cho doanh nghiệp an tâm sản xuất", ông Zhou Dong Feng.

Chia sẻ kết quả cải cách hành chính tại đơn vị, Phó Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Khu Công nghiệp Trảng Bàng, Cục Hải quan tỉnh Tây Ninh Nguyễn Đức Thắng cho biết, trước kia khi chưa triển khai cải cách thủ tục hành chính thì đôi lúc cũng có doanh nghiệp phiền hà do doanh nghiệp chưa cập nhật các quy định của nhà nước về quy trình thủ tục hải quan khi thay đổi, buộc doanh nghiệp phải đến cơ quan hải quan để trao đổi, nhưng hiện nay doanh nghiệp có thể khai thác trực tiếp trên Cổng dịch vụ công quốc gia mọi lúc mọi nơi và công khai minh bạch; tất cả những vướng mắc, sửa đổi tờ khai trên dịch vụ công đã xử lý được hiệu quả, nên giảm rất nhiều thời gian cho doanh nghiệp và thông quan hàng hóa kịp thời, nhanh chóng. Nhờ cải cách hành chính, sử dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến áp dụng cho 100% doanh nghiệp làm thủ tục, ngoài hỗ trợ tích cực cho doanh nghiệp, công chức làm việc tại Chi cục Hải quan Khu công nghiệp Trảng Bàng cũng giảm được khối lượng công việc, góp phần tăng số lượng hồ sơ thông quan hàng hóa.

Cục Hải quan tỉnh Tây Ninh cũng cho biết, hiện nay toàn ngành Hải quan Tây Ninh đang thực hiện hiệu quả hệ thống dịch vụ công trực tuyến, hướng đến mục tiêu cung cấp tốt dịch vụ công, phục vụ cho cộng đồng doanh nghiệp, bảo đảm an ninh, an toàn, hoạt động thông suốt. Bên cạnh đó, mở rộng kết nối phần mềm hỗ trợ, thu ngân sách nhà nước với Kho bạc Nhà nước - hải quan - ngân hàng thương mại; nộp thuế điện tử thông qua ngân hàng có phối hợp thu và thông quan 24/7, rút ngắn được thời gian thông quan hàng hóa. Hải quan Tây Ninh phấn đấu đến năm 2030 hoàn thành xây dựng Hải quan thông minh, mọi hoạt động nghiệp vụ được triển khai tự động hoàn toàn trên hệ thống, góp phần đưa Hải quan Việt Nam trở thành tổ chức hải quan hiện đại, theo xu hướng và chuẩn mực quốc tế.

Nguồn: bnews.vn/ttxvn

HOÀN THIỆN CÔNG TÁC XÂY DỰNG PHÁP LUẬT, THỂ CHẾ NGÀNH NỘI VỤ GẮN VỚI XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Công tác xây dựng pháp luật, thể chế ngành Nội vụ trong những năm qua luôn được lãnh đạo Bộ quan tâm chú trọng và đạt nhiều kết quả quan trọng. Để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, Bộ Nội vụ đang xây dựng, triển khai nhiều nhiệm vụ quan trọng, trong đó có nhiệm vụ trọng tâm là tiếp tục hoàn thiện công tác xây dựng pháp luật, thể chế ngành Nội vụ thực sự hiệu lực, hiệu quả để phát triển đất nước nói chung, ngành Nội vụ nói riêng trong giai đoạn cách mạng hiện nay.

Công tác xây dựng pháp luật, thể chế của ngành Nội vụ thời gian qua

Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế ngành Nội vụ nói chung và tại Bộ Nội vụ nói riêng thời gian qua luôn được Ban Cán sự đảng Bộ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quan tâm chỉ đạo quyết liệt, góp phần sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật thuộc lĩnh vực Nội vụ, tạo khung khổ, hành lang pháp lý để thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên các lĩnh vực của Bộ Nội vụ, ngành Nội vụ. Bám sát chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội, chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ đã chủ động tổng kết thực tiễn thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ và đề xuất thực hiện các nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật. Bộ Nội vụ đã kịp thời tham mưu, giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế ngành Nội vụ; tập trung vào việc xây dựng các đạo luật triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013 trong lĩnh vực tổ chức hành chính nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành các đạo luật này.

Hàng năm, Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (1) và kế hoạch công tác pháp chế của Bộ Nội vụ, trong đó nêu rõ các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu theo từng lĩnh vực và phân công việc tổ chức thực hiện đối với từng đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ. Để chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ, góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật lĩnh vực nội vụ và theo yêu cầu của thực tiễn, Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quyết định điều chỉnh, bổ sung chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (2).

Theo đó, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo (3) các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ tiếp tục đẩy mạnh, hoàn thiện thể chế pháp luật, kịp thời rà soát, sửa đổi các bất cập, vướng mắc trong các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ và khả thi của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực Nội vụ. Hàng tháng, Bộ trưởng Bộ Nội vụ chỉ đạo công tác theo dõi, đôn đốc và báo cáo tiến độ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Nội vụ theo chương trình công tác, chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành. Đồng thời, hàng năm Bộ trưởng Bộ Nội vụ đều ban hành kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật, bảo đảm sự tham gia, phối hợp giữa các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ; các tổ chức, cá nhân có liên quan; kết hợp chặt chẽ giữa theo dõi tình hình thi hành pháp luật với xây dựng pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;

xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của từng đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ trong việc triển khai thực hiện công việc được giao trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả, tránh chồng chéo với các nội dung thanh tra, kiểm tra khác.

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng pháp luật, ngày 19/7/2019 Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quyết định số 819/QĐ-BNV về việc ban hành Quy chế xây dựng, thẩm định và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Nội vụ (Quy chế 819). Theo Quy chế 819, từng thành viên Ban Cán sự đảng Bộ chịu trách nhiệm trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra trên các lĩnh vực công tác và đơn vị được phân công; đồng thời phối hợp chặt chẽ và tham gia ý kiến có trách nhiệm đối với công tác xây dựng thể chế, chính sách của Bộ, phát huy trí tuệ tập thể, bảo đảm thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ(4). Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Quy chế 819 đã quy định rõ trách nhiệm của từng thành viên Ban Cán sự đảng Bộ, việc báo cáo Ban cán sự đảng Bộ trong các giai đoạn xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (5).

Ban cán sự đảng Bộ Nội vụ luôn xác định công tác pháp chế có vị trí, vai trò quan trọng trong xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách lĩnh vực Nội vụ; quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo Vụ Pháp chế phối hợp với các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ bám sát nhiệm vụ trọng tâm của Bộ và Nghị định số 55/2011/NĐ-CP(6) để xây dựng kế hoạch công tác pháp chế hàng năm của Bộ(7), báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Bộ phụ trách để hoàn thiện, trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành và tổ chức triển khai thực hiện. Với sự lãnh đạo quyết liệt, kịp thời, hiệu quả của Ban Cán sự đảng Bộ, lãnh đạo Bộ, công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế lĩnh vực Nội vụ nói chung, công tác pháp chế nói riêng được tổ chức triển khai theo kế hoạch, bảo đảm tiến độ, từng bước nâng cao chất lượng xây dựng, hoàn thiện thể chế và các nhiệm vụ chuyên môn được giao, góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật nói chung, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực Nội vụ nói riêng, tạo khung khổ, hành lang pháp lý để thực hiện ngày càng có hiệu quả chức năng quản lý nhà nước trên các lĩnh vực công tác của Bộ Nội vụ.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị Trung ương lần thứ sáu, khóa XIII

Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị Trung ương lần thứ sáu, khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới được ban hành trong bối cảnh qua hơn 35 năm đổi mới và hơn 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991 (bổ sung, phát triển năm 2011); nhận thức, lý luận về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày càng thống nhất, đầy đủ và sâu sắc hơn. Hệ thống pháp luật được hoàn thiện một bước cơ bản; vai trò của pháp luật và việc thực thi pháp luật đã được chú trọng trong tổ chức, hoạt động của Nhà nước và xã hội. Nghị quyết số 27-NQ/TW đã đặt ra mục tiêu trọng tâm là: “Hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, nhất quán; bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật”.

Ngày 28/11/2022, Bộ Chính trị ban hành Kế hoạch số 11-KH/TW thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ sáu, khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, với mục đích nâng cao nhận

thức, quyết tâm chính trị, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW; tạo chuyển biến tích cực trong xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tại Kế hoạch này, Bộ Chính trị giao Ban Cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành theo thẩm quyền chính sách, pháp luật; đổi mới cơ chế thi hành pháp luật, nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện pháp luật. Thực hiện nhiệm vụ này, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 12/5/2023 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW nhằm tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, chủ trương và chính sách đã được đề ra trong Nghị quyết số 27-NQ/TW. Cụ thể hóa mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 27-NQ/TW liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ thành nhiệm vụ, đề án triển khai công việc cụ thể; giao trách nhiệm cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện thắng lợi các mục tiêu đã đề ra.

Chương trình đưa ra sáu nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, đó là: đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, nâng cao nhận thức về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; phát huy vai trò của Chính phủ trong việc tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, bảo đảm yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững; tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Chính phủ, chính quyền địa phương; xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ Nhân dân, chuyên nghiệp, pháp quyền, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả; phát huy vai trò của Chính phủ trong xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân; phát huy vai trò của Chính phủ trong hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phát huy vai trò của Chính phủ trong tăng cường, chủ động hội nhập quốc tế đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Trong đó, Chính phủ sẽ rà soát sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật có liên quan thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tạo cơ sở pháp lý thực hiện nhiệm vụ xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và giám sát việc thực hiện Nghị quyết; xây dựng hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, nhân đạo, đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, ổn định, khả thi, dễ tiếp cận, đủ khả năng điều chỉnh các quan hệ xã hội, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp làm trung tâm, thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Tập trung hoàn thiện hệ thống pháp luật trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc, khơi dậy, phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững của đất nước. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức với ba trụ cột chính về tổ chức bộ máy; công vụ, công chức; hành chính điện tử và chuyển đổi số. Bên cạnh đó, tiếp tục rà soát, điều chỉnh, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan điều tra; đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống cơ quan thi hành án; hoàn thiện thể chế về luật sư và

hành nghề luật sư, bảo đảm để luật sư thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Với quan điểm nhất quán, Chính phủ kiên quyết, kiên trì đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực. Tổ chức thực hiện các quy định về kiểm soát quyền lực để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, thi hành án. Hình thành cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để không thể tham nhũng, tiêu cực; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực để không dám tham nhũng, tiêu cực; đẩy mạnh cải cách chính sách tiền lương, nâng cao đời sống của cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng văn hóa liêm chính, tiết kiệm để không cần, không muốn tham nhũng, tiêu cực...

Chương trình hành động của Chính phủ đã giao cho các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ... có trách nhiệm xây dựng, ban hành chương trình hành động thuộc phạm vi quản lý của mình để cụ thể hóa thành các nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm; đối với những nhiệm vụ đã rõ, đã có văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phải tổ chức triển khai ngay, bảo đảm thực hiện kịp thời, hiệu quả những nội dung liên quan trong chương trình hành động của Chính phủ và chương trình hành động của bộ, ngành.

Một số giải pháp tiếp tục hoàn thiện công tác xây dựng pháp luật, thể chế ngành Nội vụ gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW

Để góp phần hoàn thiện công tác xây dựng pháp luật, thể chế ngành Nội vụ, thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 27-NQ/TW, cũng như các văn bản chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Bộ Nội vụ đã triển khai xây dựng và ban hành Quyết định số 422/QĐ-BNV ngày 14/6/2023 về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW. Việc ban hành Kế hoạch nhằm cụ thể hóa nội dung, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, lộ trình và thời gian thực hiện để các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ chủ động triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ được giao góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Kế hoạch đã xác định nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm là hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Nội vụ bảo đảm nghiêm minh, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững.

Thứ nhất, đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến giáo dục, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức ngành Nội vụ về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; xây dựng ý thức và lối sống thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trong cơ quan, đơn vị; nâng cao ý thức trách nhiệm, năng lực của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong thực thi Hiến pháp, pháp luật.

Thứ hai, tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, bảo đảm yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững. Xây dựng hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, nhân đạo, đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, ổn định, khả thi, dễ tiếp cận, đủ khả năng điều chỉnh các quan hệ xã hội, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp làm trung tâm, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

Thứ ba, tập trung hoàn thiện hệ thống pháp luật trên các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khơi dậy, phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững của đất nước, nhất là hoàn thiện pháp luật về tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước và hệ thống chính trị; công vụ, công chức; phát huy dân chủ, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân; chú trọng công tác nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ trong hoạt động quản lý, điều hành; phát triển đào tạo nguồn nhân lực, thu hút, trọng dụng nhân tài và hội nhập quốc tế.

Thứ tư, tiếp tục đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Nội vụ, bảo đảm chuyên nghiệp, khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và người dân, các chuyên gia, nhà khoa học tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Thứ năm, tăng cường công tác tham mưu, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung cụ thể, hiệu lực trực tiếp; khắc phục tình trạng luật thiếu tính ổn định, chậm ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm, nhất là trách nhiệm người đứng đầu, kiên quyết chống tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Có thể nói, một trong những giải pháp quan trọng để tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và cải cách hành chính, cải cách tư pháp. Đây là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị ở Việt Nam. Tại Bộ Nội vụ, Ban cán sự đảng Bộ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ đặc biệt coi trọng công tác xây dựng pháp luật, hoàn thiện thể chế, coi đây là một trong ba đột phá trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2023. Cùng với việc quán triệt sâu sắc và thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 27-NQ/TW và các văn bản triển khai, Bộ Nội vụ đã và đang cụ thể hóa nội dung, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, lộ trình và thời gian thực hiện để các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ chủ động triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ được giao góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

Vì vậy, mỗi đảng viên, công chức, viên chức, người lao động Bộ Nội vụ cần nâng cao nhận thức về pháp luật, các đặc trưng và yêu cầu, nhiệm vụ tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới phù hợp với tình hình thực tiễn của Bộ Nội vụ. Qua đó, từng bước hoàn thiện công tác xây dựng pháp luật, thể chế ngành Nội vụ, góp phần xây dựng đất nước phát triển nhanh, bền vững trong giai đoạn cách mạng mới.

Lê Thanh Thủy, Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ

Nguồn: tcnn.vn

Ghi chú:

(1) Bộ Nội vụ, Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-BNV ngày 01/01/2021; Quyết định số 70/QĐ-BNV ngày 31/01/2022 ban hành Danh mục Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2022; Quyết định số 1261/QĐ-BNV ngày 16/12/2021 Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch công tác pháp chế năm 2022; Quyết định số 32/QĐ-BNV ngày 19/01/2023 ban hành Danh mục Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 của Bộ Nội vụ.

(2) Bộ Nội vụ, Quyết định số 760/QĐ-BNV điều chỉnh, bổ sung Chương trình công tác năm 2021; Quyết định số 563/QĐ-BNV ngày 19/7/2022 về việc điều chỉnh, bổ sung Chương trình công tác của Bộ Nội vụ năm 2022.

(3) Bộ Nội vụ, Công văn số 1532/BNV-PC ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện công tác xây dựng thể chế, pháp luật; Công văn số 2415/BNV-PC ngày 09/6/2022 về công tác xây dựng pháp luật; Công văn số 5649/BNV-PC ngày 10/11/2022 về công tác xây dựng pháp luật.

(4) Bộ Nội vụ, Quy chế 819: Điều 3. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL: (1) Bộ trưởng phụ trách chung, lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng, ban hành, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật; (2) Thứ trưởng được giao phụ trách đơn vị trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng, ban hành, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi được phân công; (3) Đối với những dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có nội dung phức tạp liên quan đến nhiều lĩnh vực hoặc các vấn đề quan trọng khác, Thứ trưởng được giao phụ trách quyết định việc báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng; lấy ý kiến các đồng chí Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực có liên quan. Nội dung đề nghị lấy ý kiến phải xác định rõ những vấn đề cần lấy ý kiến; sự cần thiết phải sửa đổi, bổ sung, ban hành mới hoặc thay thế bãi bỏ đối với chính sách, quy định được đề nghị xây dựng hoặc đang soạn thảo.

(5) Bộ Nội vụ, Quy chế 819: Điều 8. Tổ chức đánh giá tác động của chính sách; Điều 22. Quy trình soạn thảo văn bản; Điều 23. Soạn thảo văn bản theo trình tự rút gọn; Điều 26. Tổng hợp, tiếp thu ý kiến và chỉnh lý dự thảo; Điều 36. Trình lãnh đạo Bộ ký, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

(6) Chính phủ, Nghị định số 55/2011/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

(7) Bộ Nội vụ, Quyết định số 2702/QĐ-BNV ngày 28/12/2018; Quyết định số 1080/QĐ-BNV ngày 13/12/2019; Quyết định số 1086/QĐ-BNV ngày 16/12/2020; Quyết định số 1261/QĐ-BNV ngày 16/12/2021.

CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH HƯỚNG TỚI SỰ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN

Nếu đội ngũ cán bộ, công chức có tinh thần, thái độ dám đương đầu với những khó khăn, có trách nhiệm thì công việc sẽ tiến triển tốt. Ngược lại, nếu còn đùn đẩy, né tránh, sợ trách nhiệm thì sẽ ảnh hưởng đến kết quả thực thi.

Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2023 được Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ công bố mới đây đã có những bước tiến bộ, chuyển biến tích cực hơn. Chỉ số hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước so với năm trước đã tăng lên khoảng 2% và Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 cũng đã đạt bình quân trên 80%. Mặc dù kết quả đánh giá xếp hạng các chỉ số được cải thiện tích cực, song một số tiêu chí cho kết quả đánh giá còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra và có sự phân hóa rõ rệt giữa các bộ, địa phương trong việc triển khai các nội dung cải cách cụ thể.

Trao đổi với Phóng viên Báo VOV2, PGS. TS. Ngô Thành Can, nguyên Phó Trường khoa Khoa Tổ chức và Quản lý Nhân sự, Giảng viên cao cấp, Học viện Hành chính Quốc gia cho rằng, các số liệu phản ánh mặt tích cực là chủ yếu và một số vấn đề cần cải thiện thêm. Bởi chỉ số cải cách hành chính tập trung vào cải cách thể chế, tổ chức bộ máy, thủ tục hành chính, tài chính công, cải cách về chế độ công vụ, công chức hay xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, các công tác liên quan chỉ đạo cải cách hành chính và tác động của cải cách hành chính đối với xã hội, người dân.

Các Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước cho thấy công tác cải cách hành chính đã có những chuyển biến tích cực và đạt được kết quả khá toàn diện. PGS. TS. Ngô Thành Can đánh giá cao sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo địa phương, thực hiện các nhiệm vụ thông suốt từ trên xuống dưới. Thứ hai là thu hút được sự tham gia của đội ngũ cán bộ, công chức tham gia thực hiện cải cách hành chính, tập trung vào lấy người dân là trung tâm, đưa phục vụ lên hàng đầu, phần nữa thấy rõ là được sự quan tâm các cấp, được đầu tư về con người, về vật chất, đặc biệt sự phát triển đầu tư về chính quyền điện tử, chính quyền số. Một phần nữa các đơn vị thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, khuyến khích công dân thực hiện giao dịch điện tử qua nền tảng số, mở ra kênh thông tin cho người dân phản ánh.

Theo kết quả đo lường Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính và Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 thì tỉnh Quảng Ninh là đơn vị dẫn đầu bảng xếp hạng, với kết quả đạt 92,18%. Con số này cho thấy mức độ hài lòng của người dân tỉnh Quảng Ninh với sự phục vụ của cơ quan hành chính ở địa phương là rất cao.

Theo PGS. TS. Ngô Thành Can, tỉnh Quảng Ninh nhận được sự quan tâm của lãnh đạo các cấp, quyết liệt trong chỉ đạo; việc tổ chức các hoạt động cải cách hành chính thông suốt, trên dưới đồng lòng. Bên cạnh đó là tinh thần phục vụ của đội ngũ cán bộ công chức với

người dân và tổ chức. Đặc biệt là sự quyết tâm, quyết liệt giải quyết ngay các vướng mắc và những vấn đề khó khăn đặt ra. Một điều nữa, tỉnh Quảng Ninh đã xây dựng được đội ngũ cán bộ công chức tận tụy, mẫn cán phục vụ, từng bước nâng cao chất lượng của đội ngũ này. Cũng có một phần đó là yêu cầu cho sự phát triển của tỉnh Quảng Ninh những năm gần đây, đó là yêu cầu về du lịch, về phát triển kinh tế - xã hội, đặt ra những yêu cầu đòi hỏi tỉnh thay đổi để phù hợp.

Với một số tỉnh đứng cuối bảng xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính năm 2023, nguyên nhân được cho là một số nội dung cải cách còn bộc lộ nhiều hạn chế, như: chậm công bố, công khai thủ tục hành chính; kỷ luật, kỷ cương hành chính một số nơi chưa nghiêm... PGS. TS. Ngô Thành Can phân tích, nguyên nhân của những hạn chế này là do sự chỉ đạo chưa quyết liệt; chưa chú trọng lấy người dân, lấy tổ chức làm trọng tâm phục vụ. Thêm nữa là thái độ phục vụ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, công tác truyền truyền phổ biến chưa mạnh, chưa đến được từng người dân.

Theo kết quả đo lường các chỉ số, có 3 nội dung người dân mong đợi chính quyền cải thiện nhiều nhất là: Nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết công việc cho người dân; tiếp đến là nâng cao chất lượng tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và nâng cao năng lực của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết công việc cho người dân.

PGS. TS. Ngô Thành Can phân tích thêm, nếu chúng ta có hệ thống thể chế, chính sách tốt, có đưa ra những quyết định đúng đắn nhưng người thực hiện, người đưa chủ trương, đường lối, chính sách tới người dân chưa đúng, chưa tốt đều ảnh hưởng cả. Cái thể chế và con người thực hiện liên quan tới nhau. Nếu có thể chế, bộ máy, chính sách tốt, con người chưa đáp ứng được thì hiệu quả không cao. Đối với chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức không chỉ thể hiện ở kết quả làm việc, chất lượng tiến hành mà thể hiện ở cả thời gian tiến hành và thái độ phục vụ, gọi là chất lượng tổng thể.

Đội ngũ người dân, nhà nước yêu cầu cần có kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, nền kiến thức thực hiện, có khả năng thực thi, có kỹ năng làm việc, đặc biệt chú trọng đạo đức, văn hóa công vụ, thái độ phục vụ thì người dân mới đánh giá cao. Cán bộ, công chức phải có trình độ chuyên môn, nắm chắc quy trình giải quyết từng vụ việc cụ thể. Khi nắm chắc chuyên môn sẽ giải quyết các tình huống “thấu tình, đạt lý”, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho người dân.

PGS. TS. Ngô Thành Can cho rằng, đại bộ phận đội ngũ cán bộ, công chức liên quan tới cải cách hành chính đều làm tốt phần việc của mình, đều đáp ứng được yêu cầu cơ bản của công cuộc cải cách hành chính, tuy nhiên vẫn còn hiện tượng chỗ nọ chỗ kia làm không tốt. Cái tinh thần, thái độ, năng lực thực thi công vụ của cán bộ, công chức dù có nhiều chuyển biến tích cực, phục vụ chất lượng tốt hơn, tính chuyên nghiệp hơn nhưng một bộ phận còn thiếu năng động, thiếu nhanh nhẹn, tính chủ động chưa cao. Ở đâu đó vẫn còn có những người thờ ơ, còn những nhieu, đặc biệt trong thời gian vừa rồi Chính phủ đánh giá có hiện tượng đùn đẩy, né tránh, chưa thực hiện tốt trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức.

Cũng theo PGS. TS. Ngô Thành Can, cần song hành xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, sử dụng. Bên cạnh đó, chú trọng công tác tổ chức bộ máy, tinh gọn đầu mối, thực hiện tinh giản biên chế. Để có được đội ngũ cán bộ, công chức thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân cần làm tốt ngay từ quy trình tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển đội ngũ cán bộ, công chức. Theo đó, việc tuyển dụng cán bộ, công chức cần được đổi mới theo hướng công khai, minh bạch, kiểm soát chặt chẽ chất lượng đầu vào.

Mục tiêu cuối cùng của cải cách hành chính, đo lường Chỉ số hài lòng của người dân là để phục vụ cho người dân và doanh nghiệp, tạo ra được một môi trường lành mạnh, cải thiện các rào cản, điểm nghẽn để thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Cải cách hành chính thành công hay thất bại phần lớn phụ thuộc vào năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức. Nhận thức đầy đủ về vai trò của cán bộ, công chức, việc cải cách hành chính trong thời gian tới sẽ tiếp tục phát huy hiệu quả, đáp ứng được sự kỳ vọng và tin tưởng của nhân dân.

Nguồn: vov.vn

HÀ NỘI: BƯỚC TIẾN LỚN TRONG CÁI CÁCH HÀNH CHÍNH

Thực hiện nội dung cải cách hành chính trong Chương trình số 01-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội, thành phố đã đạt được những bước tiến lớn. Kết quả công bố đầu năm 2024 cho thấy, TP. Hà Nội đã có bước tiến lớn trong thực hiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI). Phóng viên Báo Hà Nội mới đã có cuộc trao đổi với Giám đốc Sở Nội vụ Trần Đình Cảnh về những nỗ lực của thành phố để đạt được thành quả vượt bậc này.

Những nỗ lực cải cách hành chính

Phóng viên: Đồng chí đánh giá như thế nào về kết quả khá toàn diện về các chỉ số năm 2023 của TP. Hà Nội?

Ông Trần Đình Cảnh: Thực hiện Chương trình số 01-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội (khóa XVII) về “Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị thành phố trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025”, TP. Hà Nội đã đề ra nhiều nhiệm vụ, giải pháp nghiêm túc thực hiện và đã đạt được nhiều kết quả trong công tác cải cách hành chính.

Nổi bật là năm 2023, Chỉ số cải cách hành chính của TP. Hà Nội giữ vững vị trí thứ 3/63 tỉnh, thành phố (năm 2022 xếp vị trí thứ 3/63), đạt 91,43%, tăng 1,85 điểm (2,06%) so với năm 2022; Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh tiếp tục ở nhóm 1 - “nhóm cao nhất” (đạt 43,96 điểm), đứng đầu 5 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Đáng chú ý, sau nhiều nỗ lực, kết quả Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2023 của TP. Hà Nội đạt 83,57% (tăng 3,41% so với năm 2022), đứng thứ 21/63 tỉnh, thành phố (tăng 9 bậc so với

năm 2022). Trong đó, nhiều chỉ số có sự cải thiện đáng kể như: Mức độ “hài lòng của người dân đối với việc xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách” đạt 83,46% (tăng 11 bậc, tăng 4,39% so với năm 2022); mức độ “hài lòng của người dân đối với việc cung ứng dịch vụ hành chính công” đạt 83,72% (tăng 9 bậc, tăng 2,46% so với năm 2022).

Có thể nói, với việc đánh giá khách quan thông qua ý kiến phản hồi về cảm nhận, mức độ hài lòng và sự mong đợi của người dân, tổ chức, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2023 do Bộ Nội vụ đánh giá đã mang đến một bức tranh toàn diện, chân thực về nỗ lực cải cách hành chính của TP. Hà Nội.

Phóng viên: Nguyên nhân nào để TP. Hà Nội đạt được những kết quả vượt bậc như vậy, thưa đồng chí?

Ông Trần Đình Cảnh: Trên cơ sở chỉ đạo, định hướng của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội đã kịp thời ban hành chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính theo tinh thần 5 “rõ”: “Rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ quy trình, rõ hiệu quả”, “một việc - một đầu mối xuyên suốt”, gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm vụ. Trong năm 2023, TP. Hà Nội đã thực hiện 1.045 cuộc kiểm tra công vụ, cải cách hành chính; ban hành và triển khai Bộ Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã giai đoạn 2023 - 2030 theo hướng cụ thể, định lượng, rõ tiêu chí đánh giá hơn gắn với phát triển kinh tế - xã hội.

TP. Hà Nội đẩy mạnh ủy quyền thực hiện thủ tục hành chính theo hướng “cấp nào sát cơ sở, sát Nhân dân nhất thì giao cấp đó giải quyết, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những nhiễu, tiêu cực”. Cùng với đó, TP. Hà Nội chú trọng nâng cao hiệu quả thực hiện việc cung cấp trực tuyến dịch vụ công, đặc biệt là 25 dịch vụ công thiết yếu. Đặc biệt, TP. Hà Nội đã ban hành Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 15/10/2023 xác định “thi đua nước rút 60 ngày đêm” khắc phục hoàn toàn 6 điểm nghẽn trong việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến, phê duyệt phương án tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính xây dựng dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

TP. Hà Nội cũng đi đầu trong thực hiện tinh gọn bộ máy; tập trung ưu tiên nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, trọng tâm là đổi mới công tác tuyển dụng, tiếp nhận công chức; thực hiện nghiêm công tác luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác và đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng...

Phóng viên: Từ quyết tâm và sự chỉ đạo quyết liệt đó của TP. Hà Nội, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã triển khai, thực hiện như thế nào?

Ông Trần Đình Cảnh: Để mang lại sự hài lòng cho người dân, các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ đạo của Trung ương, thành phố trong việc giải quyết thủ tục hành chính. Trong đó, tập trung hướng dẫn, hỗ trợ người dân, tổ chức về thủ tục hành chính; đẩy mạnh tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; thực hiện đầy đủ, kịp thời việc cập nhật, tái cấu trúc quy trình, công bố, công

khai, minh bạch thủ tục hành chính bằng nhiều hình thức; số hóa hồ sơ, giấy tờ, liên thông điện tử; tiếp nhận, tiếp thu các ý kiến góp ý, phản ánh, kiến nghị, kịp thời điều chỉnh phù hợp.

Lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo

Phóng viên: Một trong những nội dung luôn được TP. Hà Nội quan tâm là lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả hoạt động của chính quyền. Đồng chí có thể chia sẻ thêm nội dung này?

Ông Trần Đình Cảnh: TP. Hà Nội thường xuyên tiến hành khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với việc giải quyết công việc, giải quyết thủ tục hành chính tại các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã. Đến năm 2024, TP. Hà Nội đã có 7 năm thực hiện đánh giá Chỉ số cải cách hành chính nội bộ và bước sang năm thứ 9 đánh giá Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính nội bộ. Các đơn vị đã triển khai đồng bộ các cách thức khảo sát sự hài lòng của người dân như: Phát phiếu khảo sát; qua hòm thư góp ý; đánh giá qua hệ thống trực tuyến... với tinh thần cải cách hành chính phải thực chất, toàn diện và phải lấy sự hài lòng của người dân là mục tiêu.

Đặc biệt, nhằm phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt nhất, TP. Hà Nội đã triển khai thí điểm một số mô hình, sáng kiến trong giải quyết thủ tục hành chính, như: Triển khai thí điểm tại quận Hoàn Kiếm “Trung tâm phục vụ hành chính công cấp phường” trên cơ sở ghép các phường có diện tích, quy mô nhỏ để nâng cao chất lượng phục vụ, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân; thí điểm “Hồ sơ số sức khỏe điện tử”; “thu phí không tiền mặt tại bãi đỗ xe, điểm đỗ xe tĩnh tiến tới thu phí không dừng”; thực hiện chi trả trợ cấp an sinh xã hội qua tài khoản không dùng tiền mặt; thực hiện số hóa hộ tịch... Cách làm này của TP. Hà Nội đang được người dân ghi nhận và đánh giá cao. Qua đó, đã nâng cao niềm tin và sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của chính quyền.

Phóng viên: Thời gian tới, TP. Hà Nội sẽ làm gì để duy trì thứ hạng cao về các chỉ số, thừa đồng chí?

Ông Trần Đình Cảnh: Mặc dù đã đạt được những kết quả tích cực, TP. Hà Nội vẫn luôn xác định đây là việc làm lâu dài và còn rất nhiều dư địa để thực hiện. Trong thời gian tới, TP. Hà Nội tiếp tục tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm để cải thiện, nâng cao sự hài lòng của người dân.

Thứ nhất, thay đổi tư duy, cách tiếp cận trong phương thức tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ để công tác cải cách hành chính của từng cơ quan, đơn vị, địa phương theo hướng thực chất, bền vững, lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức là thước đo đánh giá tính hiệu quả.

Thứ hai, chỉ đạo các đơn vị, địa phương tiếp tục thông tin, tuyên truyền chính xác, đầy đủ mục đích, ý nghĩa, nội dung và kết quả của Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính tới người dân, tổ chức nhằm nâng cao nhận thức về quyền lợi và trách nhiệm, thúc đẩy sự tham gia tích cực, khách quan của người dân, tổ chức trong việc giám sát, phản hồi ý kiến về việc cung ứng dịch vụ hành chính công và tổ chức, triển khai thực hiện chính sách.

Thứ ba, tiếp tục làm tốt công tác cán bộ, xác định cán bộ, công chức, viên chức là nhân tố quyết định để triển khai thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính và cải thiện, nâng cao sự hài lòng của người dân.

Thứ tư, thúc đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số toàn diện của TP. Hà Nội; nhận thức đầy đủ chuyển đổi số là chuyển đổi cách làm, thay đổi cách vận hành tổ chức và là nhân tố thúc đẩy cải cách hành chính mạnh mẽ, hướng tới phục vụ người dân.

Thứ năm, tăng cường giám sát việc giải quyết công việc, giải quyết thủ tục hành chính; xử lý nghiêm trường hợp cán bộ, công chức, viên chức nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

Phóng viên: Trân trọng cảm ơn đồng chí!

Nguồn: baotintuc.vn/ttxvn

NỮ CÔNG CHỨC SÁNG TẠO, YÊU NGHỀ

12 năm gắn bó với vị trí công chức Văn phòng - Thống kê của Ủy ban nhân dân xã Ninh Sở (huyện Thường Tín, TP. Hà Nội), bà Nguyễn Thị Kim Ngân luôn yêu nghề, trách nhiệm với công việc.

Nhiều sáng kiến của bà Ngân trong công việc giúp thuận lợi cho tổ chức, công dân khi làm thủ tục hành chính cũng như trong công tác quản lý của cơ quan hành chính nhà nước đã được các cấp ghi nhận, đánh giá cao.

Chủ động, sáng tạo trong công việc

Gần một năm nay, việc thực hiện đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức xã hằng tháng của Ủy ban nhân dân xã Ninh Sở đều có đính kèm “Tài liệu kiểm chứng”. Đây là nội dung áp dụng sáng kiến “Đề xuất giải pháp bổ sung công cụ hỗ trợ đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức xã hằng tháng, góp phần nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính” của bà Nguyễn Thị Kim Ngân. Sáng kiến này đã được Ủy ban nhân dân xã Ninh Sở và Ủy ban nhân dân huyện Thường Tín công nhận sáng kiến cấp cơ sở năm 2023.

Theo bà Ngân, các cán bộ, công chức hiện nay có các kỹ năng sử dụng bảng tính như Excel hay Google Spread rất thành thạo. Từ những nghiên cứu dựa trên phần mềm đánh giá cán bộ, công chức, viên chức của thành phố, bà nhận thấy, để nâng cao hiệu quả và tính minh bạch trong việc đánh giá, mỗi một tiêu chí đánh giá cần bổ sung các tài liệu minh chứng trong 1 tháng đó các cá nhân đã thực hiện được những nhiệm vụ gì, cụ thể các nhiệm vụ đó đạt được kết quả bao nhiêu phần trăm.

Theo Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ninh Sở Nguyễn Văn Nam, qua việc sử dụng của các cán bộ, công chức Ủy ban nhân dân xã nhận thấy, việc thêm công cụ tài liệu kiểm chứng rất có hiệu quả, bảo đảm tính khách quan, giúp lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã đánh giá đúng thực chất kết quả thực hiện nhiệm vụ trong 1 tháng, từ đó rà soát các công việc xem có được triển khai đúng tiến độ hay không, để kịp thời có sự lãnh đạo, chỉ đạo sát với nhiệm vụ được giao.

Bà Ngân còn được lãnh đạo xã phân công trực tiếp biên soạn nội dung quy trình giải quyết 171 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân xã trên địa bàn huyện Thường Tín. Bà đã thiết lập toàn bộ bảng niêm yết thủ tục hành chính bằng mã QR, niêm yết công khai tại Bộ phận “Một cửa” của Ủy ban nhân dân xã Ninh Sở. Ngoài ra, bà đã đề xuất lãnh đạo xã niêm yết bảng thủ tục hành chính công khai tại nhà văn hóa các thôn, để tổ chức và công dân có thể tiếp cận trực tiếp với quy trình giải quyết thủ tục hành chính. Trên bảng niêm yết này còn thiết lập thêm mã QR đánh giá sự hài lòng của tổ chức, công dân khi đến giải quyết thủ tục hành chính...

Niềm vui là phục vụ nhân dân

Sau khi tốt nghiệp Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội, năm 2012, bà Nguyễn Thị Kim Ngân thi đỗ công chức Văn phòng - Thống kê Ủy ban nhân dân xã Ninh Sở và gắn bó với bộ phận “một cửa” từ đó đến nay.

Thành thạo chuyên môn nghiệp vụ cùng sự chu đáo, nữ cán bộ này luôn nhiệt tình hướng dẫn khi công dân đến hỏi về thủ tục hành chính. Đặc thù trên địa bàn có nhiều công dân cao tuổi, không biết làm hồ sơ trực tuyến, bà Ngân lại chu đáo hướng dẫn từng thao tác.

Vốn có trình độ Thạc sĩ Công nghệ thông tin và từ thực tế công việc, bà Ngân đã tham mưu với lãnh đạo xã triển khai thực hiện nhiều nội dung trong công tác cải cách hành chính; xây dựng chính quyền điện tử, công nghệ thông tin, chuyển đổi số; tham mưu triển khai thực hiện tiếp nhận, giải quyết chứng thực bản sao điện tử theo nhu cầu của tổ chức, công dân... Đến nay, việc số hóa hồ sơ, chứng thực điện tử, thanh toán điện tử đã được áp dụng tại xã Ninh Sở.

Để Nhân dân hiểu rõ và thực hiện đúng, bà Ngân còn tham mưu đẩy mạnh tuyên truyền công tác cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân xã trên các kênh thông tin đại chúng như: Cổng thông tin điện tử xã, trang Facebook “Tôi yêu xã Ninh Sở”; bố trí trang thiết bị phục vụ cho việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Bộ phận “Một cửa” của Ủy ban nhân dân xã.

Nhiều năm bà Ngân được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Năm 2023, bà Ngân vinh dự được Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội tặng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn TP. Hà Nội; được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”; được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện tặng Giấy khen do có thành tích trong phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính” và “Thực hiện cải cách hành chính, cải thiện và nâng cao chỉ số cải cách hành chính” trên địa bàn huyện Thường Tín.

Vừa làm ở Bộ phận “Một cửa”, vừa làm công tác Văn phòng - Thống kê với rất nhiều đầu việc, bà Ngân thường xuyên được tổ chức, công dân đánh giá “Rất hài lòng” trên hệ thống phần mềm khảo sát sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với việc giải quyết thủ tục hành chính khi đến nộp và nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Bà Nguyễn Thị Kim Ngân chia sẻ: “Niềm vui của tôi là được phục vụ nhân dân. Khi Nhà nước, thành phố, huyện và xã triển khai việc gì, tôi luôn cố gắng hoàn thành; đồng thời, chủ động tìm tòi, đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào để nâng cao hiệu quả công việc...”.

Nguồn: hanoimoi.vn

BỘ CHÍNH TRỊ: BAN HÀNH QUY ĐỊNH VỀ THÍ ĐIỂM NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU GIỚI THIỆU NHÂN SỰ BỔ NHIỆM CẤP PHÓ

Ngày 23/4/2024, Thường trực Ban Bí thư, Trưởng ban Ban Tổ chức Trung ương Trương Thị Mai thay mặt Bộ Chính trị ký ban hành Quy định số 142-QĐ/TW về thí điểm giao quyền, trách nhiệm cho người đứng đầu trong công tác cán bộ.

Quy định nêu rõ trách nhiệm, thẩm quyền của người đứng đầu bao gồm giới thiệu nhân sự bầu cử, bổ nhiệm cấp phó; giới thiệu nhân sự bầu bổ sung ủy viên ban thường vụ cùng cấp, bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm cấp trưởng, cấp dưới trực tiếp thuộc thẩm quyền quản lý.

Việc giới thiệu nhân sự bầu cử, bổ nhiệm cấp phó cần dựa vào chủ trương của cấp có thẩm quyền và quy định của Bộ Chính trị. Nếu nhân sự từ nguồn tại chỗ, người đứng đầu dựa vào số lượng, tiêu chuẩn, yêu cầu nhiệm vụ và quy hoạch để giới thiệu một nhân sự cho một chức danh. Sau bước này, cấp ủy, tổ chức Đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan sẽ xem xét đưa vào danh sách để tiến hành các bước tiếp theo.

Với nguồn nhân sự từ nơi khác, người đứng đầu vẫn phải dựa vào các tiêu chuẩn để giới thiệu một người cho một chức danh để cấp ủy xem xét quy trình.

Quy định nêu trường hợp khuyết ủy viên ban thường vụ thì người đứng đầu căn cứ vào đề án công tác nhân sự đại hội, danh sách quy hoạch để chọn, giới thiệu nhân sự. Từ đó, tập thể ban thường vụ sẽ xem xét, trình ban chấp hành giới thiệu bổ sung ủy viên.

Nếu nhân sự được ban chấp hành thống nhất giới thiệu thì ban thường vụ trình xin ý kiến cấp có thẩm quyền trước khi bầu cử.

Theo Quy định số 142-QĐ/TW, người đứng đầu còn có quyền xem xét bổ nhiệm, miễn nhiệm cấp trưởng của đơn vị ở cấp hành chính do mình trực tiếp quản lý. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm sau khi thống nhất phải gửi văn bản đến cấp ủy, tổ chức Đảng.

Chịu trách nhiệm nếu giới thiệu cán bộ không đủ phẩm chất

Quy định của Bộ Chính trị yêu cầu người đứng đầu phải đảm bảo tiêu chuẩn, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, năng lực của nhân sự mà mình giới thiệu; thực hiện nghiêm quy định về công tác cán bộ, kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Đặc biệt, người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về quyết định của mình kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu với hai trường hợp: Giới thiệu cán bộ để bầu cử, bổ nhiệm thiếu công tâm, khách quan, không đảm bảo điều kiện, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, năng lực; miễn nhiệm cán bộ không đủ căn cứ, thủ tục.

Việc thí điểm này áp dụng với các cấp ủy, tổ chức đảng, đơn vị từ cấp huyện trở lên. Riêng Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương sẽ có quy định riêng. Thời gian thực hiện thí điểm là 5 năm.

Nguồn: vietnamnet.vn

CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ BAN HÀNH QUY ĐỊNH MỚI

*** Ngày 02/5/2024, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 60/NQ-CP thống nhất thông qua dự thảo Nghị quyết và dự thảo Tờ trình của Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội về dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm bổ sung một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Nghệ An.**

Chính phủ giao Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình của Chính phủ về dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm bổ sung một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Nghệ An, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 7 (tháng 5/2024) theo quy trình tại một kỳ họp và theo trình tự, thủ tục rút gọn.

*** Ngày 26/4/2024, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 55/NQ-CP về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP. Đà Nẵng**

Theo đó, Chính phủ thống nhất thông qua dự thảo Nghị quyết và dự thảo Tờ trình của Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP. Đà Nẵng tại Tờ trình số 3048/TTr-BKHĐT ngày 22/4/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và hồ sơ liên quan kèm theo.

Chính phủ giao Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình của Chính phủ về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP. Đà Nẵng, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 7 (tháng 5/2024) theo quy trình tại một kỳ họp và theo trình tự, thủ tục rút gọn.

*** Ngày 26/4/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 45/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 39/2019/NĐ-CP ngày 10/5/2019 về tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

Theo đó, Nghị định này sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 39/2019/NĐ-CP ngày 10/5/2019 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa. Cụ thể:

Sửa đổi Khoản 1, Khoản 2 Điều 4 như sau: “1. “Người quản lý Quỹ” là người giữ chức danh, chức vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc, Phó Giám đốc. 2. “Người lao động của Quỹ” là người làm việc cho Quỹ theo thỏa thuận, được trả lương và chịu sự quản lý, điều hành, giám sát của Quỹ theo quy định pháp luật về lao động nhưng không giữ các chức danh, chức vụ quy định tại Khoản 1 Điều này.”.

Sửa đổi điểm a, điểm d, điểm đ và bổ sung điểm i, điểm k Khoản 4 Điều 7 như sau: “a) Quyết định chiến lược, kế hoạch hoạt động 05 năm, hằng năm của Quỹ sau khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt; d) Quyết định Báo cáo tài chính; phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ hằng năm sau khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt; đ) Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật hoặc thuê theo phương án nhân sự đối với Giám đốc sau khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư chấp thuận; i) Quyết định về tiền lương, thù lao, tiền thưởng và quyền lợi khác đối với Giám đốc, các chức danh khác do Hội đồng thành viên bổ nhiệm; k) Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các quyền lợi khác đối với Phó Giám đốc.”

Bổ sung điểm e Khoản 5 Điều 7 như sau: “e) Trừ Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên khác của Hội đồng thành viên có thể kiêm Giám đốc.”

Sửa đổi điểm c Khoản 6 Điều 7 như sau: “c) Kiểm tra, xem xét, tra cứu, sao chép, trích lục sổ ghi chép và theo dõi hợp đồng, giao dịch, sổ kế toán, báo cáo tài chính, sổ biên bản họp Hội đồng thành viên, các giấy tờ và tài liệu khác của Quỹ;”

Sửa đổi điểm d Khoản 7 Điều 7 như sau: “d) Trường hợp thành viên Hội đồng thành viên phát hiện có thành viên Hội đồng thành viên khác có hành vi vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản với Bộ Kế hoạch và Đầu tư; yêu cầu thành viên vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.”

Sửa đổi Khoản 4 Điều 8 như sau: “4. Xây dựng kế hoạch hoạt động hằng quý và hằng năm của Hội đồng thành viên.”

Sửa đổi tên Điều 9 như sau: “Điều 9. Ban kiểm soát, Kiểm soát viên”.

Sửa đổi Khoản 1 Điều 9 như sau: “1. Căn cứ quy mô của Quỹ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư quyết định thành lập Ban kiểm soát có từ 01 đến 05 Kiểm soát viên, trong đó có Trưởng Ban kiểm soát. Nhiệm kỳ Kiểm soát viên không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp Ban kiểm soát chỉ có 01 Kiểm soát viên thì Kiểm soát viên đó đồng thời là Trưởng Ban kiểm soát và phải đáp ứng tiêu chuẩn của Trưởng Ban kiểm soát”.

Sửa đổi tên Khoản 2 Điều 9 như sau: “2. Tiêu chuẩn, điều kiện của Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên”.

Sửa đổi điểm a, điểm c Khoản 2 như sau: “a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm làm việc; Trưởng Ban kiểm soát phải có ít nhất 05 năm kinh nghiệm làm việc; c) Không được là người quản lý Quỹ; không được là Kiểm soát viên của doanh nghiệp không phải là doanh nghiệp nhà nước; không phải là người lao động của Quỹ;”

Sửa đổi tên Khoản 3 như sau: “3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát”.

Sửa đổi điểm b, điểm c, điểm d, điểm đ và bổ sung điểm e, điểm g, điểm h, điểm i Khoản 3 Điều 9 như sau: “b) Giám sát và đánh giá việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng thành viên và Hội đồng thành viên, Giám đốc; c) Giám sát, đánh giá thực trạng tài

chính, hoạt động của Quỹ, thực trạng vận hành và hiệu lực các quy chế hoạt động của Quỹ; đ) Giám sát thực hiện các dự án đầu tư lớn; hợp đồng, giao dịch mua, bán và giao dịch kinh tế khác có quy mô lớn của Quỹ theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; đ) Lập và gửi báo cáo đánh giá, kiến nghị về nội dung quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d Khoản này cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Hội đồng thành viên; e) Tham gia các cuộc họp Hội đồng thành viên, các cuộc tham vấn, trao đổi chính thức và không chính thức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư với Hội đồng thành viên; chất vấn Hội đồng thành viên, Giám đốc về các quyết định trong quản lý điều hành khi cần thiết; g) Xem xét sổ sách kế toán, báo cáo, hợp đồng, giao dịch và tài liệu khác của Quỹ; kiểm tra công việc quản lý, điều hành của Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc khi xét thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; h) Yêu cầu Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc, Phó Giám đốc báo cáo, cung cấp thông tin trong phạm vi quản lý và hoạt động của Quỹ; i) Quyền và nghĩa vụ khác theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.”.

Bổ sung điểm d, điểm đ, điểm e Khoản 4 Điều 9 như sau: “d) Báo cáo kịp thời cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đồng thời yêu cầu Kiểm soát viên chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả trong trường hợp phát hiện Kiểm soát viên đó vi phạm quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm được giao; đ) Báo cáo kịp thời cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Kiểm soát viên khác và cá nhân có liên quan, đồng thời yêu cầu cá nhân đó chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả trong trường hợp sau đây: Phát hiện có thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc và người quản lý khác làm trái quy định về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của họ hoặc có nguy cơ làm trái quy định đó; phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, trái quy định tại Nghị định này hoặc quy chế hoạt động của Quỹ; e) Trường hợp vi phạm trách nhiệm quy định tại khoản này mà gây thiệt hại cho Quỹ thì Kiểm soát viên phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm và thiệt hại còn có thể bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật; hoàn trả lại cho Quỹ mọi thu nhập và lợi ích có được do vi phạm trách nhiệm quy định tại khoản này.”.

Sửa đổi Khoản 5 Điều 9 như sau: “5. Chế độ làm việc của Ban kiểm soát: a) Trưởng Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch công tác hằng tháng, hằng quý và hằng năm của Ban kiểm soát; phân công nhiệm vụ và công việc cụ thể cho từng Kiểm soát viên; b) Kiểm soát viên chủ động và độc lập thực hiện nhiệm vụ và công việc được phân công; đề xuất, kiến nghị thực hiện nhiệm vụ, công việc kiểm soát khác ngoài kế hoạch, ngoài phạm vi được phân công khi xét thấy cần thiết; c) Ban kiểm soát họp ít nhất mỗi tháng một lần để rà soát, đánh giá, thông qua báo cáo kết quả kiểm soát trong tháng trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư; thảo luận và thông qua kế hoạch hoạt động tiếp theo của Ban kiểm soát; d) Quyết định của Ban kiểm soát được thông qua khi có đa số thành viên dự họp tán thành. Các ý kiến khác với nội dung quyết định đã được thông qua phải được ghi chép đầy đủ, chính xác và báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư.”.

Sửa đổi khoản 1 Điều 10 như sau: “1. Giám đốc do Hội đồng thành viên quyết định bổ nhiệm hoặc thuê theo phương án nhân sự đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư chấp thuận. Giám đốc được bổ nhiệm làm việc theo nhiệm kỳ 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại.”.

Sửa đổi tên Khoản 3 Điều 10 như sau: “3. Giám đốc có nhiệm vụ điều hành các hoạt động hằng ngày của Quỹ và có quyền, nghĩa vụ sau đây:”.

Bổ sung điểm k Khoản 3 Điều 10 như sau: “k) Ký kết hợp đồng, giao dịch nhân danh Quỹ, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng thành viên.”.

Sửa đổi tên Điều 11 như sau: “Điều 11. Quan hệ giữa Hội đồng thành viên, Ban kiểm soát, Kiểm soát viên và Giám đốc trong quản lý, điều hành Quỹ”.

Sửa đổi Khoản 4 Điều 11 như sau: “4. Mọi quan hệ giữa Ban kiểm soát, Kiểm soát viên với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Hội đồng thành viên và Giám đốc theo quy định của pháp luật đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên, quy chế hoạt động của Hội đồng thành viên.”.

Bổ sung Khoản 4 Điều 15 như sau: “4. Doanh nghiệp nhỏ và vừa vay vốn của Quỹ đã hoàn trả hết nợ gốc và lãi tiền vay đầy đủ, đúng thời hạn đã thỏa thuận (trừ trường hợp bất khả kháng) thì được Quỹ tiếp tục xem xét cho vay.”.

Sửa đổi điểm a, điểm b Khoản 1 Điều 16 như sau: “a) Đáp ứng tiêu chí doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo theo quy định tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn thi hành; b) Có dự án, phương án sản xuất, kinh doanh khả thi và đảm bảo phù hợp với tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo;”.

Sửa đổi điểm a, điểm b và bổ sung điểm c Khoản 2 Điều 16 như sau: “a) Tham gia cụm liên kết ngành theo quy định tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn thi hành; b) Có dự án, phương án sản xuất, kinh doanh khả thi trong ngành, lĩnh vực của cụm liên kết ngành; c) Đáp ứng quy định tại điểm c, điểm d khoản 1 Điều này.”.

Sửa đổi điểm a, điểm b và bổ sung điểm c Khoản 3 Điều 16 như sau: “a) Tham gia chuỗi giá trị theo quy định tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn thi hành; b) Có dự án, phương án sản xuất, kinh doanh khả thi và có sản phẩm thuộc chuỗi giá trị; c) Đáp ứng quy định tại điểm c, điểm d Khoản 1 Điều này.”.

Sửa đổi Khoản 2 Điều 22 như sau: “2. Ngân hàng áp dụng quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng và quy định tại Nghị định này để tiếp nhận vốn từ Quỹ và thực hiện hoạt động cho vay gián tiếp.”.

Sửa đổi Khoản 3 Điều 22 như sau: “3. Ngân hàng tự thẩm định, quyết định cho vay đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa khi đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng và đủ điều kiện vay vốn theo quy định tại Điều 23 Nghị định này; ngân hàng chịu trách nhiệm về quyết định cho vay của mình và các rủi ro phát sinh.”.

Bổ sung Khoản 6 Điều 22 như sau: “6. Doanh nghiệp nhỏ và vừa vay vốn của Quỹ đã hoàn trả hết nợ gốc và lãi tiền vay đầy đủ, đúng thời hạn đã thỏa thuận (trừ trường hợp bất khả kháng) thì được Quỹ tiếp tục xem xét cho vay.”.

Sửa đổi điểm a Khoản 2 Điều 23 như sau: “a) Đáp ứng quy định tại điểm c khoản 1, điểm a và điểm b khoản 2 Điều 16 Nghị định này;”.

Sửa đổi điểm a Khoản 3 Điều 23 như sau: “a) Đáp ứng quy định tại điểm c khoản 1, điểm a và điểm b khoản 3 Điều 16 Nghị định này;”.

Bổ sung Khoản 3 Điều 28 như sau: “3. Mỗi doanh nghiệp nhỏ và vừa được Quỹ xem xét, quyết định tài trợ vốn không quá 01 lần.”.

Sửa đổi Khoản 1 Điều 29 như sau: “1. Doanh nghiệp nhỏ và vừa được Quỹ xem xét, quyết định tài trợ vốn khi đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm a, điểm b, điểm c Khoản 1 hoặc điểm c Khoản 1, điểm a, điểm b Khoản 2 hoặc điểm c Khoản 1, điểm a, điểm b Khoản 3 Điều 16 Nghị định này.”.

Sửa đổi Khoản 1 Điều 38 như sau: “1. Quỹ trích lập dự phòng rủi ro cho vay trực tiếp và được tính vào chi phí hoạt động của Quỹ. Mức trích lập dự phòng chung và dự phòng cụ thể theo quy định của pháp luật về trích lập dự phòng rủi ro của các tổ chức tín dụng.”.

Sửa đổi Khoản 6 Điều 45 như sau: “6. Sử dụng vốn nhàn rỗi thuộc vốn hoạt động quy định tại Điều 43 Nghị định này để gửi tại ngân hàng thương mại nhưng phải đảm bảo an toàn vốn.”.

Sửa đổi Khoản 1 Điều 52 như sau: “1. Quỹ thực hiện chế độ kế toán đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.”.

Sửa đổi Khoản 3 Điều 53 như sau: “3. Sau khi có ý kiến phê duyệt của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Hội đồng thành viên quyết định Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính.”.

Sửa đổi điểm a, điểm b Khoản 4 Điều 54 như sau: “a) Việc giám sát được thực hiện thông qua hoạt động của Ban kiểm soát; b) Nội dung giám sát được thực hiện theo quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d, điểm đ khoản 3 Điều 9 Nghị định này.”.

Sửa đổi điểm c Khoản 2 Điều 56 như sau: “c) Thay đổi Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc, Phó Giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên;”.

Sửa đổi Khoản 5 Điều 57 như sau: “5. Phê duyệt chiến lược, kế hoạch hoạt động 05 năm, hằng năm của Quỹ.”.

Sửa đổi Khoản 6 Điều 57 như sau: “6. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, tiền lương, thù lao, tiền thưởng và quyền lợi khác của Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên; quyết định quỹ tiền lương, thù lao hằng năm của người quản lý, Kiểm soát viên. Chấp thuận đề nghị của Hội đồng thành viên về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật hoặc thuê theo phương án nhân sự đối với Giám đốc.”.

Sửa đổi Khoản 8 Điều 57 như sau: “8. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên.”.

Sửa đổi Khoản 10 Điều 57 như sau: “10. Đánh giá kết quả hoạt động, hiệu quả hoạt động của Quỹ; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong quản lý, điều hành của người quản lý, Kiểm soát viên.”.

Bổ sung Khoản 12 như sau: “12. Phê duyệt báo cáo tài chính, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ hằng năm của Quỹ.”.

Sửa đổi Điều 58. Trách nhiệm của Bộ Tài chính như sau: “Cấp vốn điều lệ đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định phê duyệt cho Quỹ.”.

Thay thế cụm từ “người quản lý của Quỹ” và “người quản lý” thành “người quản lý, Kiểm soát viên” tại điểm a khoản 2 Điều 48; Điều 49; điểm c, điểm đ, điểm e khoản 2, khoản 4, khoản 5 Điều 50; điểm a khoản 2, khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 51 và Điều 59.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 6 năm 2024.

*** Ngày 24/4/2024, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 336/QĐ-TTg thành lập Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế.**

Theo Quyết định, thành lập Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Festival Huế trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại trực thuộc Sở Công Thương.

Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế (Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, thực hiện chức năng xúc tiến đầu tư, thương mại, khuyến công; tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế theo quy định của pháp luật.

Trung tâm có tư cách pháp nhân, con dấu, trụ sở làm việc đặt tại thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Thủ tướng Chính phủ giao Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm; chỉ đạo việc tổ chức thực hiện điều chuyển tài sản, tài chính và viên chức, người lao động từ Trung tâm Festival Huế, Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại về Trung tâm theo quy định của pháp luật.

Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế chỉ đạo Trung tâm xây dựng lộ trình thực hiện tự chủ tài chính theo quy định của pháp luật.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Quốc hội:

Quốc hội đã tiến hành bỏ phiếu kín và thông qua Nghị quyết miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nhiệm kỳ 2021 - 2026, phê chuẩn miễn nhiệm chức vụ Ủy viên Hội đồng quốc phòng và an ninh, cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Quốc hội khóa XV đối với ông Vương Đình Huệ.

Quốc hội thông qua Nghị quyết bãi nhiệm đại biểu Quốc hội khóa XV đối với ông Dương Văn Thái thuộc Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Giang.

* Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Ngày 02/5/2024, Tổng Thư ký Quốc hội ban hành Thông báo số 3568/TB-TTKQH thông báo ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân công điều hành hoạt động của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Theo đó, Ủy ban Thường vụ Quốc hội phân công đồng chí Trần Thanh Mẫn, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Chủ tịch Thường trực Quốc hội điều hành hoạt động của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam cho đến khi kiện toàn được chức danh Chủ tịch Quốc hội khóa XV theo quy định.

* Ban Bí thư Trung ương Đảng:

Chuẩn y Đại tá Niê Ta, Tỉnh ủy viên, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tham gia Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Lắk, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

* Thủ tướng Chính phủ:

Kiện toàn Ban Chỉ đạo Nhà nước các dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành Giao thông vận tải:

Ngày 02/5/2024, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 355/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung thẩm quyền của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành Giao thông vận tải và KIỆN TOÀN Ủy viên Ban Chỉ đạo tại Điều 3 Quyết định số 884/QĐ-TTg ngày 23/7/2022.

Cụ thể, Thủ tướng Chính phủ quyết định sửa đổi, bổ sung thẩm quyền của Trưởng ban Ban chỉ đạo: Căn cứ nhu cầu, nhiệm vụ trong quá trình hoạt động, Trưởng ban quyết định việc thay đổi, bổ sung thành viên Ban Chỉ đạo, thành lập các Tổ Công tác giúp việc.

Thủ tướng Chính phủ cũng quyết định ông Bùi Văn Kháng, Thứ trưởng Bộ Tài chính, Ủy viên Ban Chỉ đạo thay thế ông Cao Anh Tuấn, Thứ trưởng Bộ Tài chính.

* Bộ Quốc phòng:

Đại tá Vũ Văn Điền, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tư lệnh, Tham mưu trưởng Bộ Tư lệnh TP. Hồ Chí Minh.

Đại tá Phan Quốc Việt, nguyên Sư đoàn trưởng Sư đoàn 302 được bổ nhiệm giữ chức vụ Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai.

*** Bộ Thông tin và Truyền thông:**

Ông Lê Quốc Hưng, Chuyên viên chính Ban Công nghệ số và Thông tin khoa học, Tạp chí Thông tin và Truyền thông được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

Ông Trần Quang Hưng, Quyền Giám đốc Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng Quốc gia, Cục An toàn thông tin được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Kinh tế số và Xã hội số, Bộ Thông tin và Truyền thông.

Bà Lê Hương Giang, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ được bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

*** Bộ Y tế:**

Ông Hoàng Cương, Thạc sĩ Quản lý Kinh tế, Kỹ sư, Trưởng phòng Phòng Chính sách đầu thầu thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Y tế, kể từ ngày 17/4/2024.

*** Bộ Giáo dục và Đào tạo:**

Ông Nguyễn Tiến Thanh, Tổng biên tập Tạp chí Đời sống và Pháp luật thuộc Hội Luật gia Việt Nam được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên, đồng thời là Tổng giám đốc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, kể từ ngày 15/5/2024.

*** Thanh tra Chính phủ:**

Ông Trịnh Văn Toàn, Chánh Văn phòng Đảng - Đoàn thể, Chánh Văn phòng Ban cán sự Đảng, Thư ký Tổng Thanh tra Chính phủ được luân chuyển, điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Thanh tra, Giải quyết khiếu nại, tố cáo khối nội chính và kinh tế tổng hợp (Vụ II), Thanh tra Chính phủ kiêm Thư ký Tổng Thanh tra Chính phủ.

Ông Nguyễn Duy Đông, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Cục trưởng Cục Thanh tra, Giải quyết khiếu nại, tố cáo khu vực 1 (Cục I), Thanh tra Chính phủ.

Ông Trần Quốc Dũng, Phó Trưởng ban Ban Tiếp công dân Trung ương được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Thanh tra, Giải quyết khiếu nại, tố cáo khối kinh tế ngành (Vụ I), Thanh tra Chính phủ.

Ông Bùi Hồng Mạnh, Trưởng phòng Kỹ thuật - Công nghệ, Trung tâm Thông tin được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tiếp công dân Trung ương, Thanh tra Chính phủ, kiêm thư ký giúp việc Phó Tổng Thanh tra Chính phủ Đặng Công Huân.

*** Tòa án nhân dân tối cao:**

Ông Nguyễn Thanh Hải, Thẩm phán trung cấp, Chánh tòa Hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam, kể từ ngày 01/5/2024.

*** Tỉnh Quảng Ninh:**

Ông Bùi Hoàng Giang, Trưởng phòng Phòng Tổng hợp, Văn phòng Tỉnh ủy được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy.

*** Tỉnh Cao Bằng:**

Ông Vũ Đình Quang, Bí thư Huyện ủy Thạch An được điều động đến công tác tại Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; giới thiệu để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh hiệp thương cử Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Ban Thường trực, giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, nhiệm kỳ 2019 - 2024.

Bà Hoàng Hồng Diệu, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh được luân chuyển đến công tác tại Huyện ủy Thạch An; chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Thạch An, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Bà Tô Phương Chi, Phó Bí thư Thường trực Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh được luân chuyển đến công tác tại Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

*** Tỉnh Lạng Sơn:**

Bà Giáp Thị Bắc, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng ban Ban Dân vận Tỉnh ủy được phân công, điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy, kể từ ngày 01/5/2024.

Ông Nguyễn Quốc Khánh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy được phân công, điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Ban Dân vận Tỉnh ủy, kể từ ngày 01/5/2024.

Ông Nguyễn Hoàng Tùng, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy được điều động, chỉ định tham gia Đảng đoàn, giữ chức vụ Bí thư Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc tỉnh, nhiệm kỳ 2019 - 2024, kể từ ngày 01/5/2024, giới thiệu hiệp thương cử tham gia Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, cử giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, nhiệm kỳ 2019 - 2024.

Ông Nguyễn Văn Chung, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, nhiệm kỳ 2019 - 2024, được điều động, bổ nhiệm chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, kể từ ngày 01/5/2024.

Ông Hoàng Anh Tuấn, Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh, nhiệm kỳ 2023 - 2028; được điều động, chỉ định tham gia Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc tỉnh, nhiệm kỳ 2019 - 2024, kể từ ngày 01/5/2024, giới thiệu hiệp thương cử tham gia Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, cử giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, nhiệm kỳ 2019 - 2024.

Ông Bùi Văn Côi, Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy được điều động, chỉ định tham gia Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh, nhiệm kỳ 2023 - 2028, kể từ ngày 01/5/2024, giới thiệu để bầu chức vụ Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

*** Tỉnh Quảng Nam:**

Ông Nguyễn Hữu Thiên, Trưởng phòng Phòng Lý luận chính trị - Tổng hợp được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, kể từ ngày 02/5/2024.

*** Tỉnh Đắk Lắk:**

Bà Lê Thị Thanh Thủy, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Tư pháp.

Ông Hoàng Trọng Hùng, Phó Giám đốc Sở Tư pháp được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ông Nguyễn Kính, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Krông Ana được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh.

Ông Nguyễn Văn Hà, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ea Kar được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Ông Trần Quang Trung, Phó Chánh Thanh tra tỉnh được luân chuyển, chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy và giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy Ea Kar, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Bà H'Yào Knul, Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Krông Ana, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Bà Lại Thị Loan, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Buôn Đôn, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Ông Ya Toan Ênuôl, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Buôn Đôn được phân công, điều động để giới thiệu bầu bổ sung chức danh Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh Đăk Lăk, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Ông Nguyễn Hoàng Lâm, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy được luân chuyển, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Thanh tra tỉnh.

Ông Trần Tiến Đông, Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ IV, Thanh tra tỉnh được luân chuyển để triển khai thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự bầu bổ sung Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Ông Nguyễn Văn Nhiệm, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ea Súp được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Công Thương.

Ông Đỗ Xuân Dũng, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp phát triển nông thôn được luân chuyển, chỉ định giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy Ea Súp, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và giới thiệu bầu bổ sung chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

*** Tỉnh Long An:**

Bà Đặng Thị Thanh Huyền, Trưởng phòng Phòng Hợp tác - Lãnh sự, Sở Ngoại vụ được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ, kể từ ngày 02/5/2024.

*** Tỉnh Hậu Giang:**

Ông Tăng Minh Nghĩa, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy được chuyển đến công tác tại cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương, nhiệm vụ cụ thể do cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương phân công.

Ông Huỳnh Quang Thạch, thôi giữ chức vụ Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ 1, cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, được luân chuyển, giới thiệu bầu Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Châu Thành A, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Ông Nguyễn Hòa Duy, thôi giữ chức vụ Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Ngã Bảy được luân chuyển, bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ 1, cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

*** Tỉnh Bạc Liêu:**

Ông Trần Văn Út, Bí thư Huyện ủy Hòa Bình được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, nhiệm kỳ 2024 - 2029.

Nguồn: baohinhphu.vn